

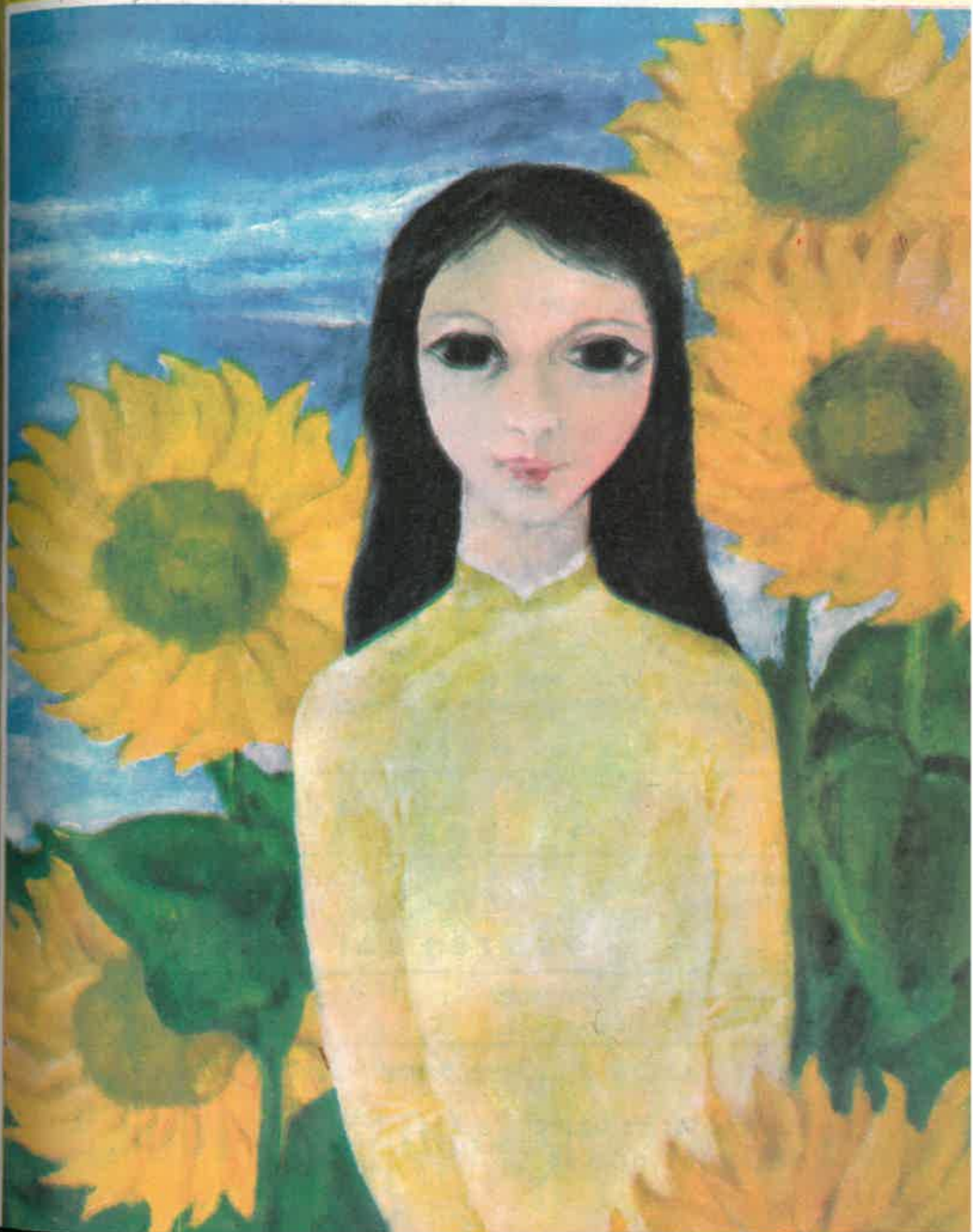
Đoàn Thị Hồng Gấm (16/1/1937) làng Xuân Chiếu, Cần Thơ. Nhà sách Xưa Quê Yên Dương

tuổi ngọc

90

tuần báo của yêu thương

WCS 7/11
AP 215
T9347





CHỦ NHIỆM CHỦ BÚT : VŨ MỘNG LONG
THƯ KÝ : ANH CHI
ĐẶC PHÁI VIÊN : PHẠM ĐÌNH THỐNG
QUẢN LÝ : ĐẶNG XUÂN CÔN

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ NĂM

Tòa soạn, trị sự : 38 Phạm ngũ Lão Sài Gòn — : Đ.T. 23 592

VĂN

rồi tuổi ngọc ra sao
đọc báo xuân các trường
con chích choè đã trở về
cờ bay trên quê hương
xuân đã về
vàng ửng khói mây trôi
bài học của sự sống
kể đồng hành năm mới
nhẹ gót hài
tờ giao kèo không văn tự
mùa xuân lang thang
bên bờ sông
chỉ một lần để nói
để rồi quên nhau.

NGUYỄN MÂY THU • DƯƠNG THÁI THUY • ĐỖ THỊ
HỒNG LIÊN • VÀNH KHUYẾN • NGUYỄN TƯỜNG
KHUYẾN • MÂY HẠ • KIỀU GIANG • X. L. T.

VŨ MỘNG LONG
TUỔI NGỌC
DUYÊN ANH
AI HOA
NGÊ BÀ LÍ
DU TỬ LÊ
HOÀNG NGỌC TUẤN
PHẠM NGỌC LƯU
MƯỜNG MÂN
LÊ MIÊN TƯỜNG
TỬ KẾ TƯỜNG
LŨY ĐỨC NGHIỆM
NGUYỄN THỊ VĨNG VANG
TRỌNG THỊ

THƠ

khánh linh • ngữ luân • đan hoàng • trần anh • trần
vân nghĩa • cao nhật quỳên • phương trai • phạm mất
nâu • phạm khánh vũ • nguyên hoài mỹ • châm khanh •
châu uyên • hồ phi lộng ngọc • trầm mimosa

NHẠC

bài ca tuổi ngọc

PHẠM DUY

HỌA

tranh bia
minh họa

ĐINH TUYẾN LUYỆN
LÊ VĨNH NGỌC. HOÀNG ĐẶNG. LY

TRUYỆN DÀI

cửa trường phía bên ngoài
thư tình trên cát

MAI T. LÃO
DUYÊN ANH

BIÊN LAI SỐ 597/ĐTT/NBC NGÀY 24-4-1971

TUẦN LỄ TỪ 22-02-72 | SỐ 90 | NĂM THỨ HAI | giá 100đ.
ĐẾN NGÀY 01-3-73



THÁNG GIÊNG CỎ NON

Tháng giêng ngon như một cặp môi gần
Tôi sung sướng nhưng vội vàng một nửa
Xuân đang tới nghĩa là xuân đang qua
Xuân còn non nghĩa là xuân sắp già...
X.D.

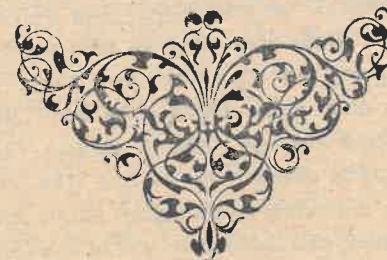


bài ca
Tuổi Ngọc

PHẠM DUY
(tặng DUYÊN ANH)



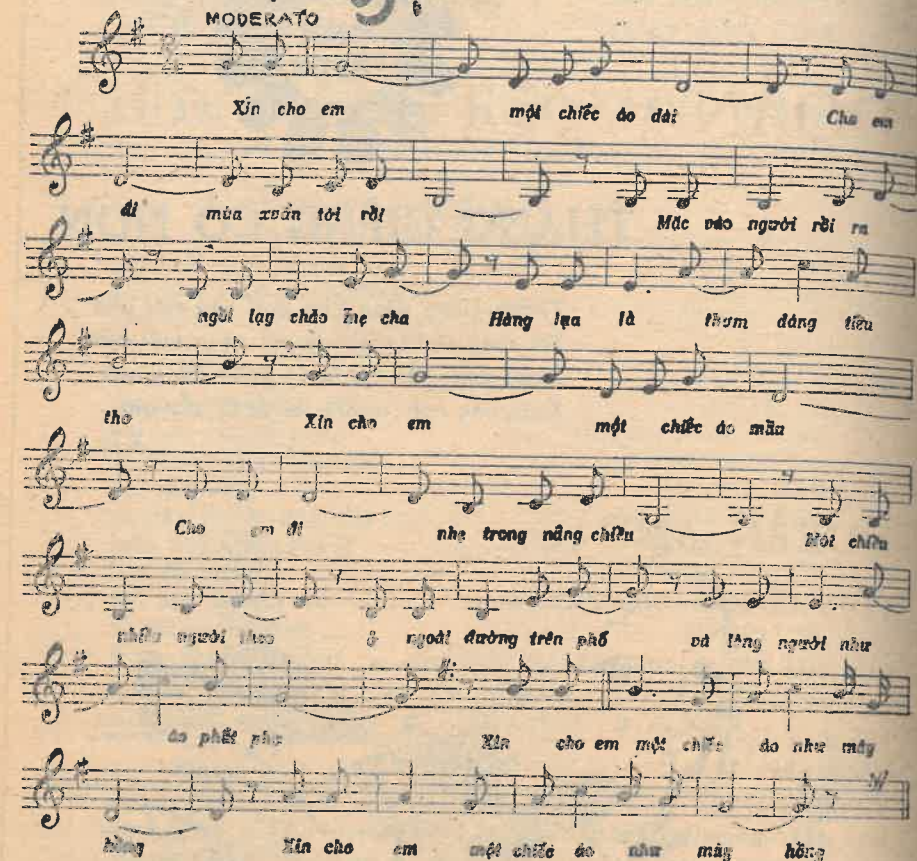
ĐOÀN VĂN THẮNG GIÈNG



DUYÊN ANH

con chích chòe đã trở về

CĂN NHÀ TÔI ĐANG Ở CÓ MIẾNG SÂN PHÍA TRƯỚC. VÀ Ở MIẾNG SÂN có một cây me đã già, già cơ chừng tuổi chiến tranh Việt Nam ; một cây khế cũng đã già, trái chua ngọt theo cảm hứng ; một cây mận đương tơ... Nhà sát bên đường, xe cộ qua lại nườm nượp. Chỉ một loài chim sẽ dám khinh thường tiếng động cơ nổ và tiếng còi quái đản của những loại xe cần trục, tháo gỡ mìn đạn ngang qua đều đều. Chim sẽ không biết hót. Nhưng thiếu chim sẽ, cuộc đời vẫn buồn. Và chim sẽ tụ tập trên cây me, cây khế, cây mận ở vườn nhà, cãi nhau chí choé mỗi sáng, mỗi trưa. Chẳng thêm loài chim lạ, dù một cánh chim mới ghé đậu dưỡng sức. Bỗng một buổi trưa sau giấc ngủ ngắn, tôi nghe văng vẳng tiếng hót của con chim chích chòe. Một tuổi thơ đã mất cắp, chợt tìm thấy. Một thôn ở bình yên đã bị tàn phá, vụt hiện hiện. Nguyên vẹn một buổi trưa ca dao nắng vàng trải dài cánh đồng lúa sẫm, nắng vàng đủ đẫm với lá xanh. Và con chim chích chòe ngời ca buổi trưa ca dao bằng tiếng hót tuyệt vời của nó. Tôi không thích nghe tiếng chim cu gáy. Nó buồn làm sao ! Nó bắt thôn ở suốt đời cam đành cái số phận ử ơ, hiu quạnh. Tôi ghét tiếng chim cuốc. Nó thâm như màng lưới tối tăm chụp bủa xuống quê hương. Tiếng hót của chích chòe, thuở nhỏ, tôi chưa biết diễn tả cảm tưởng khi nghe ; nói rằng tôi khoái lắm đề khỏi phiền phức hồi tưởng. Nằm trên chiếc võng mắc dưới giàn hoa thiên lý trưa hạ, nghe con chích chòe kể « tự truyện » tận ngọn cây soan cao như



LỜI 2

xin cho em một mớ tóc dài
cho em phơi ngoài hiên nắng rọi
rụng một vài sợi thôi
còn lại một con suối
dòng nước mà buống xuống trâm vai
xin cho em một mớ tóc nồng
êm như nhung để em gối mộng
mộng này là thần tiên
mộng và người quyến luyến
và chấp chờn những bóng dáng quen
xin cho em một mớ tóc tơ xanh rờn
xin cho em một mớ tóc tơ xanh rờn

LỜI 3

xin cho em còn một xe đạp
xe xinh xinh để em đi học
từng vòng từng vòng xe
là vòng đời nhỏ bé
đạp bằng bàn chân gót đỏ hoe
cho em leo từng con dốc dài
cho em xuôi về con dốc này
rồi một ngày mai đây
từng kỷ niệm êm ái
chở về đây trên chiếc xe này
xin cho em nhiều thêm chuyến xe êm
xin cho em nhiều thêm chuyến xe êm

nghe rõ tất cả tình tự của quê hương mình. Đó là lúc chích chòe buồn. Khi vui, chích chòe đậu cành tre, chờ gió lay động, đu đưa theo và hát. Như chim bách thanh, một loài chim hát đủ giọng. Bất chợt đủ điệu hát của xã hội chim. *Chim chích chòe, nó kêu chích chòe. Nó đậu cành tre, nó kêu chích chòe...* Ngay từ thuở nhỏ, tôi đã thích nghe chích chòe đậu chót vót ngọn soan cao, hát một mình. Mãi bây giờ tôi cũng chưa hiểu tại sao cứ đậu riêng một mình trên cây cao là chim chích chòe hát hay và giọng nó ngâm nga. Đậu trên cành tre nó hòa điệu với họ hàng, anh em nên hát để mà hát.. Có phải chích chòe là một nghệ sĩ? Một nghệ sĩ sống với nỗi cô đơn khôn cùng. Và chỉ trong nỗi cô đơn khôn cùng đó, người nghệ sĩ mới sống cho mình làm cho đời? Buổi trưa vắng và trên ngọn cây thật cao. Chích chòe lựa chọn không gian, thời gian thích hợp giọng hát của mình. Có phải ai cũng biết thức trưa chờ nghe chích chòe hát? Nhà nghệ sĩ chích chòe của tôi, nhà nghệ bị cuộc đời ngộ nhận là ba hoa (ba hoa con chích chòe) vì cuộc đời chỉ được nghe chích chòe ba hoa trên những cành tre và cuộc đời tầm thường không một vinh hạnh nghe chích chòe hát một mình trên ngọn cây cao. Chích chòe, nhà nghệ sĩ lý tưởng của tôi, đã không hát mà hát. Đậu thật cao, chích chòe hát. Hát chẳng cần mua vui cho ai. Hát cho mình. Rồi vỗ cánh bay đi. Nhà nghệ sĩ ấy, kẻ duy nhất nói câu « uy vũ bất năng khuất » không xấu hổ với chính mình. Những kẻ học đòi rêu rao « uy vũ bất năng khuất » chỉ là phường dối trá. Cứ giăng bẫy bắt một con chim chích chòe nhốt nó vào lồng son, nuôi ăn bằng kê vàng, nuôi uống bằng sâm nhĩ hồng xem sao! Chích chòe sẽ dùng móng chân móc cổ đến ứa máu mà chết. Cái thú chích chòe hát trong lồng là thú chích chòe quên gốc gác, đã được người nuôi nâng từ thuở ấu thơ. Và tiếng hát của thú đó là tiếng hát làm cảnh cho cuộc đời tầm thường mất thiếu điều tiết, tai thiếu thần âm. Với cảnh đời đó, nghệ sĩ đã trở thành kếp cải lương hết rồi. Vả chăng, nghệ sĩ bây giờ đâu muốn làm chích chòe cô đơn. Họ đã đậu trên những cây tre. Và ngay đứa trẻ cũng dám ném đuổi chích chòe bằng mảnh sành hèn mọn! Thôi nghệ sĩ chích chòe của tôi nhé, ngưỡng mộ Người đủ rồi, cho tôi nói về con chim chích chòe bất chợt từ đâu tới đậu trên ngọn cây me già bằng tuổi chiến tranh Việt Nam và làm sống dậy một tuổi thơ, một quê hương trong trí nhớ của tôi.

Tôi mở cửa sổ. Lá me xanh mướt và quá dày che mất khoảng trời nắng hạ. Con chim chích chòe lẩn khuất giữa vùng lá me xanh dày. Tôi chỉ biết có nó và không thể thấy nó. Như người Việt Nam đã chỉ biết có hạnh phúc mà không thấy Hạnh Phúc, tự mấy kiếp đời. Buổi trưa Sài Gòn bớt đi đôi chút ồn ào nên tiếng hát của con chích chòe nghe cũng đã. Nhưng tiếng hát của chích chòe không thoát. Nó ủ ỉu thế nào ấy. Không gian và thời gian này không thích hợp với nó chăng? Nó gọi tưởng dĩ vãng và không phải nổi về nhiệm màu quanh một dĩ vãng. Chích chòe hát trên cây me già cạnh con đường qua lại đủ thứ xe dùng cho thời chiến, nghe tiếng hát bất buồn. Rồi nhớ từng miếng nắng, từng hàng cây của quê hương không vắng.

đang mùi thuốc súng. Con chích chòe đã mất chỗ của nó. Nó phải đậu trên ngọn cây soan cao, hát vào buổi trưa thôn ỉ. Lúc ấy, tiếng hát của chích chòe là tiếng hát của hạnh phúc, của tình tự. Nó cần về thôn ỉ, về nguồn. Như chúng ta cần về với quê hương chúng ta, thật sự về với quê hương chúng ta để hiểu rằng chỉ ở quê hương, chúng ta mới có hạnh phúc và tình tự. Rồi bỏ, ly dị, đoạn tuyệt, vọng tưởng, suốt đời chúng ta sẽ bơ vơ, mòn mỏi và tiếng nói tình tự sẽ ỉ ỉ, khác lạ cơ hồ tiếng hát của con chim chích chòe trên ngọn cây me già trong miếng vườn nhỏ bé của tôi. Dầu sao chẳng nữa, con chích chòe bất chợt từ đâu tới vào buổi trưa Sài Gòn than vãn ỉ ỉ cũng đã gieo vào tâm hồn tôi nhiều ý nghĩ. Tiếng hát của chích chòe tưởng chừng tiếng trách móc. Như là, ngót hai mươi năm rồi tôi quên tắm hồ ao, quên bát nước trà tươi, quên ngắm trăng đồng nội, quên ngửi mùi rơm mới, quên ngồi dưới gốc đa, quên nghe tiếng trống đình, tiếng chuông thu không... Như là tôi nói tiếng mẹ đẻ không sôi, tôi viết chữ nước tôi đầy lỗi, tôi không còn tin dân tộc tôi anh dũng, tôi sợ hãi hiện tại, tôi nghi ngờ lịch sử, tôi ỷ lại, hèn mọn, khiếm đảm, an phận cỏ cây... Có phải con chích chòe kia hờn giận tôi và anh em ruột thịt của tôi? Rồi bay đi. Bay đi không trở lại. Tôi tương tư nó. Mỗi buổi trưa, tôi đều vắt tay ngang trán nghĩ tới nó và mong nó về đậu trên ngọn cây me già. Tôi muốn trần tình với nó. Tôi muốn cởi phăng tâm hồn tôi cho nó xem. Tôi bị ung thư. Và tôi hiểu nếu tôi nhớ những gì tôi đã quên, tôi làm những gì tôi đã bỏ, tôi sẽ hết bệnh hoạn, sẽ thấy tôi là người Việt Nam đôn hậu đứng trên mảnh đất hiền hoà nhìn rõ hạnh phúc dân tộc nghe rõ tình tự quê hương. Bao giờ con chích chòe chợt đến, vụt đi, trở lại?

Rất tình cờ, con chim chích chòe trở lại và đậu trên ngọn cây me già vào buổi sáng lạnh ngưng bắn có hiệu lực. Buổi sáng hôm đó vắng lặng như cái không gian lên tiếng hát tình tự của chích chòe. Con chích chòe hôm nào hát thật lâu, thật hay. Tiếng hát mở rộng chân trời mơ ước. Tiếng hát dứt hẳn điệu trách móc và gửi nhiều nhắc nhở. Hát đủ lời, chim chích chòe bay đi. Tôi biết chắc không bao giờ nó trở lại ngọn cây me già nữa. Chúng ta phải tạo dựng thời gian và không gian lý tưởng cho nó. Hình như, chúng ta đang thật sự tìm về quê hương cũ?

DUYÊN ANH
(17-2)

ÁI HOA cờ bay trên quê hương

SÁNG MỒNG NĂM TẾT, RỦ NHAU ĐI BÌNH LỢI CẦU ĐỨC MẸ MỘT VẢI ăn huệ đầu năm. Sau đó, rủ nhau xuống Mỹ Tho và định bụng phải tìm vào Trung Lương xem chiếc Cầu Mơ trong tiểu thuyết của Duyên Anh. Nhưng vừa đến Trung Lương, xe người bạn chạy trước rẽ phải rồi dừng

thăng. Vượt lên hỏi lý do. Người bạn thân nhiên nói về Long Xuyên chơi. Thì về. Ngày xuân con én đưa thoi, mình cũng đưa chân theo tiếng gọi giang hồ vật. Từ Phú Lâm đến Trung Lương không chú ý mấy, vì gần Sài Gòn quá. Cảnh tượng làm mình vui thú kể từ Trung Lương xuôi về Hậu Giang. Cờ bay phất phới. Bài hát nhi đồng: *Lá cờ là cờ của ta, trong gió tung bay gần xa*, bây giờ, mới thấy cảm khái. Bầu trời xanh lơ, trên những chùm cây xanh lá mùa xuân, màu cờ vàng sọc đỏ nom thật rực rỡ. Xúc động nhất là những lá cờ lớn bay quá ngọn cây thật cao. Để treo lá cờ ấy, những lá cờ ấy, người nông dân Việt Nam đã mất bao công phu? Treo cờ dễ mà treo thì sẽ không có những lá cờ treo quá ngọn những cây cao thẳng tắp. Và có những lá cờ (cờ man, không đếm hết) treo công phu như thế, những người treo cờ đã phải để hết lòng tin tưởng và nhiệt tình vào màu cờ của tổ quốc. Một nhà lãnh đạo nào đó đã nói: Tương lai dân tộc ta sẽ từ nông thôn vươn lên. Từ nông thôn, sự tin tưởng vào chính nghĩa quốc gia đã vươn lên thẳng tắp, cao vời vợi, không ngờ vực ở một rừng cờ, một trời cờ. Cờ dưới nắng xuân miền Nam tự do. Cờ in dấu, cờ gửi linh hồn trên từng chiếc lá dưới bóng cờ. Hai bên đường, lúa chín đã gặt. Cánh đồng quang đãng, trống vắng. Nhưng sâu phía trong, cơ rộp vùng trời. Cờ nói lên sự náo nhiệt của những con người ham tự do, dân chủ đang đứng dậy bảo vệ từng gốc cây để treo cờ, từng miếng đất để sống cuộc đời đáng sống, từng khoảng không khí trong sạch để hít thở và yêu thương. Tôi đã đi qua những con đường thấp sáng tin tưởng bằng cờ của chúng ta từ Phú Lâm qua Mỹ Thuận, Sa Đéc, Vàm Cống, Long Xuyên, Thốt Nốt, Ô Môn, Cần Thơ, Vĩnh Long... Tôi đã không đi thêm được nữa. Nghĩ rằng thế đã đủ. Đã đủ cho một vòng tay ôm gọn mộng ước no tròn: Quê Hương chúng ta còn nguyên, Quê Hương chúng ta không mất dù chỉ một gốc cây.

AI HOA
(12-2)

HOÀNG NGỌC TUẤN bài học của sự sống

GIỮA LÚC MỌI NGƯỜI ĐANG XÔN XAO VUI MỪNG VÌ HY VỌNG HÒA BÌNH trở thành sự thực, tôi nhớ lại một truyện của tôi viết cách đây một năm, và vừa mới xuất bản: « *Nhà Có Hoa Mimosa Vàng* ».

Nhân vật chính trong truyện là một khách lạ, cô đơn, giá lạnh trong một ngày mùa xuân thanh vắng không nhà. Bên đường, người khách ghé lại một ngôi nhà nhỏ ở cao nguyên Đà Lạt. Trong một thời khắc ngắn ngủi, y được chia sẻ chút ít hạnh phúc ấm áp của lò sưởi rực lửa hồng hào và những nụ cười êm đềm tươi thắm của một vài cô gái nhỏ.

Từ đó, nhà có hoa mimosa vàng, như là một trạm nghỉ an ủi, một bến bờ rợp bóng mát, hay đó chính là biểu tượng của yên bình, ước vọng tìm

hiếm hạnh phúc và thanh bình của tất cả những người thanh niên đang một
mỗi bơ phờ vì chinh chiến.

Người khách ấy đã tự nhủ:

« ... Trong thâm tâm, khách buồn bã vì thấy mình là một kẻ dốt nát. Từ lâu, khách đã học cách xử dụng súng đạn thế nào để bắn trúng đích. Khách đã biết cách gài lựu đạn và mìn để ngăn chặn những vụ đột kích vào ban đêm. Khách đã biết cách gọi pháo binh hay phi cơ bạn đội bom chụp xuống trên đầu địch. Khách cũng biết những thế đánh lưỡi lê khi xáp lá cà, những đội hình tấn công xung phong, những cách thức rình rập phục kích.

Nhưng khách đã biết gì về nhịp tim của một thế giới bình yên, khách chưa biết gì hết về tên của những loài hoa đại..., về tiếng hát của loài chim..., về tiếng nhạc của gió..., về tiếng rung động của lá..., Khách chưa biết gì về dòng chuyển động xôn xao của mặt hồ..., về tiếng chuông của trời khi chuyển mùa.

Khách chưa biết gì hết, khách mù tịt lối vào cửa ngõ của mầm sống, nhưng lại học rành rẽ bậc thang dẫn vào huyết đạo... » (trích *Nhà Có Hoa Mimosa Vàng*. An Tiêm xuất bản).

Hôm nay, tiếng súng đã tạm bớt, có những người được trở về mái nhà cũ, tôi mong ước cho tôi và cho tất cả mọi người. Chúng ta phải có tự do, đầy đủ cơ hội để được học một cách thấu suốt bài học của hòa bình và hoan lạc. Học để biết khinh bỉ vũ khí, từ chối bạo động, tiêu diệt thù hận. Đó là bài học của yêu thương. Bài học của sự sống.

Vì sự sống, cho sự sống, và để sống. Tất cả cho con người. Tất cả cho những gì bảo tồn gìn giữ sinh mạng và tâm hồn của con người.

HOÀNG NGỌC TUẤN

Ý ĐỨC

phạm duy về cùng tuổi ngọc

SỐ BÁO NÀY THẬT ĐẶC BIỆT! ĐẶC BIỆT TRƯỚC TIÊN LÀ XUẤT BẢN muộn nhất trong làng báo. Đặc biệt thứ hai là được hạn hạnh đăng bài tùy bút của văn hào Ngê Bá Li tức Nguyễn (Suýt quên, phải viết là *Nguyễn*) Ngự Ít... đặc biệt với chữ Việt Nam «tân kỳ». Đặc biệt thứ ba là «giới thiệu mầm non» Phạm Duy. Năm nay, ai nữ của bà nội Thái Hằng và ông nội Phạm Duy xuất hiện như một tài năng nhiều hứa hẹn của thế giới họa mi. Cháu gái Thái Hiền sẽ đưa tôi cùng đi. Thái Thanh và chị dâu Julie Quang. Những bước đầu của cháu, «mầm non Phạm Duy» — còn gọi là Hippi già — sẽ tự tay trải thảm nhung cho cháu đi bằng mười bài ca mở đầu với chủ đề chung: *Bài ca tuổi ngọc* và *Bài ca Tuổi Ngọc* đầu tay, Phạm Duy đã tặng Duyên Anh để đăng báo Tuổi Ngọc cho vui. Bạn ngọc hãy chờ Thái Hiền xuất hiện và đón nghe Thái Hiền hát *Bài ca Tuổi Ngọc*.

Ý ĐỨC
(18-2)

VŨ MỘNG LONG rời tuổi ngọc ra sao

CUỐI NĂM CON CHUỘT, CÓ MỘT CUỘC BÀN CẢI GIỮA HAI PHE TRONG tòa soạn: Phe chủ nhiệm và phe thư ký. Chủ nhiệm già nua, mệt mỏi đề nghị Tuổi Ngọc nghỉ trọn tháng giêng vì *tháng giêng là tháng ăn chơi* theo đúng truyền thống hưởng thụ tuyệt cú mèo của dân tộc. Thư ký trẻ măng, hăng say đề nghị Tuổi Ngọc phát hành số Đầu Năm vào ngày 6 tháng giêng ta. Đề dung hòa hai đề nghị, 15-2 được chọn. Cuối cùng, 15-2 nhằm ngày 13 ta! Con số 13 nguy hiểm. Do đó, năm mới năm me đã làm bạn ngọc buồn phiền bởi cái tội hứa cuội. Dù sao, số Đầu Năm Tuổi Ngọc đã tới tay bạn ngọc, xin bạn ngọc li xi cho hai tiếng đại xá. Bây giờ, tôi nói tới số phận Tuổi Ngọc trên con dốc phục vụ chênh vênh. Như bạn ngọc đã rõ, hai tờ báo cùng khổ cùng loại, « đồng nghiệp » đúng nghĩa nhất của Tuổi Ngọc là Mây Hồng và Ngàn Thông đã, kể trước người sau, lần kèn ra chết. Những tờ báo tương tự Tuổi Ngọc đều có con số bán hết sức khiêm tốn. Và vì nó lý tưởng nên nó không chấp nhận những cái quảng cáo « xấu xí ». Thế nên nó chỉ trông cậy vào số báo bán được. Nhưng số báo bán mỗi ngày một sút giảm, nó đành đành bản hoặc rán cầm hơi sống không le lói, không hứa hẹn khởi sắc. Tuổi Ngọc đang chơi vơi trong hoàn cảnh đó. Bạn ngọc chắc hiểu trước Tuổi Ngọc (vì coi nhật báo) rằng điện, nước, xăng đã tăng giá. Giấy in báo đã tăng giá. Mực in đã tăng giá... Những « cái tăng » này bắt Tuổi Ngọc tăng chi. Tăng chi và giảm thu. Công án loát Tuổi Ngọc đã tăng từ bốn số báo trước. Còn hứa hẹn tăng nữa. Một dạo, báo chỉ tăng trăm phần trăm, Tuổi Ngọc chỉ dám tăng năm chục phần trăm. Nếu duy trì giá bán hiện nay. Tuổi Ngọc khó lòng tiếp tục cầm hơi. Bởi vậy, bắt đầu từ tháng 3-1973, Tuổi Ngọc phải kêu gọi sự « hy sinh » thêm hai mươi tỉ của bạn ngọc. Mỗi số báo sẽ đề giá tám mươi đồng. Đề đền bù sự « hy sinh » chưa sót của bạn ngọc, mỗi cuối tháng Tuổi Ngọc sẽ xuất bản một số Đặc Biệt Về Một Tác Giả mà bạn ngọc nghiên cứu, học hỏi văn chương cần tìm hiểu. Số Đặc Biệt Về Một Tác Giả sẽ dày 100 trang, chỉ đề giá 100 đồng như chưa tăng giá. Và số thứ nhất phát hành cuối tháng 3 sẽ là số Đặc Biệt Về Nguyễn Bình, một Nguyễn Bình mới toanh không giống Nguyễn Bình đã được người ta viết về, nói tới. Bạn sẽ đọc nhiều giai thoại về tác giả *Lữ bước sang ngang*. Nhiều bài thơ tuyệt vời chưa từng xuất hiện của Nguyễn Bình. Tăng giá Tuổi Ngọc lên 80 đồng một số rồi Tuổi Ngọc sẽ ra sao, điều này Tuổi Ngọc trông chờ bạn ngọc trả lời. Giả dụ bạn ngọc tiếp tục ủng hộ, Tuổi Ngọc sẽ sống, bằng bạn ngọc thấy bỏ thêm hai chục đồng đau quá, không ủng hộ nữa, không thêm đọc Tuổi Ngọc nữa thì Tuổi Ngọc cam đành chết. Nhưng sống là để hy vọng. Và Tuổi Ngọc hy vọng Tuổi ngọc không chết.

TB: Vì « Thiếu úy » Đinh Tiến Luyện bạn công vụ từ Tết đến giờ nên Anh Chi Yêu Dấu phải gác lại một kỳ. Thành thật cáo lỗi cùng bạn ngọc.

VŨ MỘNG LONG
(15-2)

tuổi ngọc

ĐỌC GIAI PHẨM XUÂN CÁC TRƯỜNG

1973

Trong rừng báo tết rất ồn ào mỗi năm, người ta thường không lưu ý mấy đến những giai phẩm xuân của các trường học. Thực ra đây là những bông hoa nhỏ, rất dễ thương, mọc trong một khu vườn riêng, thỏ trong không khí riêng của thế giới học trò, yêu thương, mộng mị.

Giai phẩm xuân mỗi năm đã trở thành truyền thống của mỗi trường. Cùng các sinh hoạt khác của học đường như Học Tập, Thể Thao, Xã Hội, Văn Nghệ..., Báo Chi mang đầy hào khí ganh đua. Có các trường không có được các sinh hoạt khác nhưng vẫn cố gắng có một tờ báo vào dịp tết để, như một tiếng nói, một sự hiện diện, đóng góp vào vườn giai phẩm xuân của các trường. Đó là một sự cố gắng, thật đáng quý.

Chúng tôi hiện có trên tay hơn mười giai phẩm xuân. Một số được các trường gửi tặng và một số chúng tôi phải tìm để có. Một con số thật ít ỏi và thiếu sót. Chúng tôi biết còn rất nhiều giai phẩm xuân khác của các trường trên toàn quốc mà chúng tôi không có được (bởi lẽ đơn giản là giai phẩm xuân các trường không bày bán ở các sạp báo) nên bài đọc này mang nhiều tính cách giới thiệu hơn là điểm. Và cũng trong tình thần ấy, chúng tôi hy vọng hàng tuần TN sẽ được giới thiệu các sinh hoạt khác của các trường, trong một mục gọi là, Sinh Hoạt Các Trường.

Nhìn vào hình bìa ta có thể nhận ra ngay đây là giai phẩm của một trường Kỹ Thuật. Từ bánh xe răng cưa đến con bọ câu ngậm nhánh cây và những hàng chữ đều gợi đến hình ảnh của những con ốc, những mô tơ trong các xưởng... Đó là đặc điểm thứ nhất của Giai phẩm xuân trường Kỹ Thuật. Đặc điểm thứ hai là có sự đóng góp của vài Giáo sư về các bài khảo luận và bốn trang hình ảnh in offset về sinh hoạt trong các xưởng học. Những hình ảnh về các kỹ sư, chuyên viên kỹ thuật tương lai trẻ măng, tóc xanh mượt, bên cạnh những máy khoan, máy nổ, hàn xì, điện tử. Những con cháu của nhà kỹ thuật đầu tiên Việt Nam Cao Thắng hứa hẹn những nhà máy với những ống khói khổng lồ trên bầu trời Việt Nam tương lai, hậu chiến.

Đặc điểm thứ ba là rải rác trên các trang báo những tranh vui và các mẩu chuyện có vẻ là một tờ bích báo hơn là một giai phẩm. Trang đầu là phần «khai từ», trang cuối có phần «kết từ», ở phần khai từ, có đoạn: *Khung trời kỹ thuật vẫn hiện lên những nét đáng yêu ngoài những nét cần cù, kiên nhẫn qua khuôn mặt lầm lì ngày hai buổi, trong màu áo xanh người với người vẫn còn những tình cảm rất rào, tình yêu thương đậm đà không bị đồng hóa xâm chiếm bởi máy móc kỹ thuật.* Giai phẩm xuân Cao Thắng cho ta thấy con-người-kỹ-thuật đôi khi cũng văn nghệ như ai.

Chu Văn An

Mỗi trường có một truyền thống riêng, một niềm hãnh diện riêng. Học sinh khi nghe ai nhắc tới trường mình thì, có thể là vênh mặt hay «xù» lên phải đối. Trung học Chu văn An là một trong những trường có một truyền thống kỳ cựu. Học sinh Chu văn An xuất thân thành tài, lẫy lừng. Cựu học sinh Chu văn An khi có dịp vẫn thường vỗ ngực hãnh diện rằng ta đây dân Chu văn An. Trong phần trên 20 trang trong giai phẩm xuân CVA năm nay đã nói lên một phần điều đó. Gia đình CVA ở đây có giới thiệu ba vị là học sinh CVA của những năm 1950, bây giờ là các giáo sư đại học, tiến sĩ, bác sĩ tên tuổi tại ngoại quốc. Sau đó là các cựu học sinh trẻ trung hơn, của những năm 1970. Các «vị» sau này viết tập bút rất là tha thiết, say sưa với trường cũ. Các anh em còn học ở CVA, tới tin tưởng mãnh liệt rằng, chỉ có anh mới là những người làm được một cái gì đó trong cuộc đời này. Về lại bản đồ, sơn lại quốc gia. — trang 75) Tiếc rằng các «vị» này đã quá dài dòng để lằm cằm chuyện riêng tư nên làm một cái cột kéo (trang Gia đình CVA).

Giai phẩm CVA ruột và bìa đều in theo lối offset. Bìa hai màu, vẽ theo lối lập dị khó hiểu (!) Trình bày sáng sủa nhưng hơi rời rạc. Nội dung cho thấy có nhiều cố gắng của nhóm chủ trương. Tổng quát các bài vở đều dài so với một giai phẩm 100 trang. Riêng với phần chủ đề viết về «Quê hương

ngày hết chiến tranh», những cây viết học trò, gọi là, đã phiêu lưu trong chữ nghĩa, quá xa sách vở, trường lớp nên hơi có vẻ gượng ép. Nhưng nhìn về một khía cạnh khác, ở đây, nhóm chủ trương giai phẩm cho thấy họ có nhiều thiện chí và một sự làm việc khá công phu.

Gia Long

Bìa giai phẩm xuân Gia Long được coi như là một mẫu bìa dễ thương nhất trong các mẫu bìa giai phẩm xuân của các trường năm nay. Màu sắc, nhẹ nhàng và rất con gái. Và đặc biệt con gái hơn, Gia Long hơn là một số bài như bài diễm như bài «Tôi làm Đại tướng» (Đại tướng (trong bếp), «Non nước Gia Long»... Một số hình vẽ rất dễ thương chẳng hạn nơi trang 18, 19 và 43. Một vài bài thơ rất ngọt ngào như bài thơ *Giao thời* ở trang 9, bài thơ *Mùa xuân* ở trang 67. Giai phẩm xuân Gia Long dày 100 trang (số trang trung bình của các giai phẩm xuân các trường hàng năm), bài vở nhiều màu sắc, vui có, suy tư có, tuổi thơ có (trang Thiên Nga), phóng sự có (học sinh GL thăm chiến sĩ tại Tổng Y viện Cộng Hòa), tường thuật có (nữ sinh Văn Mỹ Tiên được tuyển chọn đại diện học sinh VN đi Học Kỳ xem phóng Apollo 17 về kể chuyện). Có một vài mục quen thuộc đã trở thành thông lệ như phần khai từ... tập thể do toàn biên tập viết, phần sinh hoạt tiếp xúc với các ban đại diện học sinh trường bạn mà ta để ý ở các giai phẩm năm nào cũng thường có. Và một bài sớ. Đây là một vài đoạn sớ của Táo Quân Gia Long áo dài híp-pi, vai mang ví tâu Thượng Đế: *Vấn đề nhân sự. Con dân Gia Long. Áo quần trắng bong. «Mi ni» vừa phải. Vì một áo «dài». Trở thành cổ lỗ... Trước khi dứt lời. Thần chúc Thánh Thượng. Lôm ầu phát tài. Đầu năm sinh gái. Cuối năm sinh trai. Đủ mặt anh tài. Để sống giúp đời». Dám gợn mặt với cả Thánh Thượng, đúng là... thứ ba học trò, học trò con gái. Và nữ sinh Gia Long trở tài... khéo nói con gái của mình bắt được cả chục trang quảng cáo, kinh tài cho giai phẩm xuân. Đó cũng là một điều đáng chú ý.*

Hồ Ngọc Cẩn

Có một khuôn khổ nhỏ (khổ nhật báo xếp thành 32 trang), giai phẩm xuân Hồ Ngọc Cẩn tự nhiên nhìn vào thấy khác hẳn các giai phẩm xuân trường bạn. Bìa offset nhiều màu. Ruột 130 trang với một bản nhạc và một phụ bản in trên giấy màu hồng và màu xanh. Ngay trang đầu tập báo ta thấy hai hàng chữ chủ đề: «Mùa trăng ở vườn cổ tích». Chủ đề này cũng là chủ đề của phần «Góp nhặt những cây viết đã rời trường», chiếm gần hết một nửa tập báo. Như thể giai phẩm xuân HNC chỉ còn lại hơn một nửa phần tập báo dành cho các cây bút «đang ở trường». Nhìn chung quanh ta thấy các đèn em bị đèn anh «lấn lướt» ghê quá (giai phẩm xuân HNC

hình như đã trở thành như một giai phẩm hoạt động của một nhóm. Nhất là nhóm đàn anh lại có vẻ lợi dụng tờ báo để hoạt động văn nghệ, giới thiệu, đăng hình của mình trước mỗi bài mình viết. Điều này hơi kỳ cục). Cả hình thức lẫn nội dung đều cho ta có cảm tưởng đây là một tờ báo văn nghệ hơn là một tờ báo học trò. Ngoài phần giới thiệu tiểu sử của thầy tân và cựu hiệu trưởng và phần vòng quanh các trường bạn, còn lại toàn là thơ. Giai phẩm xuân HNC năm nay có được những bài vở chững chạc của một giai phẩm văn nghệ (dăm mười năm trước nội dung và hình thức các giai phẩm xuân của các trường chững chạc hơn các giai phẩm xuân những năm gần đây nhiều, vì các học sinh có thể ngoài hai mươi tuổi vẫn còn được ngồi ở trung học). Nhưng đó cũng là một điều đáng tiếc.

Xin trích một câu, ở cuối trang 2 của giai phẩm như đề giới thiệu Hiệu đoàn HNC : « Hồ Ngọc Cần tuy chưa đào tạo cho đất nước những vị lãnh đạo tối cao, nhưng đã chuẩn bị cho xã hội những công dân gương mẫu ».

Nguyễn Thông

Nguyễn Thông là một trường Trung học bán công ở Vĩnh Long. Đọc trong danh sách Ban Chấp hành học sinh ta không thấy có một học sinh nào học lớp 12 nên tạm phỏng đoán rằng đây là một Hiệu đoàn còn ít tuổi. Nơi trang đầu tập báo ban biên tập cho biết, đây là «Giai phẩm thứ tư cho mùa mưa vàng cánh mai». Nơi trang bìa sau lại thấy có quảng cáo về Giai phẩm mùa hè sắp tới. Điều đó chứng tỏ trường Nguyễn Thông có một hoạt động văn nghệ liên tục. Giai phẩm xuân Nguyễn Thông Quý Sửu hoàn toàn do học sinh chủ biên. In tại nhà in ngay trong tỉnh. Dù bị hạn chế bởi việc dùng bản kẽm nhưng lối trình bày đơn giản bằng chữ và fillet cũng đạt tới một kỹ thuật vững chãi. Nội dung ta thấy có bài nổi bật như «Mây trời vũ cánh» nơi trang 7, «Hơi thổ mùa xuân» ở trang 35. Đây là một tập báo mỏng, trên 50 trang. Giai phẩm xuân Nguyễn Thông là một tập báo rất học trò.

Trung học Kiến Phong

Một tờ báo ấn hành ở tỉnh là một điều cố gắng quý hóa. Vì khó khăn nhà in, khó khăn trong trăm thứ phương tiện khác để hoàn thành được một tờ báo nên ta thấy ở các tỉnh học sinh ít khi dám đứng ra chủ trương một tờ báo. Trường Trung Học Kiến Phong ấn hành giai phẩm xuân Quý Sửu có tên là Khơi Nguồn, do chính Hiệu trưởng và các Giáo sư chủ biên. Báo in khổ nhỏ, dày hơn một trăm trang. In typo tại một nhà in ở Sài Gòn. Ngay chuyện cử người chăm sóc và chuyên chở các số báo về tỉnh phát hành là một công phu. Nhưng thiện chí thì bao giờ cũng có nghĩa là như thế, lúc khó khăn có mặt.

Giai phẩm Khơi Nguồn như đã giới thiệu là, do chính Hiệu đoàn trưởng chủ biên, nên có nhiều sự đóng góp của của giáo sư trong các bài khảo luận cũng như thơ văn. Hình như học sinh chỉ đóng góp một phần nhỏ. Ngoài các bài biên khảo về xuân, về thi ca, sưu tầm lịch sử ta còn thấy một bài phê bình với tựa đề « Ngựa Chừng Trong Sân Trường có tính cách giáo dục không ? » Và tác giả là một nhà giáo đã trả lời câu hỏi ấy ở một thế chối rất gay gắt. (Tiếc rằng cho đến bây giờ thì vấn đề vẫn chỉ còn hạn hẹp ở trong những trang báo nhỏ bé ấy). Giai phẩm xuân Khơi Nguồn vì thế không thể xếp vào loại báo học trò (trừ mẫu bìa). Đây là tiếng nói của những tâm hồn trẻ thiết tha với quê hương với xứ sở và nhiệt thành cùng văn nghệ.

Pétrus Trương Vĩnh Ký

Sau mỗi tên tác giả đều kèm theo tên lớp. Giai phẩm xuân Pétrus Ký có một sự thống nhất đó. Với sự chuẩn bị gấp rút (Bao Báo chí thường có một hoạt động đã trở thành truyền thống chung cho các trường là, đi phỏng vấn ban đại diện trường bạn vào mỗi dịp gần tết để về tường thuật lại trong giai phẩm của mình. Ở những trang cuối, Ban biên tập Pétrus Ký đã phải cáo lỗi vì gấp rút nên không chuẩn bị kịp cho phần sinh hoạt thân ái đó), nhưng dù thế nhìn suốt tập báo ta vẫn không nhận ra được một sự làm việc vội vàng, luộm thuộm nào. Đó là điểm đáng khen của Ban biên tập.

Phần đầu tập báo trích đăng bài diễn văn của giáo sư N.X.H. nhân dịp kỷ niệm sinh nhật học giả Pétrus Trương Vĩnh Ký, kể lại tiểu sử và vận động « ngày Pétrus Ký » 6-12. Mỗi năm, các tân cũng như cựu học sinh Pétrus Ký sẽ trở về gặp nhau trong ngày kỷ niệm này. Giai Phẩm Pétrus Ký bìa in typo 3 màu. Một bản nhạc Xuân và một phụ bản vẽ trên giấy màu không lấy gì làm xuất sắc lắm. Là một giai phẩm xuân có vẻ hơi... người lớn một chút, bài vở và các hình vẽ trình bày chững chạc (trừ một vài hình vẽ như ở trang 28 và trang 37).

Lê Văn Duyệt

Tuy còn trẻ trung truyền thống nhưng Hiệu đoàn Lê Văn Duyệt lúc nào cũng tỏ ra trưởng thành ở mọi sinh hoạt bên các trường bạn. Giai phẩm xuân Lê Văn Duyệt 1973 là một tuyển tập thơ văn đặc sắc. Bài vở có một sự chọn lọc súc tích, không rời rạc, lạc lõng như phần đông các giai phẩm khác. Đó là một ưu điểm của Ban biên tập, có được một chủ trương, sự làm việc đoàn kết, thân ái. (Sự nghi kỵ, bè phái chia rẽ dễ xảy ra ở các nhóm tổ chức học sinh các trường, bao giờ cũng vậy). Ruột in offset một màu tím than. Có hai phụ bản, một hình vẽ và một hình chụp phái đoàn LVD trong ngày lễ ra mắt SVHSPVĐT tại sân vận động Cộng Hòa. Cả hai

cùng in trên giấy màu xanh. Trình bày hình vẽ toàn tập báo không có gì mới lạ lắm nhưng chứng tỏ là người phụ trách có biết về kỹ thuật nhiều đề lợi dụng được những ưu điểm của offset. Ta thấy có những bài văn đáng ghi nhận như « Hình như một buổi sáng » ở trang 15, « Phan cô tím » ở trang 50, « Tình khúc và em thơ » ở trang 71. Xin trích một đoạn trong phần « Ngổ ý » ở trang đầu (nà phần lớn các giai phẩm đều dẫm một chỗ từ năm này qua năm khác là, quá cầu kỳ, làm đau chữ nghĩa và như có vẻ cố gắng quá) ở đây khác hẳn, rất ngọt ngào dễ thương « ...Ta đến với người bằng tất cả yêu thương như những búp hoa hé cánh một cách vụng về, e ngại. Mùa xuân yêu dấu trong nguồn yêu thương bất tận, ngân tím của ta, của người hãy mở rộng để đón nhận những lời tự tình trong mùa xuân và nỗi ước mơ một mai quê hương ta thanh bình — Mùa xuân. Ta mời người đến đây cùng ta nhập cuộc. » Chúng tôi ghi nhận thêm là ở trong giai phẩm LVD có vài cây viết quen thường viết cho Tuổi Ngọc.

Quốc Gia Nghĩa Tử

Số báo mà chúng tôi có là một số báo in trên giấy trắng tốt. Giai phẩm xuân QGNT rất nhiều màu sắc, cả về hình thức lẫn nội dung. Bìa in offset lợt màu. Ruột 3 phần in ba màu chữ: xanh, đỏ, lục. Nội dung ngoài thơ văn còn có đủ những tiết mục khác như ô chữ, vui cười, sự tử tâm, khoa học, biên khảo về xuân, sơ tảo quần và hình ảnh sinh hoạt, thăm tiền đồn, ba đại diện... có một truyện vui như truyện « Cuộc bàn giao quan trọng giữa cựu Vua Chuột và tân Hoàng đế Trâu Nước. Cũng có truyện thật văn nghệ như bài « Ngưỡng niệm một mùa xuân tình dấu yêu ». Và một chủ đề rất gần: *Nếu một mai khi hòa bình* do nhiều người viết. « Vào những ngày ấy nếu tôi là một hoa tiêu, tôi sẽ lao mình vào không gian và ở một cao độ nào đó tôi sẽ nhìn xuống hình chữ S mến yêu. Có lẽ bấy giờ tôi sẽ nhận thấy quê hương tôi chỉ là một màu tươi tốt chứ không phải hai màu đỏ và xanh mà tôi đã thấy trên bản đồ quân sự ». (trang 18)

Trường Thánh Giu-se

Trường Thánh Giu-se là một trường trung tiểu học tư thục ở Vũng Tàu. Cầm một tờ báo phát hành ở tỉnh người đọc thường để ý tìm tên nhà in. Cũng như khi xem một tập báo công phu của học sinh thường để ý đến nguồn tài trợ, xem tờ báo có lấy được nhiều quảng cáo không. Giai Phẩm giữa Trường Thánh Giu-se mang tên là Giai Phẩm Ra Khơi, dày 150 tr. khổ 46×24,5 (khổ báo TN) in tại một nhà in ở Biên Hòa. Phần trình bày không có gì sửa soạn (hầu như các cliché chỉ là có sẵn của nhà in). Nội dung, ngược lại có những bài thật hay như bài « Mùa lạnh » trang 34. Những đoạn văn ngắn « Chứa xuân và cô gái nhỏ », « Thư viết cuối mùa

đông » thật đầm ấm, ngọt ngào. Giai Phẩm Ra Khơi tuy có sự đóng góp của các giáo sư nhưng không vì thế mà quá nặng nề phần biên khảo như vài tờ báo khác. Bìa tươi sáng. Bài vở rất hợp với một tờ báo học trò.

Thoại Ngọc Hầu

60 trang khổ nhật báo xếp 16. In toàn trên giấy màu vàng. Giai phẩm xuân 1973 của trường Thoại Ngọc Hầu là một sự góp mặt của cả giáo sư lẫn học sinh. Các thầy các cô viết văn làm thơ, các học trò gái học trò trai làm thơ viết văn, cùng xuất hiện bên nhau. Nhưng chữ nghĩa nào của thầy, chữ nghĩa nào của trò ta thấy rõ ngay (điều đó là phần chắc). Trình bày đơn giản, sáng sủa và, rất... trí thức. Nhưng tiếc một điều là có 60 trang báo mà cliché nào cũng tới hai lần. Có cliché xài ba lần. Đó chỉ là điều đáng tiếc vì biết ban biên tập có thừa khả năng để làm cho tờ báo hay hơn nhưng chỉ vì thiếu phương tiện. Cái khó bó cái khôn là thế. Bìa in offset nhưng là một thứ offset có lẽ in theo lối « ngoại giao » ở một cơ quan nào đó. Bìa sau in bản nhạc phổ theo thơ Xuân Diệu. Thoại Ngọc Hầu là một trường trung học ở Long Xuyên. Giai phẩm xuân Thoại Ngọc Hầu có lẽ được các thầy cô chăm sóc kỹ quá nên cũng là một điều đáng tiếc nữa, nó không còn cái tinh thần là một tờ báo học trò.

Trưng Vương

Giai phẩm xuân Mê Linh Trưng Vương 1973 với chủ đề: « Giữ lại cho nhau ». Chủ đề này chỉ thu hẹp trong những đoạn văn của Ban biên tập trình bày ở phần đầu. Và đặc biệt giai phẩm để dành một trang trắng với một hàng chữ « Nơi đây, những lời chúc nồng nàn nhất bạn dành cho người mình thương mến ».

Bìa in offset đơn giản, trên giấy tốt, là một trong vài mẫu bìa xuân đẹp của các trường năm nay. Giai phẩm Mê Linh dày 124 trang (dày hơn hết các giai phẩm xuân trường bạn) có những bài thơ thật hay như bài « kỷ niệm » trang 71, và những bài thơ hay khác ở trang 43 và 60. Phần văn cũng có bài xuất sắc như « Cho hạnh phúc của em » ở trang 11.

Đặc biệt trong giai phẩm có một cuộc phỏng vấn 5 nhà văn về một đề tài: *Hòa bình thiếu nữ nghĩ gì, làm gì?* Đây là một cố gắng của ban biên tập. « Vấn đề đặt ra ở đây, không phải là một câu hỏi lấy lệ, là bài trả lời suông mà là tất cả những khao khát chúng tôi thiết tha được nghe, được chỉ bảo ».

Ngoài ra trong giai phẩm xuân còn có hai phụ bản in trên giấy màu vàng và xanh. Nhìn chung: Giai phẩm Mê Linh T.V. năm nay có cả hình thức lẫn nội dung đều vượt lên.

Võ Trường Toàn

Bìa là hình chụp những hàng cây cảnh lá nhỏ bé đan lấy nhau, thấp thoáng những cánh chim, với ba màu chính : đen, vàng và hồng đậm. Mẫu bìa này không được «mới» lắm. Hình như chúng ta đã thấy nó ở đâu đó. Giải phẩm Đới Mười của trường Võ Trường Toàn 1973 năm nay «quá trẻ trung». Đọc toàn thể giải phẩm ta không có một điều gì để ghi nhận đặc biệt, về bài vở cũng như về các hình vẽ. Trình bày tổng quát rườm rà, thừa thãi. Một điều đáng tiếc (có thể vậ) ruột in theo lối offset mà các hình vẽ lại phải tốn công tốn tiền làm cliché để lên khuôn cùng với chữ. Không kể tới một vài sự luộm thuộm của ban biên tập, cũng là điều đáng tiếc nữa, là không nắm vững được kỹ thuật ấn loát. Một bài có thể tiếp theo tới hai lần, lại có lần tiếp theo trên cùng một cahier. Các trang quảng cáo xen lẫn vào với phần bài vở làm mất đi tính cách liên tục và làm tờ báo thêm xấu đi.

Với một giải phẩm xuân học trò, chắc chắn là ta không nên đòi hỏi, bắt bẻ nhiều. Nhưng nếu so sánh với Đới Mười của những năm trước thì Đới Mười năm nay bị bỏ xa nhiều quá. Hiệu đoàn VTT đã nổi tiếng với các tỷ số đầu cao, hùng biện đứng nhất liên tiếp ba bốn năm liền, thì về văn nghệ, báo chí ta cũng mong Hiệu đoàn giữ vững được truyền thống tốt đẹp đó.

Qua những giải phẩm xuân của các trường đã đọc, chúng tôi có ghi nhận được vài điểm :

1. Có một cái gì nề nếp mà từ 5, 10 năm nay một số báo xuân các trường không vượt thoát được, như phần đầu thường được các Ban biên tập gọi là « khai từ », là một đoạn văn chau chuốt cách gượng ép. Cũng có những truyền thống nên giữ mãi như phần sinh hoạt với các trường bạn, sinh hoạt hiệu đoàn.

2. Các chủ đề không được sửa soạn kỹ, lạc lõng, rời rạc.

3. Các giải phẩm xuân các trường dần mất đi cái vẻ chững chạc của 5, 10 năm về trước. Có những giải phẩm rất thường như một tờ báo của một nhóm, một « thi văn đoàn », bài vở và trình bày rất non nớt. Các phụ bản cũng yếu hèn.

4. Đặc biệt là giải phẩm của các trường nữ năm nay lại tỏ ra rất « đàn chị » từ hình thức đến nội dung.

Tuổi Ngọc mong rằng năm tới sẽ được đọc tất cả các giải phẩm xuân của các trường trên toàn quốc, nhất là các giải phẩm ở trường tỉnh, mà chúng tôi không làm cách nào có được nếu không được Ban Báo chí hay Hiệu đoàn gửi tặng.

TỪ KẾ TƯỜNG



mùa xuân
lang thang

Căn phòng tôi thường lui tới có một khoảng sân cát. Thường ngày, khoảng chín giờ sáng chiếc xe sơn màu đen của ông Nhân đậu ở đó, dưới bóng một cây Lý đầy lá xanh. Công việc của tôi đã chấm dứt vào khoảng giữa năm, khi những chiếc bàn dài được đổi chỗ và những chiếc ghế ngồi được thu vén lại. Tôi nhớ không rõ lắm, nhưng hình như có một cơn mưa vào ngày đó. Tôi đã nói với Nguyễn rằng tôi sẽ nghỉ việc trong những bóng mưa kéo dài trên thềm nhà bằng xi măng trơn bóng. Cơn gió lạnh tinh cò thổi vào khung cửa sổ cũ, màu sơn đã phai và từng mảng bụi bám theo một tờ báo cũ che những chấn song sắt im lìm, tội nghiệp. Cơn mưa của tháng sáu tháng bảy gì đó. Bầu trời nặng nề trải dài trên các ngọn cây xanh đen và trên các mái nhà ngói cũ nằm trong tầm mắt. Thỉnh thoảng, trong buổi sáng tôi được nghe tiếng mấy con chim hót trên vòm cây Lý đã trở nhiều bóng. Lúc đó có mưa, và khoảng sân cát chưa xóa hết được những lần bánh xe. Cánh cửa sắt phía bên ngoài thường tạo một nỗi buồn nhẹ, như tiếng kêu thảng thốt của nó kéo lên thê thiết lúc có người vào. Một bàn tay đầy qua bên hồ hững, lạnh lùng. Nguyễn đã không nói gì trước quyết định của tôi, nhưng nhìn ánh mắt của Nguyễn nhìn tôi lúc đó, tôi biết rằng Nguyễn đã hiểu tôi. Thật ra, lúc đó tôi cũng muốn nói lớn lên rằng «Tôi buồn quá», nhưng tôi tự chán nản với chính tiếng nói mình. Một cách nào đó, tôi cần giữ sự im lặng.

Trong khi chờ đợi một thay đổi khác. Tôi dành khoảng thời gian trống vắng nhàn rỗi còn lại để lui tới nơi này nói chuyện khào với Nguyễn, ra con hẻm phía trước uống cà phê với ông Nhân. Nhìn đám người đông đúc trong quán buổi sáng bằng một tâm hồn lang thang như những mảnh giấy bay bên ngoài đường. Ông Nhân là một người đàn ông kỳ lạ, một người tốt bụng vào bậc nhất nhưng đôi khi cũng lại là một người làm tôi phiền não trong công việc. Ông rất muốn tôi ở lại làm việc. Nhưng tôi cứ nhất quyết ra đi. Một phần, tại lúc đó tôi chán nản cùng cực, buồn phiền nhiều quá mà có khi không phải vì ai hết. Tánh tôi bất nhất, tùy hứng. Khi tôi không thích một công việc nào tôi không bao giờ có thể tiếp tục được. Tôi đã bỏ đi nhiều lần như thế. Có những lần tôi thấy hài lòng nhưng cũng có những lần tôi cảm thấy hối hận. Nhưng tự chung tôi vẫn thích quyết định một cái gì vừa với ý mình. Ngày xưa, Mẹ tôi vẫn thường nói tôi sẽ không bao giờ làm nên một công việc gì với cái tánh kỳ khôi đó. Bây giờ Mẹ tôi có thể vẫn giữ ý kiến đó, nhưng tôi và bà không còn gặp nhau. Không còn gặp nhau theo một nghĩa của sự đau đớn.

Nguyễn và một vài người làm chung đã thay phiên ngồi cái chỗ ngồi của tôi để lại. Ông Nhân một hôm nào đó đã bảo :

— Tôi vẫn để dành cho cậu một cái bàn. Cậu có thể lui tới mỗi ngày. Muốn làm gì thì làm.

Tôi cười bảo với ông :

— Tôi sẽ không có công việc gì để làm trong những ngày tới.

— Rồi cậu cũng phải làm gì chứ ?

— Tôi đi về một thành phố khác. Ở đó, tôi có thể sống một ít lâu. Khi nào chán tôi quay về.

— Đề sửa soạn đi tới một thành phố khác nữa, phải không ?

Tôi bật cười. Lúc đó tôi không nhớ rõ đôi mắt của ông Nhân, bàn tay của ông ấy, một cử chỉ nào đó biểu lộ một xúc động trước những lời nói của tôi. Nhưng tôi hiểu ít ra ông cũng cũng còn quý mến tôi và ngược lại tôi cũng còn giữ cho ông một tình cảm như thế. Chúng tôi quen nhau qua sự giới thiệu của Nguyễn và làm việc chung với nhau khoảng sáu tháng. Công việc làm tôi bận suốt ngày, một phờ người và ông Nhân cũng lo lắng không kém. Bây giờ tôi vẫn còn yêu những buổi chiều tối. Cái sân cát đó nằm im trong mấy ngọn gió thổi nhẹ. Khi một người khách cuối cùng nào đó đã ra về, vết bánh xe còn mới nguyên trên mặt cát tôi vẫn còn ngồi lại trong căn phòng nghe tiếng máy chạy đập diaphragm phía nhà dưới và tiếng những tờ giấy được xếp lao xao ở phòng bên. Phía trước con đường lúc đó nắng đã yếu. Tôi nghĩ là thứ ánh sáng còn sót lại nơi những đám mây bốc cháy trong một ngày thi đúng hơn. Tôi ngồi một mình và nhìn ra một hoạt cảnh như thế. Một bầu trời, những ngọn cây, những mái nhà và những cánh chim không biết bay về đâu. Thành phố như một người tình đã phụ nhau, gặp mặt và đứng đưng, những con đường lá vàng rụng kín. Đèn bật hiu hắt

trong buổi chiều sắp hết. Con đường tôi đi về từ rặng núi phải băng qua một khu vực quân sự. Ở đó, qua khỏi những người lính gác cổng. Tôi như quen thuộc với hai viên cổ đeo đường như những vòng rào thép gai giăng kín một nơi có rất nhiều hoa dại nở. Buổi chiều tối, không còn chiếc xe nào chạy qua được. Tôi đi bộ như một người sau bữa cơm, nhàn rỗi trước một giấc ngủ. Con đường thấp thoáng ánh đèn treo trụ điện. Tôi luôn luôn gặp hai cô gái đánh võ cầu trước nhà bên kia đường. Tôi đã từng đứng lại một lúc nhìn trái cầu trắng vượt qua lướt đi trong ánh đèn và những cử động của hai cánh tay, mái tóc, gương mặt, màu áo. Phía trước là một ngã tư, tôi về đó, qua một cây cầu. Nhiều khi tôi nghĩ mãi và cười. Một lần, tôi nhất giùm hai cô gái trái cầu đánh văng đi rơi cạnh dưới chân tôi. Khi ném trả, tôi nghe tiếng cười. Tôi không thể nghĩ rằng đến một ngày nào đó con đường sẽ không còn cho ai đi qua. Tôi sẽ phải đi một con đường khác. Hai cô gái sẽ phải cắt trái cầu của mình trong cặp sách, hay một xô nào đó cùng với một kỷ niệm đi dần vào quên lãng.

Bữa nay tôi đến hơi muộn. Những ngày cuối năm không khí tẻ mác đượm buồn. Căn phòng nhuộm một ít nắng chiều nơi thềm cửa. Tôi băng qua khoảng sân cát và thấy Nguyễn từ phía dưới đi lên.

Nguyễn hỏi tôi :

— Hay gì chưa ?

Tôi ngó xuống hai mũi giày đầy cát của mình đáp :

— Chưa.

— Có một tin bất ngờ. Ông Nhân nói công việc sẽ bắt đầu lại trong năm mới.

Tôi cười. Nguyễn hỏi :

— Mày nghĩ gì ?

— Tao sửa soạn đi một chỗ nào trước Tết.

Nguyễn im lặng không nói gì thêm. Tôi gặp ông Nhân ngồi trong ghế. Ông có vẻ bận rộn với những ngày cuối năm. Nguyễn kéo tôi ra ngoài quán nước.

— Mày nhất định không làm gì hết sao ?

— Tao muốn nghỉ ngơi một thời gian. Tự nhiên rồi chán nản tất cả. Đời sống đã buồn, nhưng không ngờ có một lúc buồn đến như vậy.

— Mày nên đi xa.

— Dĩ nhiên.

Khi trả lời với Nguyễn như thế, thật ra tôi cũng chưa biết phải đi đến một nơi nào. Tôi bỗng nhớ tới Trầm và thành phố của nàng. Ở đó có nhiều hơi lạnh và cây lá. Những đêm lang thang bên bờ hồ nhìn một bóng trăng đậu trong sương vàng màu khói nhạt, những ngọn sóng nhỏ reo dưới bờ cỏ xanh. Tiếng côn trùng buồn bã từ một con đường sỏi hun hút dẫn lên ngôi nhà tắm tối trên đồi. Tôi nhớ đôi mắt Trầm mở ra nhìn tôi trong bóng tối một tàn cây rủ xuống. Đêm giá lạnh, té công cả bàn tay. Trầm. Thành phố ấy. Tôi có thể khởi hành ngay sáng ngày mai. Nhưng tôi biết hiện giờ, tôi

không có ý định như thế. Tôi muốn đi xa, nhưng hình như không còn một nơi nào để cho tôi tới. Mọi thứ đều nằm trong một giòng sông nặng nề trôi chảy.

— Những ngày cuối năm buồn.

Tôi cười. Nguyễn nói tiếp :

— Tao vừa nhận được bức thư của K. Nhớ nàng quá.

Tôi nói :

— Tao cũng đang chờ đợi.

— Hình như cuối năm ai cũng chờ đợi hết.

Tôi ngồi nhìn đám bụi bốc lên phía bên kia đường. Một chiếc xe màu đen vừa chạy qua. Tôi thoáng nghĩ như là ông Nhân ngồi trong đó. Phía quán nước là một bờ rào với những chấn song sắt cao trên một khoảng tường vôi thấp. Khu vườn với những cây hoa mới trồng, cỏ xanh phẳng. Một người đàn ông đang đi dạo trong sân. Tầm thuốc ông ta hút đang bốc khói. Nguyễn cũng hút thuốc, bàn tay Nguyễn gầy với những đường gân xanh.

Nguyễn nói :

— Ông Nhân vừa đi khỏi.

— Lúc này nhìn không rõ. Chỉ thấy chiếc xe màu đen vút qua và một người ngồi.

— Con đường buổi chiều bụi quá.

Nhưng đúng lúc Nguyễn nói đám bụi đã tan. Tôi nhìn thấy có rất nhiều lá cây bay xuống mặt đường. Trong một tủ kính của một tiệm may những chiếc áo dài màu sắc rực rỡ. Con đường buổi chiều, một chút nữa, với đám học sinh đi học về áo trắng tràn ngập, những chiếc xe đạp dễ thương nối đuôi nhau một hàng dài với tiếng nói tiếng cười làm rực rỡ bóng mát mặt trời sắp tắt. Tôi cũng nhớ Trầm quá. Bây giờ ở thành phố của nàng chắc hoa đã nở rực rỡ. Những chân dế mê đắm trong màu hoa, bạt ngàn về, những cơn gió pha sương trong buổi chiều tà công. Trầm, cũng đi học với áo dài và áo len xanh tro tro trên một con đường nào đó có nhiều lá cây. Hoa vàng tươi những vùng đất thấp buồn. Hơi lạnh.

— Mày có nơi để đi ?

— Có. Ban Mê Thuột.

Tôi không hiểu Nguyễn lên đó làm gì. Thành phố này tôi nghe nhiều người nói tới. Mùa mưa và bụi đỏ với rừng núi quanh hiu suốt năm. Tôi hỏi Nguyễn :

— Lên đó làm gì ?

— Thăm một người bạn cũ.

Chuyến đi của Nguyễn, như thế sẽ thật tuyệt vời. Những ngày Tết về một chỗ xa xôi thăm một người bạn cũ. Trong khi tôi không có một người bạn cũ nào để tới thăm. Nhiều lúc tôi vẫn tự hỏi có phải chăng mình đã có quá nhiều nguyên cớ ở mỗi chuyến đi, ở thành phố sắp đến. Tôi yêu nàng cũng vì nguyên cớ đó sao. Không. Tôi muốn hiểu như thế, với Trầm.

— Minh về đi.

—Ừ, chắc cũng không còn ai trong đó đâu.

Nguyễn trở vào. Tôi đi bộ về nhà. Đúng vào lúc tan học, đám học trò nơi một ngôi trường con gái đổ về phía tôi. Áo trắng tràn ngập, che lấp bóng mấy người lính gác cổng khu quân sự. Tôi cũng bị che khuất trong đám học trò ấy. Một cô đạp xe như sắp đâm vào người tôi. Nụ cười ngượng ngịu khi tôi nhảy tránh. Tôi cười, bây giờ ở thành phố đó Trầm cũng đi học về.

Bữa tiệc chấm dứt, người nào cũng say ngất ngưỡng. Một số ra về, một vài người bạn thân thiết ở lại ngủ qua đêm. Trong đám có Ngữ ở xa mới về. Hần uống bia nhiều mặt tái đi. Ngữ ngồi trong ghế gác gác đầu, giữa đám bạn đang bàn về cái dáng người cao quá thước tất của hắn. Thư mang bàn cờ tướng lên gác với một đối thủ. Trong khi có đứa rủ đánh xi. Tôi lù lù trong một cơn say. Từ sáng chưa ăn gì tôi cũng đang thấy đói.

Khôi đập vai tôi hỏi :

— Ông hay gì chưa ?

Tôi lắc đầu. Giọng Khôi làm ra vẻ quan trọng :

— Tin bất ngờ. Trầm về, tôi tìm ông hai ba lần. Lúc này định nói nhưng sợ không nghe rồi bỏ đi.

Khôi chìa cho tôi một mảnh giấy. Tôi thấy chữ của Trầm. Trầm. Tôi ngạc nhiên đọc mảnh giấy và bỏ nó vào trong túi áo.

— Sáng mai tới gặp nàng. Nàng nhờ tôi nói lại với ông như vậy.

Cùng với sự ngạc nhiên, cơn say như đưa người tôi lên cao. Mấy người bạn đã kéo hết lên gác. Chỉ còn tôi và Ngữ ngồi lại. Hai đứa ăn vội vã những chiếc bánh ngọt cho đỡ đói. Sau đó Ngữ cũng rút lên gác tham dự vào đám bạc.

Nguyễn gặp tôi ở chân cầu thang. Nguyễn nói :

— Mày say, phải không ?

Tôi lắc đầu. Tôi muốn bật cười, vì khi hỏi tôi như thế chính Nguyễn cũng ngất ngưỡng. Gương mặt nó đỏ như gấc. Hai tay vịn vào song cầu thang Nguyễn nói bập bùng :

— Có một tin vui bất ngờ ngờ cho mày. Khôi đã nói cho mày nghe chưa ?

— Nói rồi.

Nguyễn dậm chân :

— Cái thằng không kia miệng. Đã dặn rồi. Định khuya mới nói cho mày nghe, không ngờ nó đã nói trước.

— Đẳng nào tao cũng không bỏ đi được.

— Tao chỉ sợ như thế. Thôi sáng mai tới gặp nàng đi.

Tôi tìm một chỗ nằm và lắng nghe một cảm giác xôn xao trong lòng.

Trầm về đây bốn hôm tìm không gặp tôi. Chỉ sợ sáng ngày mai Trầm về. Lần đầu tiên tôi mới cảm thấy có một đêm dài nhất trong đời. Tiếng còi hạ giới nghiêm lúc này. Tôi bị một đũa lòi dấy, bắt tham dự vào đám bạc.

Cả bọn thức suốt đêm. Sáng sớm Tiến rủ ra quán ăn phố. Tôi mỗi như hai mí mắt, nếu bây giờ được nằm xuống chắc là tôi sẽ ngủ dễ dàng. Gió sớm của những ngày cuối năm lạnh lạnh. Một vài đũa bàn nhậu về thời tiết. Tôi nghe Nguyễn ca ngợi thời tiết của Hà Nội. Ngủ nói lời Huế. Những tô phở được bung lên, khói bốc và rau thơm. Nhưng không đũa nào ăn nổi sau một đêm thức trắng mệt mỏi tới cỡ.

Khôi nhắc tôi :

- Sáng nay nhớ tới gặp nàng nhé.
- Buồn ngủ quá. Chắc phải nằm ngủ một giấc.
- Thôi đừng đùa.

Tôi cười. Trong bọn có lẽ Tiến là người tội nghiệp nhất, hay là một người hạnh phúc nhất? Đời sống đôi khi thật khó hiểu, giữa một cái này đã có một cái khác. Dưới mắt nhìn của mọi người Tiến là một người nhân du trước đời sống. Nhưng đôi khi tôi nghĩ Tiến là một người tội nghiệp. Có điều quan trọng là chính Tiến hẳn không bao giờ nhận mình là một kẻ tội nghiệp. Tôi thích tiếng đàn của Tiến. Giữa tiếng cười của bạn bè, Tiến im lặng ngồi đàn. Mặt cúi, những ngón tay bấm nhanh và thật nhẹ nhàng trên các dây. Từ ấy, tiếng đàn bung ra bằng một âm thanh cô đơn nhất thế kỷ. Cả bọn lần lượt hỏi nhau một câu hỏi gần như thông thường « Sáng nay làm gì ». Dĩ nhiên, sẽ có một người thật bận rộn cũng như sẽ có nhiều người thấy mình là kẻ rảnh rảnh nhất. Cuối cùng người bận việc ra về một mình, những người rảnh rảnh đi với nhau tới một quán cà phê. Tôi tới nhà Trầm.

Căn phòng ở tầng thứ ba của một building. Nơi này bây giờ gần như trở thành chung cư. Mẹ của Trầm về đây ở vào khoảng tháng chín, sau kỳ thi của Trầm. Căn phòng hình như sang lại của một người khác. Ngày dọn đến Trầm dùng giữ chiếc xe ba gác chất đầy đồ đạc, mặt đỏ rần lên vì nắng Sài Gòn. Tôi phụ với người đánh xe mang lên hai chiếc va ly của Trầm. Mẹ Trầm với đứa em nhỏ của nàng đi trên một chiếc xích lô tới khi đồ đạc đã được khuôn hết lên phòng. Lúc đó Trầm vừa biết tin thì đỏ và tôi với Trầm mới vừa yêu nhau. Trầm ở đó vài ngày thì về Đà Lạt. Đưa Trầm về xong, tôi không còn dịp nào để tới đó nữa. Đúng hơn, một lần, vào ngày lễ Trung Thu tôi có mang bánh và đèn đến cho đứa em nhỏ của nàng nhưng Mẹ Trầm đi vắng. Tôi ở lại trong ngày đó vài lần cũng không gặp. Bây giờ Trầm về bất ngờ ở đây, tôi lại có dịp bước lên những bậc thang cũ. Qua khoảng trống của các cánh cửa sổ tôi nhìn thấy một phía trời rạng nắng buổi sáng, những cánh mây trắng bay lơ lửng và những đỉnh cây xanh. Hai dãy phòng nằm hai bên lối đi, ở đây những người hầu như đều quen nhau và có lẽ vì thế, cũng rất xa lạ với nhau. Tôi nghe tiếng giày của mình nện trên sàn gạch. Buổi sáng không có tiếng chim bên ngoài đường. Nắng sáng rực những vuông cửa có lót kính lũng. Tôi như một người vừa ra khỏi cơn mê, đầu óc lờ lờ thêm một giấc ngủ.

Tôi đứng trước cửa phòng và đưa tay gõ mấy tiếng. Cửa xích mở và Trầm hiện ra với nụ cười. Tôi bước vào chào Mẹ Trầm. Bà đang ngồi trên ghế sa lông nhìn qua bên kia khu phố, ở đấy có nhiều nhà trồng hoa sứ. Bà hỏi :

— Lâu nay anh vẫn ở Sài Gòn?

— Dạ.

— Tôi nghĩ là anh đi đâu.

Bà mời tôi ngồi và kêu Trầm rót nước. Sau đó tôi và Trầm ngồi nói chuyện với nhau. Mặt Trầm nhẵn lại :

— Mấy hôm nay anh đi đâu em tới tìm mấy lần mà không thấy?

— Mấy hôm anh không có tới đó.

— Tưởng không gặp được anh.

— Anh cũng tưởng là không gặp được em.

— Sao?

Tôi uống một ngụm nước lạnh :

— Anh định ninh hôm nay em đã về. Em đâu có đi lâu được. Về từ hôm thứ tư.

Trầm cười :

— Em nghỉ học.

— Bao nhiêu ngày mà đi dữ vậy.

— Mười ngày. Thi bán niên xong em lười quá xin nghỉ.

Mẹ Trầm bước ra hỏi :

— Anh có rảnh không nhỉ?

— Dạ, rảnh suốt ngày nay.

— Chút nữa nhờ anh đưa Trầm xuống phố lấy cái áo cho bé Mai. Hôm nay chắc xong rồi.

Bà lấy cây viết và một miếng giấy chỉ cho tôi nơi may áo. Theo lời bà, tôi biết đó là một sạp hàng trên một khoảng đường Lê Thánh Tôn. Có điều gian hàng không tên hiệu mà giữa những ngày cuối năm đông đúc người mua sắm như thế này thì hơi khó tìm. Tuy nhiên tôi cũng hy vọng là tìm được. Tôi bảo Trầm sửa soạn và sau đó tôi đưa Trầm xuống phố. Chiếc xe gắn máy lách một cách khéo léo giữa những con đường đông nghẹt xe cộ. Nắng đã lên cao, chói gắt phía trước. Trầm cười hỏi tôi :

— Liệu tìm được không?

— Chắc được.

— Em thấy khó quá. Không có tên hiệu chỉ hết làm sao mà tìm?

— Anh tin là tìm được.

— Không được làm sao?

— Quay về. À, tìm suốt ngày.

— Trời ơi, chắc em chết mất.

Tuy thế nhưng tôi tìm ra sạp hàng rất dễ dàng. Mặc dù người đàn bà hình như không còn cách nào để nhớ ra người khách đã đặt mình may chiếc áo. Đi giữa đám đông, Trầm khen tôi :

— Anh tài quá. Em chắc không bao giờ tìm ra.

— Em ở một nơi mờ mịt sương khói như thế mà anh còn tìm ra, đăng này chỉ có một sập hàng nhỏ bé, lại ở ngay trong thành phố của anh.

Trầm cúi vào cánh tay tôi một cái đau. Tôi nắm tay Trầm lên giữa đám đông tới chỗ để xe. Trầm nhìn con đường dài. Người ta đã bày hàng Tết, con đường rực rỡ với màu sắc. Những cửa hiệu mở đèn sáng choang người vây kín. Cả một khu phố náo nhiệt và đầy tiếng động.

— Ở đây anh ít khi đi phố. Hôm nay mới biết là sắp sửa đến Tết.

— Thôi đừng có xạo. Anh đi tối ngày.

Tôi im lặng cười. Có lẽ Trầm không hiểu rõ đời sống của tôi ở đây. Trầm xa lạ như một con chim về từ biển lớn. Trầm xa lạ thật, giữa đám đông nhìn ngó nàng. Mặt Trầm ửng đỏ.

— Đi đâu em?

— Tùy anh.

— Đi lòng vòng phố xem người ta sắm Tết nhé?

— Trời ơi, em chóng mặt lắm. Đi đường nào vắng người.

— Ở đây không con đường nào lại không có người.

— Thôi đi chỗ nào không người.

— Đi ciné.

Trầm dạ một tiếng nhỏ phía sau. Tôi đưa Trầm tới chỗ gửi xe. Bên kia một công viên có nhiều cây. Bức tượng người lính ôm súng xung phong chiếm hết một khoảng bãi cỏ với cái bóng che kín nắng. Bầy chim én bay vẫy quanh những vương cửa sổ cao. Tôi thấy có rất nhiều lá rụng cũng như rất nhiều lá xanh đang thay trên cây.

— Chim én nhiều quá. Ở thành phố của em không bao giờ nhìn thấy chim én.

— Ở đây chim én có suốt năm.

— Chứ không phải chỉ mùa xuân mới có sao anh?

— Không biết. Hình như mùa xuân chúng bay về nhiều hơn thôi. Chắc mùa xuân chúng sanh thêm con.

— Anh nói chuyện kỳ thấy mô.

— Anh rất dốt về hoa và chim. Đừng bao giờ hỏi anh mấy thứ đó. Có lẽ suốt đời anh cũng chỉ biết mỗi một thứ hoa là hoa mười giờ, mỗi loài chim là chim sẻ.

Trầm cười. Mặt ngược lên với nắng. Tôi thấy những sợi tóc của Trầm bay lóng lánh. Những ngày cuối năm có gió lạ nhưng nắng vẫn gắt. Nhiều hôm tôi nghĩ là trời sẽ mưa nhưng sau đó những đám mây đen bay mất, con đường trút lá xào xạc và người đi nao nao buồn. Bây giờ đi với Trầm tôi cũng còn ngạc nhiên không hiểu sao Trầm lại về được. Tôi nắm tay Trầm nói:

— Hôm nào em đi. Ở chơi lâu hơn được không?

— Em phải về đi học. Em ở đây bốn hôm rồi. Thứ bảy em về.

(Xem tiếp trang 65)

CỎ THÁNG GIÊNG CỎ THÁNG GIÊNG

CỎ THÁNG GIÊNG



CỎ THÁNG GIÊNG

BẠT NGÀN

THỜI GIAN VỪA TRẢ NỢ XONG CHO NHỮNG TỜ LỊCH mới. Ngày tháng lại quen thuộc trở về. Trời xanh trên cao. Nắng vàng thân ái. Không hiểu rồi tháng ngày có trả lại cho tôi niềm hạnh phúc năm xưa. Đã không ngờ ngăn ngủi thế thôi. Đã không ngờ tình cờ thế thôi. Chỉ một chớp mắt. Ngày vui đã qua. Người yêu đã quên. Như bóng mây như định mệnh. Cũng chẳng còn gì, phải không anh? Thế nên, cho dù cái nỗi nhớ đầm đìa có bủa vây hoài trái tim bé nhỏ cũng không bắt lại được một nhịp đập yên ổn nào anh. Tôi hiểu rằng tiếng thở dài đã xây nhà trên nửa tấm gương soi phiến muộn thì đó sẽ là những mùa mưa gió ướt đầm đìa trang nhật ký nửa khuya, làm lung lay đổi cánh mỏng. Và tôi, chẳng thể nào ngăn được nỗi buồn bước vào khung cửa nhỏ. Ôi anh ngủt xa. Hạnh phúc của chúng mình trôi nổi phương nào.

Ở đây, mây nhỏ vẫn từng chiều bay không biết mỗi.

đương thái thụy



MỘT NGÀY CỦA MỘT NĂM

CÓ MỘT LÚC NÀO ĐÓ CHỢT BUỒN NHƯ HÔM NAY. KHI biết rằng, bây giờ mình không còn có mấy người để yêu mến và yêu mến mình.

Và rồi một năm đi qua rất lặng lẽ. Từ cái đêm hôm ấy, khi những nụ cười vụt vắt, khi những ánh mắt nhìn nhau kinh hoàng. L. chỉ còn có mỗi một lần đó để chia xẻ một lần cuối cùng những nỗi vui, nỗi buồn của những người đã chết. Cũng như có một lần, khi L. bước khỏi lòng xe, loạng choạng, hay vuốt những giọt nước nhót nhèo tràn đầy trên mặt, trên tóc để có thể mở mắt nhìn thấy lại bầu trời. Bầu trời của một đêm không trăng sao. Những ngón tay bầu vào nhau, co quắp. Và dặt dìu nhau đi trên con đường khúc khuỷu. Cười hay khóc. Điều ấy nào có nghĩa gì, riêng L. rất thẳm lặng mà nghĩ đến T. Nếu có gì đi nữa làm sao có đủ can đảm gặp lại nhau, đủ can đảm để nhìn vào sự thật. Lòng L. nhen nhúm một ý nghĩ ra xa nhau, ý nghĩ làm L. buồn phát khóc ngon lành suốt buổi tối nằm trên mặt đất ẩm, đắp cái mền mỏng đợi xe đưa về tỉnh, máu vẫn chảy và L. rét run. T. ơi, tại sao L. không có đủ can đảm để xa T. ngay từ hôm ấy. Có thể L. sẽ buồn, sẽ khóc nhưng chắc L. sẽ không còn buồn dai dai dằng như một ngày hôm nay. Một đêm của cái quá khứ mà L. không còn muốn nhớ tới nữa ấy. Để đến bây giờ L. lại có một ý nghĩ giống như một năm về trước. Lùi lại một năm, giờ này là giờ cả bọn đang đứng nơi ấy, trước cánh cổng chùa khép kín. Những bàn tay đầm máu, rã rời níu lấy khung cửa. Đêm tối vây quanh dày đặc với ánh đèn sân khấu bên trong. La hét. Gọi kèn. Tất cả đều vô ích bởi không một ai nghe. Thấy D. treo rào gọi người. C. nép người vào cổng đợi chờ. Bàn tay T. lỏng lẻo như sắp rơi. Đ. thì ôm đầu lặng lẽ. Tất cả đều kinh khủng đến ngoài sức chịu đựng của L. Cả đến T. khi đọc đến những dòng này hẳn cũng có ít nhiều khó chịu. Ừ! Đáng lẽ L. phải nhắc đến những kỷ niệm êm đẹp hơn mới phải. Buổi tối, trước khi đi L. đã nâng niu lần cuối quyển « Trong nỗi buồn vàng » T. tặng L. hôm Quốc khánh. L. đặt nó dưới chiếc gối quen thuộc với ý tưởng sẽ lại trở về đêm nay, gối đầu lên đó ngủ, tay mân mê cuối thư để thương nhớ. Và mai sáng ngủ dậy L. lại sẽ tiếp tục đến trường. Áo xanh bay. Cười với T. trong sân trường rộn rã.

Cho mãi đến mười ngày sau L. mới lại trở về. Buổi sáng khi L. rời bệnh viện ra xe trời mưa lạnh. Căn nhà vẫn như dạo vào, chỉ có nỗi L. là thay đổi. L. soi mình trong gương. Buồn. L. nhìn lại đầu gối khép khênh của mình. Lại buồn. T. ơi, tại sao T. không đến thăm L. nhiều như những người khác? Quyền sánh nhỏ vẫn còn nằm dưới gối lặng lẽ. L. nhìn nét chữ tặng của T. nghiêng nghiêng trên đó. Tại sao mà chúng mình lại yêu nhau hở T.? Cái bàn học phủ đầy bụi bặm, mấy quyển vở nằm chồng chơ. L. muốn vuốt ve, an ủi chúng mà lòng rung rung. sao giờ thì đi học lại đây hở? Mà thôi, đeo cặp kính này vào để giấu đi con mắt xót xa chỉ với một chút năng chiều. Con mắt một bên bầm tím như nỗi buồn nào xấu xí.

Hôm qua là ngày giỗ đầu, tưởng niệm những người đã chết. Hôm qua L. đã qui trước bàn thờ nhìn lên ba tấm ảnh ngút hương khói bay cao. Hôm qua L. trở về nhà buồn ngập lòng với nỗi buồn oà vỡ. T. ơi, không còn nhớ hôm nay là ngày gì đấy sao?

Tại sao đây hở, khi L. vẫn ngu muội không chịu hiểu rằng, bây giờ, đã đến lúc T. quên đi ngày tháng cũ xa xôi...

đỗ thị hồng liên

ĐỜI SỐNG TỪ LÚC NÀO ĐÃ LÀ NHỮNG CHÙM RONG rêu phiền muộn. Hạnh phúc nào đã xa lìa tầm tay và yêu thương nào cũng chỉ còn là thoáng hương bay trong vườn kỷ niệm. Người xa thật rồi ư? Sao tìm nhỏ không chịu trả lời. Thôi rồi, em cũng đã đánh mất trái tim, nó đã chấp cánh bay theo người về một phương trời nào mòn mỏi.

Ngày tháng cũ qua thật rồi, hoàn toàn xa lít. Đời sống em thôi hình như đã mất những ánh mắt nào hồn nhiên, nụ cười nào yêu dấu. Bạn bè thì cũng đã xa xôi. Tội nghiệp cho em, em đã bước vào một lối đầy gai góc và quên mất con đường xưa để đưa về vườn hương thuở ấu. Có phải mùa đông nào thì cũng đầy những giọt lệ u sầu, mùa hạ nào cũng bứt rứt những tu tu phiền muộn, mùa thu với ngày tháng xa xôi chất ngất, và mùa xuân đối với em cũng chỉ là một hình ảnh

ĐIỀU
YÊU THƯƠNG



NHỮNG NGÀY CỦA THÁNG GIÊNG



mặt mùng trong dĩ vãng bé thơ vẫn đời đời hoài vọng. Mắt người từ đây thôi hết là dòng sông êm đềm để em nhìn thấy đời sống mình phản chiếu.

Ơi bạn bé yêu dấu, có thể nào là một lần chia tay vĩnh viễn. Đã định nói thật nhiều, vui thật thỏa thích trước khi mỗi đứa bước vào một đời sống, không còn là tiếng chim riu rít trong hắt sáng đến trường ngập nắng. Nắng bao la rộng tỏa, ôm choàng tâm hồn ta ngây ngất và cung đàn nào đã trỗi lên tiếng tơ chùng. Tâm hồn thiếu niên muốn bay theo với gió, trôi theo mây. Lòng rộn khúc nhạc vui mở đầu cho quãng đời nào trong ký ức thăm tiên. Mà sao lại như vậy, sau ngày cuối cùng gặp nhau lại vội vàng, muộn phiền quá, chỉ là những bàn tay siết lại buông ra là đã nghìn trùng cách trở. Và bây giờ một mình lẻ loi trong thành phố xa lạ này. Đời sống ồn ào, náo nhiệt, mơ mộng tàn lụi dần, tâm hồn khô khan cằn cỗi, nhưng vẫn mong một ngày nào đó về lại chốn xưa, đứng trong gian nhà cũ, trầm mình trong dòng sông xưa và ước ao đến điên cuồng gởi về thành phố một đóa hoa màu tím.

Thôi người, thôi bạn bè. Kỷ niệm thì ví như những giọt sương nào lẳng đọng trong một đêm lặng lẽ nhưng sương có thể tan đi trong buổi sáng hồng rực rỡ, còn kỷ niệm thì mãi hoài là những giọt buồn rầu trong trái tim một đời lạnh lẽo.

và khuyên

CĂN PHÒNG NHƯ MỘT NƠI CHỐN YÊU DẤU, NHƯ MỘT quê hương riêng lẻ. Ở đây đã bao ngày em ngồi thảnh thơi, hay cười đùa cùng bạn bè. Khuôn cửa sổ cho nhìn thấy lớp học trên kia, hành lang lâu một thềm thang im vắng. Ơi, nơi mà những chữ sẽ đã đập xuống, đã lưu lo vui, đã nghiêng đầu buồn. Chút hạnh phúc nào của em, cũng đã đập xuống, bằng hoàng, và êm ả đường bao.

Thế nhưng đã có những giờ học không phải trải qua trong lớp, mà thoát đi giữa căn phòng này. Những giờ học, em và bạn em tách khỏi cái không khí đầm ấm bạn bè. Chân bước nhỏ lang thang khắp lối, hay ngồi giữa nơi đây. Cho dầu bài giảng thì vẫn vang lên ở lớp, trên kia Ơi chào! Bao nhiêu giờ Triết đã bỏ, bao nhiêu bài Văn Vật đã dở dang, bao nhiêu bài Lý Hóa đã không

hiểu thế nào. Trong trí óc em bây giờ là những chữ nghĩa quay cuồng và tan nát. Hơn bao giờ, em nhận biết rằng em còn nhỏ bé còn yếu đuối quá. Và vẫn thường khi, em phải loay hoay một cách khổ sở giữa nhiều điều. Cái tương lai thì quá chùng hư ảo với những hoài bão tội nghiệp. Trong khi, hiện tại là một chán nản lớn. Em luôn luôn thấy như vang những tiếng phàn nàn, thở than. Ơi, em vẫn nghĩ đời sống em lẽ ra đâu phải êm lẳng, hạn hẹp, đáng chán thế này.

Căn phòng dành cho một phần yên tĩnh thanh thản. Em duỗi chân trên ghế dài và dựa lưng vào bàn, mỗi một, muốn thiếp ngủ. Chung quanh là đầy đủ những tập báo, những chiếc bút, những mảnh giấy, những tấm bích chương. Ô hay, nỗi đam mê còn rất trẻ con. Cô giáo yêu quý ơ. Hãy để nhỏ tự do với những thư này. Cho hết tháng. Cho hết năm. Rồi sang những ngày mới, sẽ là sự lãng quên hết cả để chỉ còn sách vở, sẽ là nỗi lo lắng tràn đầy cho kỳ thi. Cô ạ. Thi đệ nhị lục cá nguyệt, nhớ hứa sẽ lại nhất môn Pháp Văn. Đề cô không còn buồn. Nhờ đừng còn rối ren cả lòng.

Những ngày của tháng giêng đã trải qua ở căn phòng như thế. Có phải em đã tiêu phí nhiều điều cho nỗi đam mê còn rất trẻ con. Nhưng còn thể làm sao hơn. Bởi em thì vô cùng yếu đuối. Và thực ra em cũng không muốn tự kìm giữ mình. Có ai sống không vì những đam mê?

Buổi cuối năm, em và Vy vào căn phòng lần chót. Hẳn là từ giờ cho đến hết niên học, sẽ chẳng còn dịp để vào.

Cửa mở, cho nhìn thấy tủ sắt màu xanh, chiếc bàn cũ, chiếc ghế dài, những mảnh giấy vương vất. Tất cả đều im lặng, và tưởng như thể đang ngủ. Adieu. Adieu. Em nao nao cả lòng. Cho đến khi trở ra, tra khóa vào ổ, em bàng hoàng lặng nghe tiếng khóa. Ơi tiếng lách cách như cắt kín. một phần đời. Em nhìn ngôi nhà, em nhìn vuông cửa mở bụi, em nhìn vuông tường với không còn mới, để thốt nhiên cảm một nỗi gì tan tác giữa tim. Tiếng Vy, bao giờ ra trường, Kh. sẽ thương nhớ bạn bè làm báo, Kh. sẽ thương nhớ căn nhà này vô chừng, có phải.

Như thế đã qua tháng giêng, đã hết một thuở dong chơi, bỏ bê bài vở.

nguyễn tường khuyên





HOÀI HOÀI ĐÁ CUỘI

TRÍ ỨC EM MỀM RŨ NHƯ TẮM MÀN TRẮNG TREO trên cửa sổ. Những buổi chiều một mình trong phòng thế này, thấy như bóng tối thật sớm, thật hân hoan mà bao quanh mình. Trời mưa ở ngoài kia. Trong những lần lá cây đổi sắc, mưa nhưng không nổi rời xa mái ngói, không đành để sân đất khô khan, ở thị xã nhỏ này. Em nhìn ra những ngọn xoài cao hơn thành ban công đen, chúng vật vã thật tội nghiệp, vài chiếc lá mới ra tơi tả eo uột hứng mưa. Dưới sân lá chắt rưng nhiều, nhiều như số đá cuội em đã cầm trên tay, phải thế không V. ?

Chiều nay có lẽ biển động mạnh. Con đường trong phố nhà em đi ra biển hai bên đã nở đầy hoa vàng, hàng cây ô rô sâu ra nhỏ lệ xuống tóc em, vờn dài những cành lá lướt thướt. Không rõ ngày nào năm trước, mùa thu, V. đã ra đi. Đã bao lâu, không tiếng gọi của biển nào níu kéo được V. về thăm một lần sao ?

Tình ngỡ đã phôi pha, nhưng tình vẫn còn đầy. Người ngỡ đã đi xa, nhưng người vẫn quanh đây. Những bước chân mềm mại đã đi vào đời người, như từng viên đá cuội, rơi vào lòng biển khơi...

Em những tưởng đã cất được hình bóng nào trong ngăn tủ kỷ niệm. Mà hôm nay tình cờ, không lục tìm, không tra hỏi, nó hiện ra rõ rệt như chưa lần em quên, mà có lẽ vậy.

Chỉ vì một chuyện không đâu, hai đứa giận nhau. Thật lâu, khoảng một tháng. Một buổi sáng, vào đến cửa lớp em gặp nhỏ Thu gọi :

— Nè, nhỏ, «ông» V. lên Sài Gòn học rồi, «ông» gửi lời chúc mày ở lại vui vẻ. Tao...

Em không còn hơi sức nào nghe tiếp, loạng choạng chống tay vào tường. Thu ơi, đừng nói gì nữa, tao khổ lắm mày ơi. Nhưng em không thể kêu thành tiếng, chỉ khoa khoa bàn tay trước mặt nó, và tưởng có thể quy xuống tức khắc. V. ơi, giờ này xe anh đang lăn bánh về nơi nào, có xa «ngàn sông núi» không ? V. đâu biết con nhỏ lì lợm, giận dai đang khóc đây. Sao em thật kỳ cục, giận dỗi một tháng trời không hề nguôi mà còn đau sâu thêm. Tất cả cũng tại em, tự ái ở đâu dồn về chưa không hết. Thôi chẳng còn ai để ngày ngày tưởng nhớ. Mỗi sáng đi học, em hay tìm cái xe hơi nào ướt sương, lấy tay xóa vội mặt kính, cười với «người ta» đằng sau. Bây giờ em

sợ phải làm như vậy, chỉ thấy khuôn mặt nào buồn rười rượi, nhắm mắt quay vội. Từ nay bãi biển sẽ vắng dấu chân người. V. à, em nghe sóng vỗ rồi rồi, tưởng như «không còn có sóng biển» nữa. Mà viên cuội trắng ngày nào anh đá từ trên guênh đá xuống, đâu thể nào theo sóng mà lăn vào bãi được, hở V. ? Nhưng người ác độc là anh. V. à, sao V. chẳng cho em biết trước vài ngày, ta có thể hòa hoãn như xưa, vậy mà anh đi không luyến tiếc (?)

Buổi chiều hôm V. ra đi, trời mưa nhẹ. Em để mặc những giọt mưa bám lên mặt, lên áo, lấm lũi ra bãi. Rừng phi lao rung ào ạt trong gió. Gốc phi lao ngày nào hai đứa cùng đứng bây giờ chỉ còn em, một mình xúc chân vào cát mịn. Tiến dần ra ghềnh đá, em nhặt thật nhiều sỏi trắng, đầy hai túi, đầy cả hai tay. Em thả từng viên sỏi lạnh ấy xuống mặt nước động phía dưới, gây một tiếng nhỏ. Thấy như tiếng ấy vang mãi trong lòng như những vòng tròn loang to dần dưới kia. Thả mãi đến khi mười ngón tay em lạnh cóng và túi chẳng còn viên cuội trắng nào, em bật khóc.

Đá cuội nhỏ tí thả vào lòng biển thì có gì đâu V. ? Thả hoài hoài rồi cũng hết. Biển sẽ tro ra đó, vẫn ngày ngày ầm ỉ đánh mạnh những lượt sóng vào bờ. Nổi lòng quạnh hiu của em cũng trút ra như những viên đá cuội ấy, muôn trùng, nhưng còn có mong nhận được gì nữa không, hở V. ?

kiểu giang

EM NÓI VỚI YẾN NHƯ THẾ KHI HAI ĐỨA BƯỚC LÊN con dốc đến giáo đường cạnh ty bưu điện. Buổi sáng mây giăng màu chì lỏng, sương mù chưa tan trông thành phố có đáng như con mèo đang ngủ : lười biếng và dễ yêu.

Yến ngược lên hàng thông trên cao, giọng chùng xuống :

— Ngày mai tại mình sẽ trở về thành phố cũ rồi. Không biết nơi đó có tìm lại cuộc sống bình thường ? Nhưng dù sao cũng trở về Thủy ạ. Và cảm ơn Đà Lạt cùng những ngày tháng êm đềm.

Ngày mai. Ngày mai Đà Lạt chỉ còn hiện ra trong trí nhớ. Giã từ những buổi sáng nằm trong chăn, nhìn

NGÀY CUỐI Ở ĐÀ LẠT



ra ngoài kia sương mù giăng khắp và ước ao được bỏ sương vào bao nylon đem về thành phố cũ. Những buổi trưa tụ họp ở phòng Dững nghe nhạc, đàn hát, mong ngày nào thanh bình đi khắp miền quê hát cho dân làng nghe. Ngồi tìm tên cho ba nhạc cả bọn cãi nhau ồn lên rồi nhìn nhau cười ngầy ngớ vì thấy ngày đó sao xa vời quá. Những buổi chiều mưa cả bọn rủ nhau ra bờ hồ nhìn sương xuống, tối trở về đếm từng bước của mình, những hàng thông và những trụ đèn hiu hắt soi bóng xuống mặt đường loang loáng nước buồn ghê gớm. Dững đề nghị: hát để quên đường dài quên lạnh và quên buồn. Lúc nào Yến cũng hát Pháp Thân của P.T.T. Xưa em làm kiếp chim, chết mực trên đường cỏ Anh làm cội băng mai, để tang em chờ mấy thuở. Xưa em làm kiếp lá, rụng xuống lòng suối thu, anh làm mưa tháng bảy, đôi dòng lệ ướt tương tư». Dáng Yến hát thật đẹp, hai tay thọc vào túi áo măng tô, đầu ngẩng cao. Giọng Yến ngân, thoảng, trầm buồn bã. Ở Yến em bắt gặp thật nhiều hình ảnh của Hạnh, của Xuân Lộc ngày xưa. Em hiểu tại sao Yến thích hát Pháp Thân, Yến à. Dù Yến chẳng nói. Cũng như em lúc nào cũng mặc áo đen vì người ta — người ta của Yến cũng vậy — thích. Và em cũng hiểu tại sao Yến hay khóc khi hát bài này nữa. Có phải Yến muốn nói với người ấy rằng cội băng mai cũng như mưa tháng bảy bao giờ có phải không?

Buổi tối. Trở về. Ngồi mỗi đứa mỗi nơi uống cà phê, tắt đèn và nhìn nhau trong bóng tối. Im lặng lắng nghe thông reo và cảm nghe nỗi buồn trở dậy.

Sáng nay, ngày cuối cùng ở Đà Lạt, hai đứa lại lang thang phố này qua phố khác. Tự dưng em thêm được nghe Yến hát và ly cà phê không đường của những đêm qua. Hát đi Yến. Hát để quên nỗi buồn đã đè nặng em và Yến hát để quên tháng ngày âm vang nhưng nhớ người ta từ mùa bên kia Thái Bình Dương và hát để tìm về thành phố cũ như đêm nào Dững khuyên hai đứa.

Và Yến thương! Muốn nói với Yến rằng mãi mãi chẳng bắt được sương mù cũng như Yến và người ấy chẳng bao giờ bắt đầu đoạn đường mà chúng mình gọi ngày xưa. Thôi nhà! Đà Lạt mến yêu. Giã từ những hàng thông, những con đường, những phố xá... và thôi nhà Đà Lạt mến yêu, thành phố một thời níu chân Xuân Lộc của em.

x.l.t.



NHỆ GÓT HÀI MƯỜNG MÁN

Áo tím rìm đôi tà, khăn quàng dài thướt tha trắng. Tím màu sim núi non và trắng lênh đênh mây trời. Đôi mắt dài theo đôi tay. Mắt ngược trông và tay đưa tới. Bắt đầu nỗi nhớ anh.

Mưa bỏ phố đi rồi, còn đám ba vầng mây ở lại. Chiều rình rập bóng ai, dòng sông chừng đã nguội Đó là lúc anh trở về. Trở về, chân không vọng tới mùa xuân, mùa thu sau lưng đã đuổi gáp Anh vấp ngã Nhẹ như lá rụng. Không, tựa màu tàn thuốc lá rụng, cuối ngày, cuối những ngón tay. Em. Đôi tay dang ra nhưng không dám đón bắt, em mỏng manh in khói.

Những chân chim tội nghiệp nhảy nhót hoài hoài trên hàng dây điện căng chia cắt trời thành phố, dây điện chẳng phải là dây đàn, chim gảy hoài không thành âm điệu. Đố ai thấy được chim khóc?

Một hôm, anh thấy anh biến thành chim, nhảy nhót hoài trên ngàn dây nhớ. Nhớ chùng lòng, nhớ quay điếng Đố em, anh có khóc không?

— Ai biết!

Ngọc bước từ tốn in ngựa non đi nước kiệu. Áo tím rìm bay, khăn trắng múa. Buổi chiều êm đềm không cần tới âm nhạc, chỉ cần gió thật nhiều thổi cho lá xanh lá vàng cùng rơi xuống, lót đường anh và em đi. Gót hài nhẹ không sợ đau đường dài, chỉ ngại tiếng thời gian át lời thầm thì của nhau. Phải không?

— Đúng đó, Anh.

Chiều nay anh có cảm tưởng nhân gian đầy ắp tiếng cười. Anh và em cười. Người người cười. Kẻ hấp hối trên giường bệnh cười, người ngoài chiến trường vừa nhận viên đạn vào ngực còn cười. Cười, cười, cười. Em chỉ cười, hai hàng răng trắng chính là tên em: Ngọc. Đừng thốt lời nào cả. Nên cười. Đồng ý?

— Dạ.

Hôm qua em đợi anh muốn chết phải không? Đợi đến chán ngấy, đến ghét. Như ghét những viên thuốc đủ màu uống trong kỳ dịch cúm hai đợt vừa qua. Hôm nay anh đã lừng lững trở về. Hiên ngang mà về. Vui không?

— Vui lắm.

Ngọc ơi, không chừng anh muốn em tức khắc biến thành cục đường, để vừa đi anh vừa ngậm, em biến thành ca khúc, để vừa đi anh vừa hát, em biến thành điệu thuốc, để vừa đi anh vừa hút, thở khói mù mịt hết địa cầu.

— Mù luôn, không còn thấy em?

Nếu muốn giận một tí cho đời nó đẹp, em cứ bảo là anh không thấy em. Nhưng dễ thương hơn hết là lúc nào em cũng nghĩ dù ở sông non, phố núi, biển quanh, chợ vui nào anh đều thấy em. Lúc khát, anh thấy em là ly chanh đá đường, có một hột ô mai làm duyên (chanh đường có ô mai mới ngon!) Lúc đói anh thấy em là ổ bánh mì, đĩa cơm sườn nóng hổi, hoặc bất cứ thứ gì có thể bỏ vào miệng nhai ngấu nghiến.

— Anh nói em nghe phát khiếp. Người gì mà ham ăn mê uống quá trời, hèn gì mẹ đợi tới năm Đinh Hợi mới cho anh lọt lòng. Hết sảy anh nhỉ?

Ừ. Thỉnh thoảng em cũng nên hõn láo tí ti cho hồng môi mọng má. Anh chúa ghét các cô bé con ai bảo gì cũng dạ, ai nói gì cũng vâng, tới khi lấy chồng, bị cấm sừng bối rối, không biết nơi nào gỡ. Ngay từ bây giờ, ngoài việc cầm lược gỡ tóc rối mỗi sớm mai, em nên tập cách gỡ sừng.

— Ngày xưa ngày xưa có một chàng không nói thể và bị một công chúa nghĩ chơi luôn, trước khi nghĩ dài hạn, nàng tặng chàng mười cái hây lẫn nguyệt, chưa hết, còn biếu thêm một trận mưa lũ, giọt ngắn giọt dài, trách ai nói vậy.

Chàng không dễ thương đó không phải anh, cô công chúa đáng ghét nọ chẳng là em. Cả hai tan theo bụi cát ngày xưa cả rồi. Giờ chỉ còn những cái hây, nguyệt, những trận mưa lũ tủa tại. Hây và nguyệt, mưa thật tình hay mưa nũng nịu là kho tàng vô giá của mọi người nữ, nên giữ lấy, phát triển nhanh chóng thêm. Hây sao cho sắc hơn dao cau, nguyệt sao cho hoa tàn nguyệt rụng, mưa sao cho ướt hết sớm đợi này tới chiều mong tê.

— Anh hàm hồ in một diễn giả có tài.

Mỗi người từ khi sinh ra đã là một diễn giả Ngọc ạ! Vừa lọt lòng hẳn đã diễn thuyết rồi, dù chỉ bằng vài tiếng oe oe. Đến ấu thơ hẳn diễn

thuyết thật, lớn tí nữa diễn ngoa sơ sơ và trưởng thành, hẳn diễn thuyết láo khoét kỹ. Láo ngon lành, nhưng lắm lúc cũng thành thật đến rơi lệ lộp độp tựa mưa trên những tàu lá chuối buồn. Tin không?

— Tin anh một nửa. Nửa kia em tới chùa xin xăm rồi hẳn tin.

Tuyệt diệu. Thế em có tới chùa xin xăm rồi mới tin anh thương em không? Chắc là không chứ! Ngọc. Hình như mình bắt đầu gây gỗ nhau.

— Ai nói thế?

Mây trên trời bảo thế, cây lá hai bên đường nói vậy. Chúng nói hai đứa mình sắp gây gỗ nhau.

— Giờ thì em tin anh là một diễn giả láo khoét đại tài. Em chẳng nghe mây trời, cây lá nói gì cả. Hôm nào có mở hội thi đua nói láo, anh nên ghi tên dự thi.

Thấy chưa? Em bắt đầu pha dấm pha chanh vào ngôn ngữ rồi. Đêm nay gấp gấp mua một ký đường phèn về ngâm cho ngọt giọng đi. Ngọt giọng như đêm giáng sinh tại mình bỏ phố phường đông chen, đưa nhau ra biển. Đêm ấy em ngọt ngào hát trong tiếng gió ồ ạt gọi kêu. Đêm ấy chị Bội Hoàn như trở lại thời mười sáu tuổi, nhai kẹo luôn miệng, thảng Hồ lái xe như điên, vác cái thân bồ tượng đuổi bắt con còng nhỏ bằng cái nút ve chai lẫn lông lốc, thảng Thuận chong đôi kính mù ngóng gió, tiếc thắm nước biển sao không tức khắc biến thành rượu, nhờ Hồng Châu vờ lảng mạn dò qua bên kia thế giới bằng cách lội bộ qua mặt biển sôi, nhờ Uyên Thơm thăm lảng nhờ thảng bồ xuôi vạn lý và em, mắt trông vờ lên dãy đèn căn cứ quân sự bên kia triền đồi, bảo những ngọn đèn nhấp nháy trong sương trông giống thiên đường nào đó. Và gió, gió thổi mãi, nhưng không thể làm lạnh được hai đứa mình. Đêm ấy trong quán cà phê Q.C. thảng Thuận bảo em riu rít như chim, nhưng anh nghĩ em phơi phơi, rục rỏ in những chiếc bong bóng bay lửng lơ trên nóc quán. Đêm ấy cái gì cũng ngon, em ngon, những chai sprite ngon ấy là một kỷ niệm ngọt. Phải không?

— Em muốn anh nhắc mãi nhắc hoài.

Anh muốn đốt gấp gấp tháng giêng, hai, ba, tư... để tức khắc mình diu nhau về giữa tháng chạp, về giữa biển ngàn một đêm giáng sinh khác. Giờ chị Bội Hoàn, Thuận mù đã trở về Q.Nh, nhờ Uyên Thơm buồn bã đầu đó trong trường kỷ thuật, thảng Hồ lui tới với lính tráng trong đồn bót, và nhờ Hồng Châu hẳn đang ngồi ngáp vặt sau cửa lưới sắt ngăn khổ. Giáng sinh mùa sau, phải lội theo di Quế và hai ba cô bạn của di: Hương, Ái, Lan riu rít ồn vui, anh mệnh danh các cô ấy là «đài phát thanh», quá đúng.

— Còn nhiều kỷ niệm, kể nữa, anh.

Một đêm u nồng khác, đi ngủ, bỏ mùng không kỹ, con chuột nhắt dẫu từ nhà hàng xóm ngao du sang, nó mê cái gót chân em hồng, bèn cắn nhẹ một miếng, tỉnh sượng gặp anh, em cuống quýt bảo mau mau đưa em đi bác sĩ kéo dịch hạch tới nơi, anh cười cười: hồi xưa, năm mười sáu tuổi, em

đoạt chức vô địch nhảy cao toàn tỉnh, sao con chuột nó cắn không chịu trở tài nhảy tránh, em thật là khờ. Suốt ngày hôm đó, gặp bạn bè ngoài phố, em mách oang oang: hồi hôm tao bị chuột cắn! phải chi bữa đó em loan tin: hôm qua tao thấy Hòa Bình, phải hay hơn không? Anh nản hết sức. Lại nữa, có đứa bảo bị chuột cắn nên chơi số đề, đánh số 15. Em tin, mua cái số đề, rủ anh hùn vốn, nơm nớp đợi tới thứ ba, trật lất. Đứa bảo chơi số đề mất tâm mất tích như con chuột nhắt cắn bầy kia, nhưng anh nhớ bữa đó anh thề gặp hẳn anh sẽ cho « nốc ao », dù anh chưa bao giờ luyện một thứ võ công nào trong người. Em vẫn thường chê anh trói gà không chặt. Nhưng trói tình em thì chặt lắm chứ bộ!

— Em hết tin số đề rồi, anh cứ nhắc chọc mãi.

Chọc phá là điều mọi người trẻ tuổi ưa thích. Tuổi già ngồi cú rữ một chỗ, chọc phá được ai? Khi yêu thương nhau, tình yêu của kẻ này biến thành con đẽ mèn trốn lủi vào xó xỉnh tâm hồn kẻ kia, kêu khóc nỉ non chọc phá đêm ngày, khiến mất ăn bỏ ngủ.

— Con đẽ mèn của em giờ này đang làm gì trong xó xỉnh tâm hồn anh?

Đang ca hát. Tiếng hát vang lừng dội từ phía nam tìm tới phương bắc phôi, làm lũ hồng huyết cầu đầy loạn, rủ nhau từng cặp một khiêu vũ mê man.

Còn em, con đẽ mèn của anh giờ này đang làm gì trong xó xỉnh tâm hồn em?

— Nó ngủ khi anh à. Ngáy vang dội rung rinh cả tim phổi em. Người ta thường ví tình yêu như thề bông hồng hoặc cái gì đó rất đẹp, anh lại đem ví tình yêu như thề con đẽ mèn. Thôi đi, đẽ mèn là chúa ưa phiêu lưu đấy anh à. Lỡ một tình sương đẹp trời nào đó nó phiêu lưu, di cư sang tâm hồn kẻ khác, em biết đâu tìm?

Để ợt. Em cứ việc đăng báo tìm tình yêu đi lạc. Ai thấy tấm dạng nó đâu, xin liên lạc về địa chỉ... sẽ trọng thưởng theo luật giang hồ.

— Xí xọn. Nói bậy. Mưa bây giờ.

Mãi vui quên cả trời chiều. Hình như tụi mình đã bỏ phố hơi xa. Ngọc nghe thấy gì không? Nghe bien lên tiếng gọi không? Đừng nói gì nữa cả. Cứ nín thinh theo chiều mà đi, theo tiếng sóng gọi mời mà tới.

Chuyện kể của một vỏ ốc:

Chàng nắm tay nàng chạy dài bãi vắng. Gió thổi tạt tóc và mây bay về phương đông. Những sợi tóc nàng cất tiếng hát. Thăm thì lời yêu anh. Cát thì cầm nín. Sóng thì lẩn lóc. Chiều dần phai những dấu hài. Tim chàng rung chuông rộn rã gọi bầy chim bien về gọi đêm tối tới. Đêm tối yêu dấu ôm ấp chàng và nàng bằng đôi cánh nhung. Ở đó. Trên con đường bí mật nối giữa tâm hồn chàng và nàng đổ ai thấy được hai con đẽ mèn rục rĩ xiêm y lồng lộng múa.

MUỜNG MẮN



XUÂN VỀ RỒI NGÊ BÁ LÍ

« Xuân về rồi... Muôn đóa hoa hồng tươi... cười trong nắng... »

Mấy câu mở đầu một bài hát đón xuân về bỗng nhiên lớn vồn trong trí tôi, mặc dầu từ lâu tôi tưởng như quên hẳn điệu ca tươi trẻ ấy đã từng một thời nằm trên môi những người đang ở vào mùa xuân của cuộc đời, khoảng ba mươi năm về trước.

Nhưng Miền Nam nắng dữ mưa nhiều này làm gì có bốn mùa mà bạn nói xuân về hay xuân đi!

À, ra người bạn mới của tôi sanh trưởng gần hồ... Trả-lại-ciếm, phải lia quê từ độ Đất Nước bị chặt đôi, vẫn như ai chép miệng mà rằng: « Ở đây, thiếu hẳn mùa xuân ».

Đành rằng nhận xét này đúng với các bạn sống nơi mà một năm chia làm bốn mùa rõ rệt, nhưng cứ nghĩ rằng xuân đến là khí hậu phải đổi thay trông thấy, là bông hoa cùng khoe nở, cỏ non phải xanh rợn chân trời, phải có thêm cảnh đào đỏ thắm, củ thủy tiên gọt khéo đâm chồi..., thì e cũng hẹp hòi cho chúa xuân lắm đó.

Tạo hóa nào ưu đãi riêng mảnh đất nào hay một ai đâu! Nếu mỗi người có vẻ đẹp riêng, thì mỗi nơi mỗi có mùa xuân... của mình, và có khi ta phải mất công lâu dài khám phá.

Mà mùa xuân của Đất Trời khi thì lộ lộ trước mặt, lúc lại ẩn í giấu hình, nên có cả từng:

Bắt gặp mùa tươi lên rún rầy

Trong cánh hoa trẻ, cỏ chim non (1)

Và người miền Nam cảm thấy xuân về khi trận mưa cuối mùa nhẹ nhàng buông vài hạt chot, lúc chut gió bắc lai rai khiến có người sáng sớm ra đường khoác lên mình chiếc áo lạnh đan tự bao giờ, và nhất là hồi từ cổ lá, mầm non vừa nhú.

Nhưng thật ra khi tôi khe khẽ hát: « Xuân về rồi... » là tôi nghĩ đến Xuân của tạo vật có một phần...

— Mà Xuân của người đến hai phần?

— Đúng vậy.

(1) Huy Cận

Thế thì tôi có thể bắt chước nhà thơ của tuổi trẻ này để nói với bạn.

Xuân của đất trời nay mới đến

Trong tôi xuân đến đã lâu rồi:

Từ lúc... (1)

— Xin bạn ngừng lại. Vì cái Xuân của Người mà tôi muốn nói đây, nhân dịp Xuân của Đất Trời vừa đến, nó có nhiều màu, chứ không phải riêng có một sắc, và Người là người từ thuở mang tiếng khóc ban đầu mà ra, cho đến lúc tóc bạc như bông, chứ không phải riêng người đang độ xuân thì. Mà nếu bạn có muốn hiểu Xuân nghĩa là Tình, Tình làm cho đôi ta thêm tiến thêm mạnh, thêm í nghĩa, thì xin bạn đừng hiểu đó là tình hẹp hòi vị kỷ của đôi lứa hoa niên, còn cặp sách đến trường hay vừa chấp chững vào đời muôn vạn nẻo. Bởi ở tuổi bạn, người ta tưởng đâu tình yêu là lẽ sống của đời người, rằng đời mình mới lên hương thì phải có « nó ». Không có « nó » thì đời hóa ra vô vị! Nên có những thanh nam thanh nữ vừa hết yêu người này, liền vờn ngay người khác, không chịu để cho lòng họ « xả hơi », như con bướm hết liệng hoa nọ sang vờn hoa kia, không chọn lựa, chẳng đắn đo... Đều rồi sau đó, thấy mình sạt nghiệp.

Tôi muốn bạn cùng tôi hiểu Xuân là cái mầm ẩn của lòng ta, trong tất cả mọi người. Cái mầm đó nó chứa một ước muốn thanh cao, một ôm ấp trong lành, một mong chờ bền bỉ, một cố gắng không ngừng. Rồi một khi « Xuân về rồi... », một làn hương gợi theo gió thoảng, một giọt sương rơi nhẹ đúng thì, một tiếng chim ca thắm thía, một tia nắng rớt đúng nơi, một tiếng trời gầm, một cơn mưa dữ, một hồi chuyển mình cùng Đất Nước, bao nhiêu cái nguyên nhân may mắn để cho mầm kia lộ dạng chào đời, rồi sống trọn vẹn cuộc đời của một thân cây mạnh cổ vươn lên ánh sáng tươi lành.

« Xuân về rồi... Muốn đóa hoa hồng tươi... »

Cái mầm ẩn trong mỗi người, đó là mầm Hạnh Phúc.

Tôi vững tin riêng mỗi người đều có thể gây Hạnh Phúc cho chính mình, và đến Hạnh Phúc người khác. Cốt yếu là làm sao cho cái mầm kia được dịp nảy lộc đâm chồi.

Muốn được thế, ta phải tin. Tin ở người và nhất là tin ở ta. Người xấu, người hiền, người tàn nhẫn.. song cũng có người tốt, người uy tín, người thanh cao, lại có người khi xấu khi tốt... Trên đường đời, ta mà gặp được một lời nói ấm êm, một cử chỉ tốt lịch, một hành động bác ái, một bàn tay cứu vớt, một tấm lòng vàng... thì cũng đủ an ủi ta, giúp ta tin tưởng ở loài người, ở cuộc đời.

.....
« Xuân về rồi... »

NGÊ BÁ LÍ (2)

(1) Xuân Diệu

(2) Từ Nguyền Ngu Í



HẠT BỤI TRONG XUÂN

KHÁNH LINH

*Ngày xưa tóc mượt thơm bồ kết
Cùng mẹ bên thềm trải tóc hong
Trời tịch em ngồi chong mắt đợi
Sáng tinh mơ thức dậy với trời hồng*

*Theo nội lên chùa đi hái lộc
Nguyên đầu năm em ước những gì?
Sao mãi mãi ta vẫn còn cô độc
Cõi cần dần theo mỗi bước xuân đi*

*Xuống phố em còn ngồi lớp Nhất
Bây giờ đã năm cuối Mười Hai
Chất chồng bao lớp rêu thay đổi
Lặng đặng bên trời ta nhớ ai!*

*Giàn hoa thiên lý la đà rũ
Trước cửa nhà em biết có còn
Giấy trầu vẫn quấn thân cau cối
Hay đã rời chia dần dần mòn?*

*Luân lạc mười năm ta ứa tuổi
Nụ yêu đời héo rụng trên môi
Ngài trông quê cũ làng xơ xác
Ngõ trúc đường me lá ngậm ngùi*

*Những đêm tháng Chạp em ngồi học
Mười ngón tay đan dáng thân thờ
Hương xuân thoảng ướp trong hơi
gió*

Dịu dặt đưa em về sông mơ

*Hương phấn mới đầy trời mộng寐
Ta neo dờn giữa bến đau thương
Em tha thướt áo màu hồ thủy
Chờ tin xuân mai bước chung đường*

*Năm đã cạn trong bầu rượu cuối
Hồn bèo bông chuẩn choáng
nghinh xuân
Ồ sao lạ! Đêm vẫn hoài tăm tối
Nguyên Đán còn dấu mặt sau lưng*

*Một chút thực pha hồ rượu ảo
Men lên nồng ta rót mời nhau
Người dẫu tỉnh ta đà lảo đảo
Say mấy giờ ngáy ngất mai san*

*Xuân có tới hay dầu chẳng tới
Biền thể lương ngập lụt đất trời
Người hy vọng trong niềm tuyệt vọng
Ta vẫn trôi trong sóng mắt em cười*

*Nhen lửa ấm thắp tình nhau nhé
Nửa đời người ta cho gì có bé
Dẫu rời ra như bột xà phòng
Ngoài trái tim đầy ấp xuân nồng*

*Ta hạt bụi bay cùng trời đất
Em vườn đời tưới cỏ tươi hoa
Ngày tháng cũ chơi trò cát bắt
Xin tình hồng đừng vỡ hồn ta.*

KHÁNH LINH

vàng ử khói mây trôi



du tử lệ

*người hong tóc bên khung buồn lộng ngọc
mùa đông xa vàng ử khói mây trôi
trong hư tưởng ai buồn khi mưa tới
chút u hoài chậm chậm hãg buông lời*

(HẠ QUỐC HUY)

Hăn trở mình và thức giấc lúc trời còn mờ mờ. Những luồng gió cắt da như những bàn tay nước đá mơn trớn khắp thân thể anh. Anh không thể ngủ lại. Ánh điện vàng héo từ cửa ngoài nất qua những khe hở của kẻ ván, soi rọi lơ mơ căn phòng hẹp Búi chắc còn ngi. Nghĩ tới Búi anh lại nghe lòng mình bứt rứt khó chịu. Có một cái gì đó rạn rạn muốn nứt giữa hai người. Hăn không nghĩ rằng nó bắt nguồn từ Thục, cũng chưa hẳn từ Phở. Có thể là tất cả. Có thể là mỗi thứ một chút. Nhưng điều rõ ràng anh cảm thấy vẫn là sự không ổn, giữa bốn người.

Hăn nhớ buổi tối với Thục trong ngôi quán chia ô cho bóng tối đọng đầy, và giàn thiên lý thấp xuống ở cổng ra vào. Gương mặt Thục xanh lợt với mái tóc chải ngôi giữa thả đều hai bên, ấp lầy đôi má thơm mùi phấn bụi, mùi băng đen và cả mùi... gian dối nữa. Phải. Không hiểu Thục đã nói với nhà cách nào mà hai đứa có thể đi chơi được với nhau, ngay khi Thục vừa ở lớp ra.

Trời chiều miền rừng, với những giải núi nằm uốn khúc như trăn, đứng trời, với những đám mây la đà trên những ngọn sao, lác, khuynh diệp, đã như những miếng lụa rách từng mảng lớn mà vẫn cố gắng dang ra hết sức mình để trùm ôm hết những đỉnh cây lăm lè giá rét. Bước vào chỗ, một chỗ của những buổi tối trước, một chỗ của những nụ hôn đầu tiên, làm cho những giọt nước mắt tủi phận từ đôi mắt chim núi thành giòng chảy xuống. Thục gieo người xuống ghế, như gieo xuống mặt đời, trái tim chũu nặng mưa giông, và một hồn nước lớn. Thục tựa đầu vào vách tường. Mắt Thục ngược lên. Hàng lông mi tỏa ra đan một vòng bóng tối xạm hơn, như một mái hiên nhỏ, ngoài đôi mắt đứng lặng. Hăn lúng túng. Bao giờ chàng cũng lúng túng khi mới tập làm quen với một khung cảnh, một không khí khác. Anh rút thuốc hút. Và đôi mắt anh như muốn kéo xuống gần mình hơn gương mặt Thục phẳng phiu, thơ ngây một cách thánh thiện.

Hăn nói nhỏ :

— Em biết Maria ?

Thục gật đầu. Những sợi tóc bên má nàng vô tình bay vào giữa đôi môi và nàng ngậm lại.

Hăn tiếp :

— Từ dưới trông lên đôi khi thấy em như phảng phất hình ảnh Maria.

— Lay Chúa. Thục nói. Sao anh thấy em giống nhiều người quá vậy ?

Hồi chiều giờ em nhớ anh nói em giống tất cả ba người rồi đó, người thì trong tranh của ông họa sĩ chi nhĩ... Người thì trong sách. Bia sách. Phải rồi. Riết rồi, anh nhìn em sẽ không còn là em nữa. Mà là một người khác. Một người mơ hồ. Như ma.

Hăn bật cười nhỏ. Anh bẽn lễn. Có lẽ nhận xét ngược lại của Thục. cũng đúng một phần nào. Nhưng không phải là anh đã không thực với lòng mình khi anh nói với Thục những ý nghĩ kia. Có mỗi điều mà anh không sao giải thích được là sao anh thấy Thục giống nhiều người quá. Những cái giống thay đổi theo giờ khắc, theo khung cảnh. Và có thể cũng theo luôn lòng anh nữa.

Hăn chữa :

— Nhưng chính vì thế, vì em giống nhiều người quá nên rút cuộc lại, em chẳng giống ai cả.

Thục nghiêng đầu. Mái tóc Thục chảy thẳng thành một tấm màn ngăn cách giữa Hăn và nàng như là một tấm màn nồng nàn hương tóc cháy.

— Thế nghĩa là gì ?

— Là em giống anh.

Hăn đáp nhanh. Thục ngúng ngẩy :

— Xì.

— Vậy đó. Bởi anh yêu em.

Và Hăn vội nắm lấy cánh tay Thục, những ngón tay trên mặt bàn, như những thỏi phấn trắng mịn (những thỏi phấn tưởng chừng như có thể ăn được. Nếu ăn được, chắc Hăn đã ăn. Ngay từ lần đầu tiên khi chàng run run nắm được tay Thục). Thục dịu dàng gửi má mình lên vai Hăn. Tóc Thục lòa xòa. Môi Thục thật gần, và mắt Thục thả xuống...

Hắn tung chăn, đứng dậy. Chàng rón rén mở cửa. Sương mù chảy xuôi theo con đường đất dẫn xuống con lộ chính. Hai bên đường, những nhụy nước tròn, đen lù lù như những dáng người không lồ ngồi thu lu, và không có đầu.

Những trái thông lăn trên mái tôn trước khi rơi trên mặt đất đầy lá. Bên kia lộ chính, thung lũng trải ra tới rặng núi màu bùn pha sữa. Gió chạy xào xạc như mang theo nhiều bước chân thú trên đường trở về hang. Hắn thọc cả hai tay vào túi quần. Chàng nghe tê cóng ở những đầu ngón chân. Máu muốn đông lại, chắc hắn nghĩ và tưởng tới gương mặt nhẵn nhụi sau nhiều đề nén của Bùi. Chàng thở dài. Tiếng đại bác từ căn cứ pháo binh ở bên kia khu nghĩa địa, nơi mà lúc chiều còn nắng, hắn đã chạy xe ngang Thục. Những ngôi mộ có quá nhiều màu sắc sỡ, và Thục ví nó như một cái chung cư. Chung cư của những người đã về tới bên kia đời sống. Vì von nghe mới thăm làm sao. Những người ở chung cư chắc sẽ chẳng vui được khi hay Thục ví von như vậy. Hắn bảo Thục thế. Và Thục cười giọng vui vẻ tan như những hạt đậu phộng rang trong miệng. Hắn bằng lòng với những ý nghĩ thật bất ngờ như vậy của Thục. Anh yêu em một phần cũng vì những cái cồng con đó. Em biết không? Cũng như hắn nhớ, Thục gọi người lính gác cổng nơi doanh trại của chàng là củ khoai di động, chỉ vì anh ta quá mập và lùn, dĩ nhiên.

Hắn cười một mình. Chàng quay vào sau khi đã búng màu thuốc vào vũng sương đọng gần nơi chỗ anh đứng. Những tiếng động ở phòng bên vang ra. Tiếng dép kéo lê. Chắc là của bà ngoại Bùi. Hắn bước nhanh về giường mình. Chàng leo lên giường nhắm mắt trở lại. Chàng làm như thể mình đang ngủ giấc ngủ thật ngon, với một cơn mơ tràn đầy hương tóc và mùi thơm Thục.

Hắn ngủ được thật, lúc mọi người trong gia đình Bùi đã dậy cả. Lúc Bùi lay chàng, thì nắng đã làm tan những đám sương mù ở ngoài bầu trời cây xanh, và Hương đã trở lại cùng Kim và Phó.

Bùi nói :

— Mau, đi ăn sáng. Xong anh đi đâu ?

Hắn nói thật :

— Tôi đến Thục.

— Sáng nay ?

— Chứ anh muốn ngày nào ? Mai tôi đã không còn ở đây. Những giờ phút cuối. Anh hiểu ?

Bùi như có vẻ trề môi, không đáp. Anh trầm ngâm một lát sau cặp kính mới lau :

— Anh không muốn ở lại ?

Hắn cười buồn :

— Sợ làm anh buồn thêm nữa. Tôi biết mấy ngày hôm nay anh đã bắt đầu ân hận về sự lưu giữ tôi ở lại đây.

Bùi khoa tay :

— Anh đừng nói thế. Bạn bè. Không có vấn đề gì trên bạn bè.

Hắn cảm thấy lòng mình bắt đầu dấy lên những đợt sương mù, lạnh và

buồn :

— Tôi không thể khác. Mong anh hiểu. Chúng tôi yêu nhau. Dù có thể nào. Tình yêu cũng ngang như sự chết. Tôi chẳng thường nói với anh nhiều lần như vậy ?

— Cách hay nhất là chúng ta không nên nói với nhau về chuyện đó. Tôi kết. Anh cũng biết. Tôi ở giữa hai người. Anh và Phó.

— Phó cũng là bạn tôi nữa chứ ?

Hắn nói và nghĩ tới cái hình ảnh cao cao, dong dong của Phó. Đó là một người dễ mến. Một thanh niên không coi cái gì quan trọng. Tình yêu với anh ta cũng chỉ là một đùa giỡn qua ngày. Tôi thì tôi khác. Tôi không còn gì để tin, ngoài tình yêu. Đời sống hiện tại đã dạy tôi điều chưa chất đó. Mặc dù chẳng có cái gì đáng nghĩ ngờ hơn tình yêu. Nó mong manh hơn cả nghĩa mong manh. Nhưng nó cũng tuyệt vời hơn cả nghĩa chữ tuyệt vời nữa. Chúng ta còn sống được chỉ nhờ có chừng đó. Phải không em.

Hắn định nói với Bùi như vậy. Nhưng chắc là Bùi không đủ thiện cảm để nghe lời tâm sự ấy.

Rời tiệm phở, hắn lấy xe đến thẳng nhà Thục với Hương, Phó. Bùi và Kim trở về trại.

Nhà Thục ở giữa một khu đất dưới những tàn cây thông thưa lá. N ững cánh thông theo với những giờ phút cuối cùng của một năm rụng xuống, lót trên những đường đất cứng. Vòng xe phía cổng sau. Thục xuất hiện đột ngột như một con sóc nâu phía bên cạnh nhà. Chắc lại sang hàng xóm chơi. Hai bàn tay Thục khum khum bung một vốc thóc trong tay. Nàng cười. Nụ cười thay cho câu chào hỏi, nhưng nụ cười còn có nghĩa như ánh nắng. Như những tia mặt trời. Như những giòng nước tự nguồn đổ xuống.

Hương nắm tay hắn nói nhỏ :

— Nhất.

Hắn thấy nóng ở hai bên má. Lòng hắn rộn rã một niềm vui, một sung sướng và như có chút gì hãnh diện.

Thục biến nhanh trong nhà. Hai người đi vòng ngã trước. Cánh cửa mở. Căn phòng nhỏ và ấm cúng.

— Chị Quỳnh có nhà ?

Hắn hỏi. Thục gật đầu. Vừa lúc chị Quỳnh từ nhà trong đi ra. Chị Quỳnh còn trẻ và đẹp như con gái mặc dù chị đã bốn năm con. Hắn lúng túng gật đầu chào chị. Cũng như Thục, chị cười rất tươi. Nụ cười hiền hòa và cởi mở.

Hắn bảo Hương ngồi xuống salon.

Thục chân đất, tiếp tục đưa những hạt lúa của bồ câu ăn không hết lên miệng nhai. Chiếc miệng nhỏ, cánh môi chúm, và nhất là chiếc mũi

nhọn, khiến trông Thục vừa trẻ thơ ngộ nghĩnh vừa có một vẻ gì khiến Hân muốn... cắn.

Hai người im lặng nhìn nhau. Hường bắt đầu mở máy nói. Không khí bớt ngớ ngẩn phần nào nhờ Hường. Cuối cùng, Hân nói nhỏ :

— Mai anh về. Cùng Hường luôn.

Thục gật đầu :

— Em biết. Chẳng nào chúng ta gặp lại nhau?

— Một ngày nào em muốn.

— Nếu em muốn cả đời?

— Chẳng tốt. Chỉ sợ không có đủ ô mai cho em mà thôi.

Thục nheo mắt. Một cụm tóc đã cắn ngang môi.

— Ô mai? Cắn lắm. Khi không có anh. Nhưng anh không có em cũng được...

— Vì sao?

— Thuốc lá với anh cần hơn.

Hân cười ròn :

— Anh hút thuốc để rồi yêu em hơn. Em có bằng lòng.

Thục cười lớn :

— Hóa ra thuốc lá mới thực là tình yêu?

— Thôi. Anh nói đùa đó. Chính em. Em hiểu không?

Thục dịu đôi mắt sáng :

— Chiều nay em có giờ ở Plei-me.

— Anh sẽ tới đón em, như thường lệ. Buổi cuối cùng của anh ở đây.

Em nói với chị Quỳnh như vậy. Nên thương kẻ ở xa.

— Chị Quỳnh nói chị ấy không phải là em.

— Nghĩa là không hy vọng gì?

Thục bí mật :

— Em cũng đang muốn nghĩ khác hơn thế.

Hân thấy trùng hân người xuống... Anh cố nén tiếng thở ra. Lúc thất vọng trông mặt Hân cười lắm. Anh không dấu được gì trên bộ mặt của anh. Hường có vẻ ái ngại :

— Theo tôi chị Thục nên cố gắng. Ngày mai Hân đã rời khỏi đây.

Thục vẫn vẻ mặt thản nhiên :

— Tôi cần hơn anh nữa chứ. Anh hiểu? Tuy nhiên...

Thục nói và nheo mắt nhìn Hân. Hân đứng tim. Một vài nét rạn rở đã hiện trên gương mặt anh. Lúc này, trông mặt Hân cũng lại cười lắm.

Thục nói tiếp, với chàng :

— Anh cứ lại đón em.

— Chiều nay?

Hân lập lại như không tin nơi tai nghe của mình.

Thục cười nghịch ngợm :

— Chẳng lẽ chiều mai. Chiều mai sang năm mới mất rồi còn gì.

— Ừ nhỉ.

Hân nói và hai bàn tay chàng quấn vào nhau. Như thế một bàn tay nào đó, ở trong tay chàng là tay của Thục.

Nắng như hoa, rụng từng chùm trên những ngọn thông gầy ốm. Như Thục. Thục xanh xao, Thục nhẹ tênh, như bướm. Bướm của một đời Hân.

LÚY ĐỨC NGHIỆM



BÊN BỜ SÔNG

Buổi sáng vào những ngày đầu mới đến vùng này tôi có cảm tưởng như bị lạc lõng và luôn luôn hồi hộp vì những đe dọa tự nhiên. Mặt trời nắng ngang tầm mắt hướng nhìn về phía đồi, đôi mắt tôi chớp chớp thật nhoè không rõ màu sắc như một cánh chim cát bay tít mù xa. Lúc ấy nắng gắt và khô bỏng da mặt, tôi nghĩ đến chị em nằng. Trái đồi không có một góc cây xanh, tất cả đều úa vàng và khô héo, tôi nghĩ đó không phải là những thân cây mọc rễ từ dưới đất mà là những cành gãy nhọn, bị gió thổi bay lên cắm sâu vào đồi. Những cành cây ngang ngược ấy không bao giờ có một bóng chim chóc đậu. Và đây là một điều hết sức ngạc nhiên tôi chưa giải thích cho nằng hiểu được, nhưng dưới chân đồi thì khác hẳn. Chỗ tôi đang ngồi đây không khí thật dịu mát. Lần đầu tôi gặp nằng và đưa em trai tại chỗ này. Lúc tôi lội xuống sông vớt cho nằng một cái hoa lục bình vừa hé nở một bông màu tím nhạt. Nằng nói cảm ơn rất nhỏ và hình như tôi không thấy môi nằng hé mở.

Hôm nay tôi mới có dịp nhìn rõ bờ sông nhưng nếu muốn rõ hơn một chút tôi phải đi ra ngoài chỗ không có bóng cây che khuất. Bây giờ thì tôi buồn làm gì nữa. Tôi muốn nhắm mắt và ngủ trên những đám hoa quỳ tàn tạ này, tôi ngã lưng xuống và gỡ chiếc nón trên đầu úp lên mặt. Nhưng đôi lúc chiếc nón làm tôi khó chịu như muốn ngộp thở tôi gỡ chiếc nón ra để xuống cổ. Tôi ngồi dậy nhìn ra bờ sông, nằng và đưa em trai có mặt ở đó từ lúc nào, có lẽ hai chị em không nhìn thấy tôi. Điều này làm tôi vui vui.

— Chị có trông thấy cái hang để em làm dấu bằng cành bông lục bình chiều hôm qua không ?

— Chị không thấy nó đâu cả, hay con để đã tha cành bông xuống hang rồi.

— Em không nghĩ con để làm nổi việc đó.

— Nhưng biết đâu chừng, như chị có thể lội qua bờ sông bên kia được vậy.

— Chắc không đó ?

— Chắc chứ sao không.

— Chị xạo hoài. Sao hôm trước chị không lội ra để vớt cái hoa lục bình mới nở màu tím mà chị phải nhờ đến ông... đội cái mũ ngồi chỗ gốc mền đình hương.

— Chị biết đâu, nhưng tại ông ta chớ bộ, chị đâu có nhờ ông hồi nào, nhưng sao em cứ nhắc đến việc ấy, chị quên mất rồi.

— Chị làm bộ, cái hoa em làm dấu hang để em mới vừa nhắc tới đây mà.

— Ờ nhỉ, chị cũng vừa nhớ ra.

Tôi mỉm cười và đứng dậy ra khỏi đám bông quỳ có nhiều cây che mát. Con đường đầy cỏ xanh từ xa chạy vòng vòng về đây và từ đây chạy thẳng ra bờ sông nhưng tôi không thích đi con đường này, tôi muốn đi vòng qua phía ven hông đồi và theo ngõ tắt đến sau lưng nàng, như vậy nàng sẽ giật mình và la lên thẳng thốt, lúc ấy trông nàng chắc sẽ đẹp. Tôi nghĩ thầm như vậy và mỉm cười.

Tôi bắt đầu huýt sáo nho nhỏ đi ngược con đường vòng qua hông đồi.

— Chị trông chừng dùm em cái ngách này, nó có thể thoát ra đó.

— Em phải múc thật nhiều nước đổ vào mới đủ.

— Biết làm sao hơn khi chỉ có cái lon bé xíu này, tiếc quá phải chỉ mình đem theo cái thùng thiếc nhĩ.

— Thùng thiếc thì lớn quá.

— Đây, chị thấy gì không, nó lú râu lên kia.

— Có to không em ?

— Ai mà biết được, nhưng râu nó dài chắc phải to.

— Coi chừng sầy mất nghe.

Tôi đã đứng sau lưng chị em nàng. Cả hai chị em lo chú ý đầu vào hang để nên không thấy tôi. Một lúc đưa em reo lên hai tay bụm vào nhau chạy đi chỗ khác, nàng cười khúc khích đứng dậy. Khi quay mặt lại nàng bắt gặp tôi nàng cũng reo lên nhưng tiếng reo e thẹn và tắt nghẹn. Tôi mỉm cười, nàng nói.

— Ông làm tôi hết hồn.

— Ồ, xin lỗi cô.

— Ông đến đây bao giờ.

— Đến sớm lắm nhưng tôi ở trong vườn cây kia. Tôi đưa tay chỉ, nàng trông theo, mắt nàng chớp chớp.

— Tôi có thấy vườn cây nhưng chưa bao giờ đến đó.

— Thế mà tôi cứ tưởng cô biết tất cả ở đây.

— Đó là một sự lầm lẫn.

— Tôi thích được lầm lẫn như cô nói.

Nàng kéo những sợi tóc ra sau cười khúc khích.

— Ông thật kỳ. Tự dưng tôi cảm thấy ghét ông.

— Trái lại tôi rất thích nói chuyện với cô.

Đưa em nàng bây giờ đã chạy trở lại, hai tay vẫn bụm vào nhau.

— Ông có hộp diêm cho em xin đừng con để này, nó cần đau quá.

— Thì em thả nó đi là xong chuyện.

— Khó lắm mới bắt được giờ chị biểu thả, em không chịu đâu.

— Thôi vậy, chứ sao làm phiền người ta.

Tôi từ từ móc bao diêm ra trao cho đưa em nàng đang mở mắt chờ đợi. Đưa bé cầm lấy chạy ra chỗ khác. Vừa chạy vừa nói.

— Em sẽ ở trong lùm cây kia với con để này, tụi em chơi với nhau không cần chị nữa. Sau đó là tiếng cười rồi bóng đưa em mất hút.

— Ông đừng buồn nhé. Tính nó kỳ lắm.

— Tính cô như thế nào ?

— Ông chưa nhận xét về tôi à ?

— Chưa. Tôi mới để ý đến thôi.

Nàng cười cười hai tay đan vào nhau mái tóc bị gió thổi tung bay lòa xòa trước ngực. Tóc nàng đen mượt. Nằm trên vải áo trắng tinh như giòng sông ngoài kia, trời bắt đầu nóng. Nàng chói chang phía bờ sông. Tôi moi túi tìm diều thuốc, nàng cười.

— Ông đưa cả bao diêm bây giờ lửa đâu đốt.

— Tôi ngâm chơi.

— Ông thổi sáo bằng diều thuốc được à ?

— Nếu cô hiểu đó là tiếng sáo.

— Ờ tôi thích lắm.

Tôi gắp diều thuốc lên môi đưa qua đưa lại và tôi huýt gió trong cổ họng. Nàng chăm chú nghe, một lúc nàng mỉm cười.

— Không phải, ông đang huýt gió mà.

— Không phải huýt gió, đó là hơi thở của tôi nói.

— Ghê vậy, Hơi thở nói gì.

— Tôi muốn tắt thở.

— Vậy à có thể mà...

— Còn nói nữa

— Nói gì.

— Cô đẹp lắm...

Nàng quay đi. Tôi thấy hai gò má ửng hồng, hai hàng mi chớp chớp. Nàng đã lớn bên bờ sông. Giòng nước đưa những đám lục bình màu tím đi về, xa xa con chim cát chao lượn trên mặt nước.

— Cô giận tôi.

Nàng không nói. Tôi gỡ diều thuốc khỏi miệng và dùng đầu ngón tay

búng lên cao, nàng ngược nhìn theo. Mắt nàng bây giờ buồn rõ rệt khi điều thuốc rơi xuống. Nàng nói nhỏ nhỏ :

— Tôi phải đi tìm em tôi.
— Cô biết vườn cây chứ, theo hướng đưa em cô vừa chạy lúc này.
— Tôi có thấy nhưng tí nữa mới đến.
— Chắc là lắm phải không cô ? Tôi ở trong ấy cả ngày nhưng chẳng thấy gì. Cũng buồn nhỉ ?
— Thật vậy sao. Tôi cứ tưởng ông từ nhà đến.
— Tôi không có nhà.
— Ông đùa hoài.
— Thật đấy, tôi ở trọ với ông Linh Mục bận áo giòng đen ở ngôi nhà thờ màu trắng dưới chân đồi.
— Nhà thờ à ? Bộ ông muốn đi tu sao ?
— Sợ tôi không tu được.
— Sao vậy.
— Vì cô đẹp quá...
— Ông đùa hoài. Hôm nào tôi đến nhà thờ được không ? Tôi muốn nhìn ông ở đó.

— Tôi đâu có ở đó thường, tôi ở ngoài vườn cây này suốt ngày. Chỉ tối mới về đó ngủ.
— Ông thích vườn cây lắm hả.
— Không, tôi chỉ thích có mỗi góc măn đình hương với đám hoa quý héo.
— Tôi thấy măn đình hương đâu có thơm, hơn nữa đã quý héo đâu có đẹp.

— Nhưng đó là kỷ niệm của...
— Của ai hả ông ?
— Của người yêu tôi...
— Người yêu ông ở đâu. Chắc đẹp lắm nhỉ ?
— Người yêu tôi à.
Tôi nhìn thẳng vào mắt nàng ngập ngừng khiến nàng quay đi. Mái tóc bây giờ ở trên lưng, tôi nói khi bước theo nàng :
— Cô vào vườn cây chắc sẽ gặp chiếc nón của tôi.
— Ông có đội nón nữa sao.
— Lúc này tôi úp lên mặt để ngủ nhưng lúc ra đây lại bỏ quên.
— Tôi sợ chiếc nón bỏ quên như vậy lắm, nó gọi cho tôi một xác chết.
— Nhưng tôi còn đứng đây mà.
— Tôi sẽ làm gì khi gặp chiếc nón của ông.
— Cô nhặt lấy treo lên cành măn đình hương dùm tôi.
— Chắc tôi phải can đảm lắm mới làm nổi việc đó.
— Và tôi cũng can đảm lắm mới dám lội ra sông vớt lục bình.

Tôi và nàng cùng khúc khích cười.
Nàng đã đi. Tôi trở lại bờ sông. Năng còn phủ trên cành cây, gió hiu hiu, nhịp sóng nhỏ đập bờ sông rất êm từ xa. Tôi đứng nhìn mặt nước phẳng lặng.

LŨY ĐỨC NGHIỆM

TỜ GIAO KÈO KHÔNG VĂN TỰ



LÊ MIÊN TƯỜNG

Chàng dạy tôi sự giản dị cách sống bởi vì cuộc đời vốn phức tạp. Tôi nghe theo.

Chàng cũng dạy tôi sự *vừa phải*. Nghĩa là không quá độ. Vừa phải cả mọi thứ. Ví dụ như học hành. Làm việc. Mơ mộng. Hoặc bất cứ cái gì cũng nên vừa phải. Vừa phải và giản dị.

Tôi nghe theo. Nhưng cũng thắc mắc khi thấy chàng sống quá độ. Thấy tôi ngưng ngừng thắc mắc chàng giải thích :

— Bé con đừng thắc mắc. Khi nào lớn như anh, sống đời sống như anh, khi đó hãy thôi *vừa phải*.

Tôi bằng lòng nhưng lại hỏi khác, để chọc chơi :

— Sao lại kêu ta bằng bé con ?

— Thế kêu bằng gì nhỉ ?

— Ta tên là Đào thì cứ kêu ta là Đào.

— Hạnh Đào phải không ?

— Ừ. Cứ bé-con-bé-cha hoài.

— « Bé con » thôi còn « bé cha » chi nữa.

— Đây nói vậy đó. Được không ?

— Không.

— Không thì đi-chỗ-khác-chơi.

— Chỗ khác đâu bằng đây. Chỗ khác đâu bằng đây. Chỗ khác đâu có người mồm-năm-miệng-bảy như đây. Đứng đây chơi mà vui hơn.

— Nhưng mà đây không cho.

— Không cho cũng cứ đứng tỉnh bơ.

— Ta không thèm cãi với người liều.

— Ta cũng không thèm cãi với người mau khóc.

— Ê. Làm ơn coi lại đi bồ. Ai khóc hồi nào đâu. Nước mắt đâu mà kêu ta khóc ?

— Cái này kêu bằng khóc ngậm. Khóc kiểu như ri khuya mới chảy nước mắt.

— Đồ ý lớn ăn hiếp con nít.

— Đồ ý con nít nhõng nhẽo với người lớn.

Tức quá tôi la lên :

— Đây không thêm. Đây không thêm.

— Ủa. Khóc thật hả ?

Chàng hỏi ? Tôi gật đầu. Hai giọt nước mắt lóng lánh như hai giọt sương mai lăn đậu trên má tôi dịu dàng. Không hiểu sao tôi lại khó cãi thế.

Chàng nói :

— Thôi. Xin lỗi cô bé. Đừng khóc nữa, Cô bé khóc đẹp quá dễ làm ta xiêu lòng.

Tôi cười. Trong các trò chơi cái cò bao giờ chàng cũng đề tôi hơn. Ông thầy chấm tử vi bảo rằng tôi có số « ăn hiếp » Các trò chơi luôn luôn bắt đầu và chấm dứt thật giản dị. Chàng nói chàng thích nhìn tôi khóc và cười. Bức thư thứ nhất gửi chàng tôi cũng viết trên giấy vở học trò dễ thương.

Nếu gọi là tình yêu thì tình yêu bắt đầu rất giản dị như những tờ thư giản dị. Giản dị thì trái nghĩa với phức tạp. Tình yêu giản dị là tình yêu dễ hiểu. Nhưng có chắc dễ hiểu tình yêu không ?

Những nghi vấn mãi tiếp chập chờn quanh trí óc tôi như một bài toán khó chưa tìm ra đáp số. Ngày tháng quẩn quýt qua đi cùng với buồn và mưa nắng gió. Tình yêu cho tôi niềm vui và sự học giỏi. Thường thì tôi chỉ nghĩ và với tôi cái gần gũi tôi biết rằng tôi có thể hiểu. Chàng đến nâng tôi lên một bậc và tôi nhào lộn trong những cái tầm thường coi như điều vừa với ý muốn mình. Tại sao lại dại không để những sự việc xảy ra xuôi theo cái lòng ước hỏi ?

Sự việc xảy ra đầu tiên bằng những tờ thư. Tờ thư thứ nhất chàng viết hỏi tôi về người bạn ở xa gửi thư về thăm tôi, tôi để trong quyền vở chàng tình cờ giở thấy.

Chàng viết :

« Có người rồi phải không ? Sợ trong nhà la nên mượn địa chỉ của bạn bè để người khác gửi thư phải không ? Xạo phải không ? Ghê lắm rồi phải không ? »

Tôi viết gửi lại .

« Làm rồi. Không phải thế đâu. Đó là bạn học cũ. Nếu muốn thì đây sẵn sàng « cúp » thư của cả hết bạn bè. Nếu muốn nữa, đây thẻ liên cho coi. »

Chàng viết :

« Có xạo không »

Tôi viết :

— « Đây không thêm xạo »

Thế là đều đều thư qua về sau đó. Có một lần ; nhân thấy một cô gái

phòng chàng tôi giận không thèm nói chàng một tuần. Một tuần đằng đái tôi thấy thật lâu và buồn chán. Nhưng muốn chàng giải thích nhưng đã lỡ giận rồi cho lỡ luôn. Ấm ức mãi, chịu không được, tôi viết một đoạn dưới hình thức nhật ký dùng đại danh từ « người » để ám chỉ chàng. Tôi viết :

— ... Cuộc tình đầu đời của tôi đâu rồi. Hôm nay là ngày mười một. Cuộc tình tôi kéo dài đã được mười ngày mười một đêm linh thiêng rồi đó. Mười ngày vui buồn lẫn lộn. Nhưng có lẽ buồn nhiều hơn vui. Mười một đêm suy nghĩ trăn trở với những mơ ước cao vời. Với những giận hờn. Những nghi... mười ngày mười một đêm tối buồn rầu chán nản có lẽ là vì người... »

« ... Tôi chỉ đọc nhất tin cây nơi người mà thôi. Nhưng tại sao người bỏ đùa giỡn với sự chân tình của tôi. Thật không ngờ. Tôi muốn chết quá đi. Người muốn tôi chết vì người không?... »

« .. Mấy hôm nay tôi cười tôi vui tôi không nhìn người nhưng lòng tôi khổ quá. Tôi giận nhưng người không biết hay không thêm biết hỏi người ? Đúng rồi. Tôi có là gì đâu. Người lớn lao cao xa quá. Còn riêng tôi chẳng là gì cả , »

« ... Người gặp tôi và dẫn tôi vào con đường mà người ta cho là thiên đường nhưng tôi có thấy gì đâu ngoài những ưu phiền, những suy tư dằn vặt. Mười sáu tuổi với lần đầu ước mơ tay tôi không đủ dài để giữ những ấm ái nhưng ngọt của chiếc chiếu tình thương.. »

« .. Không lẽ một cuộc tình chỉ kéo dài có mười ngày mười một đêm thôi ư?... »

Viết xong, tôi hối lộ cho thằng em hũ yaourt, nhờ nó đưa. Ba ngày sau, chàng đến đón tôi trên đường đi học về. Và nói :

— Ê. Bộ khủng hay sao ?

— Sao ?

— Viết chi bậy bạ vậy ?

— Chi ?

Tôi chỉ nói tiếng một. Tức rồi đây. Muốn khóc ghê nhưng sợ dị.

Chàng :

— Nói đằng hoàng coi. Khi không than van tùm lum. Bộ không tin hả ?

— Không.

— Nói lý do nghe coi.

— Lý do sao thì biết lấy. Đây không thêm nói cho hao « nước miếng ».

— Muốn làm le hả ?

— Ừ đó.

Tôi liếc ngang dọc coi chừng. Lỡ có thằng em nào thấy được về nhà mách thì chết.

Chàng xuống giọng :

— Thôi nói đi. Bé con đừng giận nữa. Bé con hiểu lắm rồi. Nói đi rồi anh nói cho nghe.

Như sự tủi thân của đứa nhỏ khi được mẹ vỗ về, tôi rung rung muốn khóc.

— Đi. Nói đi.

Chàng nhắc khẽ. Tôi nói lí nhí :

— Nhưng mà anh phải nói thật.

— Thật mà.

— Bữa hôm cô nào vô phòng anh đó ?

— Trời đất ơi. Vậy mà cũng làm náo lên. Người chi đã nghi dử. Để sợ ghê rứa.

— Ủi đó. Đa nghi như rứa mới « trị nổi ».

— Nghe đây nhé.

— Nghe.

— Bạn người ta đó.

— Bạn chi vô phòng ? Xạo thì có.

— Không vô phòng thì vô đâu ? Không lẽ đứng tiếp giữa đường ?

— Vô chi vô mãi.

— Mới có hơn một lần mà kêu bằng mãi.

— Mai mốt vô mãi cho coi. Đây đoán chắc mà.

— Thôi đừng nghi bậy bạ nữa. Anh nói thật mà. Tin đi bé con.

— Dụ hả ? Đây đâu phải con nít mà dụ ?

— Đâu có.

Chàng nói hết thì vừa gần tới nhà tôi. Không hiểu sao tôi thích đường cứ dài mãi ra. Tôi chưa trả lời kịp, chàng rẽ vào lối khác. Tuy đã tin chàng nhưng tôi vẫn làm bộ giận hờn bằng thích. Chàng vừa đi vừa ngoái cổ nhìn lui.

Từ đó, mỗi tuần lễ chúng tôi viết cho nhau mỗi đứa một bức thư dài. Thư tôi khỏi mất đồ hối lộ nhờ thằng em đưa. Sau nhà tôi có một hốc cửa thật kín. Đúng ngày, tôi bỏ thư tôi vào đó, đúng ngày, chàng tới lấy, xong bỏ thư chàng vào đó. Hốc cửa thật tiện lợi. Nó giống như Ty bưu điện tạm thời.

Thư nào tôi cũng nhắc đến vụ cô gái lạ vô phòng chàng rồi tha hồ hờn trách. Thư nào chàng cũng rành rẽ giải thích. Tôi vẫn cứ giả vờ giận chơi.

Một tối, tôi xin phép má tôi tới nhà người bạn mượn sách soạn bài cho ngày hôm sau. Má cho, nhưng phải thêm thằng em theo canh chừng. Đêm có trăng vàng và gió lộng trên cao. Lối dẫn xuống giòng suối có đá cuội và cỏ sương. Tôi đi nghịch hái những nụ hoa sỏi đầy hai bên đường thơm ngát.

— Hạnh Đào.

Tôi nhìn lui, thấy chàng. Tôi chỉ vào đứa em. Chàng làm dấu có ý khiến tôi tìm cách để « mời » nó đi. Tôi tìm cách. Ra rồi. Tôi hỏi đứa em :

— Nay. Em có sợ ma không nhỉ ?

Nó ngắc ngứ :

— Có. Nhưng mà sợ sợ thôi.

— Em có thích ăn kem không ?

— Thích ghê.

Tôi lựa tìm một tiệm kem nào xa đây khoảng gần một cây số, nói :

— Thế chị cho tiền đi mua kem ăn em có sợ ma không nhỉ ?

— Sợ lắm mà sợ. Xón xác em vác đuôi đuôi ma nữa chứ.

Lúc nói nó hăng hái hoa tay múa chân. Hạnh Đào. Chàng kêu nữa. Tôi dúi tiền vào tay nó, giục :

— Đi mau mau đi.

— Chị Đào bữa nay chịu chơi số một.

Vừa nói nó vừa đi lẹ ra đường cái chỗ có bóng đèn xanh đỏ. Người đàn bà bám chè đậu ván nước ngồi nghỉ một bên bờ con lạch nước đen. Bầy chim núp kêu sau các khóm hoa sỏi không thấy được hình thù. Chàng lại gần. Tôi hỏi :

— Đi đâu đây ?

— Anh theo bé con này giờ.

— Rình hả ?

— Gần đúng.

— Rình chi vậy ?

— Coi thử bé con tới nhà ai cho biết.

— Để « đối phó ».

— Ê. Làm rồi. Ta tới nhà bạn gái chứ bộ.

Chàng cười. Rồi nói :

— Thôi đừng tới nhà bạn nữa. Xuống suối chơi đi.

— Mà biết má đập chết.

— Một chút thôi. Trăng đẹp quá. Đi nghe ?

Đầu tôi lắc nhưng chân tôi thì bước theo chàng lòng thầm nghĩ : một chút thôi. Can chi đâu.

Chúng tôi xuống suối. Chàng ngồi trên một tảng đá lớn. Tôi ngồi vọc nước bên bờ. Rồi chàng cũng tới phụ vọc nước với tôi. Nước tung toé phần chiếu bóng trăng huyền hồ. Nước lượn lờ chảy thành giòng dưới trăng sáng. Trăng như trôi theo với nước màu kim tuyến bạc. Nước trắng trộn lẫn đẹp tuyệt vời.

Chàng vẫn vọc nước.

Tôi vẫn vọc nước.

Chàng :

— Còn giận anh không ?

— Còn

— Anh nói rồi mà không tin hả ?

— Không.

— Không tin thì cho coi.

— Thế đi.

— Anh mà nói láo cho...

Chàng vừa nói ngang chữ cho thì bị tôi đưa cả bàn tay nước bọt miết lại. Tôi cũng chẳng hiểu sao tôi « gan » thế. Có lẽ tôi sợ lời thề độc thường xui ra điềm xấu chẳng?

Chàng ngừng nói và cầm lấy tay tôi. Tay tôi khẽ run trong tay chàng.

— Sao không đề nói hết?

— Sợ lắm. Nhưng mà tin rồi. Không nên nói nữa.

— Chắc nghe?

— Chắc.

Tay chàng đang để trên đầu tôi. Nước chảy giòng xuôi như reo vang trên lưng cát đá. Chàng nhìn tôi chăm chăm. Cái nhìn đó có chết chắc tôi cũng không quên. Hình như có trăng phản chiếu trong mắt chàng.

Tôi khẽ run thêm nhưng cố tự trấn bằng cách nghĩ tới trăng bên suối chứng kiến những mối tình tuyệt vời. Rồi tôi nghe lời đùa thoát khỏi môi tôi một cách phi thường.

— Ê. Ai cho sờ đầu ta đó?

— Tại thấy tóc bé con... hay quá.

— Tóc có chi hay?

— Trăng chảy trên tóc bé con nhìn tưởng tượng như giòng suối.

— Nhưng mà không được sờ.

— Không sờ để đùa khác nó sờ thì sao?

— Ê. Nói bậy không. Đùa nào dám?

— Đùa này này.

Chàng chỉ vào mình. Tôi cười:

— Lần này lỡ tha cho đó. Thôi. Về nhé.

— Không vô nhà bạn nữa hả?

Chàng nháy mắt trên. Tôi la lên:

— Làm mất hết thì giờ của ta rồi còn chọc quê, nữa hả?

— Thôi. Về nhé.

Rồi chàng về. Tôi cũng về.

Sáng hôm sau tôi đưa chàng một tờ giao kèo như thế này:

GIAO KÈO

Tôi ký tên dưới đây là Hạnh Đào làm giao kèo nghỉ chơi ông anh tôi ba ngày kể từ chủ nhật đến thứ tư. Lý do: ông ỷ lớn sờ đầu « con nít ». Và kể từ giờ phút này tôi không cười, không nói chuyện, không thêm nhìn ông nữa cho đến hết hạn đã nói ra la in như đinh đóng cột. Nói như thế để ông anh biết. Đừng hòng dụ ngọt. Đây khó mà xiêu lòng.

Làm xong tại Blao lúc 9 giờ 25 ngày 10 tháng 12 năm 1972

Nay ký tên

Chiều trời chuyển đông bằng các tiếng sấm nổ. Mây kéo ngang trên đầu như muốn sà xuống cùng với gió lay động phần phật lá cây các khu vườn. Lúc tan học về tôi ngạc nhiên không thấy chàng đến đón. Hạn giao kèo ba ngày đã hết. Hay là chàng giận? Chắc không đâu. Chàng dư sức biết: rằng tôi đùa mà.

Tôi ôm cặp vào nhà với những nghi vấn. Mà tôi đón tôi ở cửa phòng. Mà đưa tôi một bao thư đã bị xé.

Tôi sửng sốt: Chính là thư của chàng.

Má nói:

— Mà còn chối nữa không? Chà. Yêu với thương. Yêu thương rồi viết thư cho nhau bỏ ngoài hốc cửa nữa chứ.

Thằng nào mà tài thế? « Ty buu điện » của chúng tôi có tiếng là bí mật. Tôi chắc tôi đã bị mấy thằng em vì không được đờ hời lộ nên thù rình lấy thư đem mách má.

— Nhưng thưa má, con không làm chi quấy cả? Con vẫn học hành đang hoàng.

— Học với hiếc. Ai yêu cho mà học?

Thưa má tháng nay con đứng nhất lớp.

— Không nhất-nhi-ba-tư chi hết. Tao nói không được « trai gái » là không được « trai gái ».

Tôi ghen lời.

Thấy tôi sắp khóc má thêm:

— Nhưng lần này tao tha cho. Bữa nay trở đi lo mà học. Phần « ông ấy » thì yên rồi. Tao nói « ông ấy » dọn phòng đi hồi chiều.

Tôi buông chiếc cặp da rớt xuống nền xi măng. Học? Tôi còn lòng dạ nào nữa để học? Con bắt thần ly biệt gióng lên lời như sấm nổ bên tai. Tờ giao kèo tôi đùa nghỉ chơi với chàng ngắn ngủi có ba ngày. Nay hạn giao kèo đó đã hết. Nhưng tiếp theo hạn kỳ đó, với một tờ giao kèo không văn tự khác, tuy không bắt tôi ký vào nhưng mà bắt tôi giao ước nghỉ chơi với chàng vĩnh viễn.

Vĩnh viễn. Vĩnh viễn. Tôi lầu bầu như thế và vụt chạy lên phòng chàng. Cửa mở toang. Phòng trống.

Những cái tàn thuốc nằm bơ vơ trên sàn nhà bừa bãi như đồng bản thảo nằm ngậm ngùi trong giỏ rác. Đồng bản thảo bị xé bỏ. Một chiếc vỏ chai bị ném bễ vụn thủy tinh văng đầy như những piên nước vỡ đêm trăng nao tôi với chàng bên bờ suối thành linh.

Tôi nhìn xuống mặt bàn gỗ. Chàng dạy tôi sự giản dị đời sống. Tôi nghe theo. Nhưng bây giờ, trong tình cảnh tôi, giản dị đã trở thành phức tạp.

Tôi nhìn xuống mặt bàn lần nữa. Một câu thơ nói về hoa Kim Tước an phận giữa sa mạc của Leopardi trong bài La Fleur du désert chàng hay đọc cho tôi nghe nay chàng chép để lại tặng tôi:

... Ô genêt odorant

Qui te contentes du désert.

Tôi úp mặt xuống đó hình dung lại khuôn mặt chàng, khóc.

LÊ MIÊN TƯỜNG
(Blao, 13. 12. 1972)

gửi người năm cũ

thăm lặn ta về qua lối cũ
nhớ người một thuở hẹn hò nhau
buồn như sóng nước chờ năm tháng
chưa rũ trong ta sạch nỗi sầu

cát bụi năm xưa nhạt dấu rồi.
thuyền về trên mặt nước sâu trôi.
nhớ lúc người, cùng hương lá cỏ
nhớ tình người, nghìn dặm xa khơi

chiều nào còn mưa người nhớ người
áo bay rất buồn qua lối cũ
chiều nào còn mưa người xa người
không nước mắt, lòng vẫn lẻ đau

ta không gọi thăm người gầy dấu
lá cũ năm xưa cũng rụng đầy
thời thuyền, thời nước trôi theo sóng
ta gửi chút tình ta đắm say.

ĐAN HOÀNG

tiến tháng chạp chút tình khói sương

tháng chạp ngậm ngùi không lời mừng
gọi
buồn đau hơn ở cửa kính mà sương
cũng chẳng hiểu tại sao ngoài sân
vắng
con bướm đau cánh vỗ nặng mưa tuôn

khi em về mang theo đầy ngăn cặp
hạnh phúc còn tôi gửi gió năm xưa
chiều hôm nay lịm hẳn trong đáy mắt
có hạt mưa không dám ngỡ tình cờ

phút thật thà tôi bỗng nói yêu em
tháng chạp run run tóc chẻ đôi tình
kể làm chi những ngày nhện dãi
nóng một lần nước ngọt môi diên

tháng chạp buồn lan qua mái ngói
rưng chuông ngân thánh lễ đầu ngày
lời mãi hát tan chùm mây huyền
lượng
hương ấu thời mưa xóa kín mù mai

khi em về tình xanh xao ngực mông
giấc trăm năm nghe cũng bề vớ cùng
nên khi về làm sao em biết được
phía ngoài kia cánh vạc khóc ven sông
tiến tháng chạp cõi lòng đau buồn
và một năm trở lại cũ con đường
con thuyền trôi chỗ lòng xa mãi
biết ai còn ngồi nhớ một mùa sương.
TRẦN ANH

năm xưa, năm nay

năm xưa còn nói còn cười
còn bướm bướm trắng chung đôi đi về
còn lời mật ngọt phu thê
trăm dấy trời buộc hẹn thề một mai

năm nay còn lại mình ai
thần thơ trước ngõ hiên ngoài lang
thang

ai xa muốn dặm non ngàn
hồn xưa cũ vẫn còn mang mối sầu

ai xa lỡ mối duyên đầu
đề trăm năm chuyện cau trầu dở dang
năm xưa chung lối chung đường
năm nay ai để ai ngàn tơ vương.

TRẦN VĂN NGHĨA

mười lăm là mới

Trở dậy đi em mười lăm là mới
Tuổi học trò phiêu muộn giấc mơ

Trở dậy đi mùa xuân đang chụp tới
Ngày qua nhanh nắng đỏ ảo trên cành

Muốn đánh thức sợ em buồn giận đời
Buổi mai hồng nắng ngủ búp tay em
Mắt trộm nhìn thăm ngội mái chèo

Như chim bướm không lần soi đầu

Thà không gọi đề đục làm nước mắt
Hồn xanh xao phiêu muộn chẳng ai

Đề bây giờ khôn lớn những mùa đông
Cây thay lá đợi mùa xuân ca hát



Trở dậy đi em - mười lăm phố mát
Và giòng sông mang đóm nhất hoa cau
Thấy gì chưa mùa hạ lá me sầu
Đem cây cỏ tay trong tay gối ngủ

Em là mới vẫn vô tình đồng lõa
Khi mặt trời trắng gió vuốt ve em
Khuya nay tìm cội trú một loài chim
Và sẽ gọi em - mười lăm là mới.

CAO NHẬT QUYỀN

điều nhớ loài chim

nhớ không chim một ngày vui năm
ngoài

đêm bình yên hca ngủ cả trên cành
em bóng khuâng như một phím dương

em ngọc ngần tôi dăng gần mi mắt
đêm thánh thiện em nghe loài sen đất

nhắc ngọt ngào chút mè mải đầu tiên
mười sáu năm rồi sẽ chẳng bình yên

cho mười bảy đoá đầy thân xác bé
đuối nền trắng chim là loài se se

em là loài dạ điều có lông đen
em nhìn chim mà không dám gọi tên

cũng không dám nghĩ rằng mình mơ
ước

nhớ không chim một ngày mưa mùa
trước

cứ một ngày em nhớ một ngày mưa
gặp một lần đủ đủ nhớ nhau chưa
sao mưa bỗng trở lại màu chua xót
tại ta lặn thình như loài thảo mộc
có vui chẳng chim chỉ hót một lần
có buồn chẳng em chỉ đề trong lòng
đường mưa ướt đường mưa dài mù mịt
xin hãy đừng gọi nhau bằng tên thật
khoan viết gì trên tờ lịch mỗi ngày
sợ cuối cùng mỗi mắt bỗng mắt thấy cay
đốt vụng dại chết trong vùng nước tiếc
lửa cháy nóng em hóa thân đôi kiếp
chim hiền lành nên ở lại cõi đời
chiều lang thang qua đại lộ vắng người
nghe em nhớ trên đầu cây long não.

PHƯƠNG MAI

người yêu

anh giống như cơn mộng
bay la đà quanh em sớm mai ngồi thảnh
vắng

ôi cơn mộng dữ hay lành
dù thế nào thì em cũng chỉ nhỏ nhoi
với cộng tác theo gió bay đại đảo ngang
mặt

với đôi mắt mở lớn giả vờ nai
em, em đỏ, rất nhỏ nhoi
anh có làm lần gì không
khi bỗng dưng muốn em làm kẻ đang
hành

cùng đi trên một con đường không tên
anh phiêu bồng như mây, bất ngát như
trời, mơ hồ như mộng

anh ngồi đó ngỡ em cười trề thờ
ôi có thể rêu môi cười trề thờ giữ

được đời phiêu lãng
nên em vẫn như thể hư vô

bối rối với thần tri mà lòa
có lẽ, anh giống như một cơn mộng dữ.

PHẠM MẮT NÀU



ĐỀ RỒI QUÊN NHAU T R O N G T H I

Bé đã đến đây mỗi sáng, mỗi chiều. Đã vui cùng nắng sớm. Đã buồn với mưa chiều. Đều đặn như một công thức đáng yêu.

Anh và bé đã quen nhau từ bao giờ nhỉ? Anh không còn nhớ rõ nữa. Chỉ biết mỗi lần bé đến lòng anh vẫn rộn rã. Vẫn sao xuyên. Và tâm hồn anh mát dịu hẳn lại êm ái cơ hồ một ly cam tươi được uống giữa trưa hè gắt nắng. Nếu bé có âu yếm trách anh tại sao không nhớ đến ngày mình quen nhau, anh chỉ biết mỉm cười cầu tài một vài nụ để bé hất mặt nguyệt anh một cách yêu dấu thôi. Anh vốn không có trí nhớ dai dẳng trong chuyện tình cảm. Nhưng anh lại thích thú cái mờ trí nhớ của anh lạ lùng. Bởi anh còn có nó là tư hữu, là vốn liếng trung thành nhất thôi. Ngoài ra anh còn gì nữa đâu. Và lại phải nhớ những điều nhùng nhằng vụn vặt trong quá vãng để những kỷ niệm đó đôi khi làm anh khó chịu, buồn bực và mất mát thì giờ yêu bé. Chuyện gì đã qua cho qua luôn nín kéo làm gì hở bé. Phóng nín kéo chỉ là việc làm vô vị lợi của đã trắng xe cát thôi.

Anh và bé nên vui cùng hiện tại mình quen nhau. Thân nhau thấm thiết là đủ. Quá đủ mất rồi. Hạnh phúc là cái gì có thật và đơn giản lắm cơ mà.

Bắt anh nhớ lại thì anh chỉ nhớ rất mờ, rất mang máng. Một mai sớm nào đó đã xa mù tít tắp trong trí tưởng hình như là thế này. Bé và vài cô bạn đến đây riu rít lạnh chanh như một bầy chim sẻ đùa vui trên cành đón nắng mai hồng. Những mắt môi vừa se thắm, dù lỡ ra có nhột một tý

cũng chả sao. Mai một thế nào môi cũng thắm hơn, mắt sẽ tươi hơn, đề trang điểm cho đời, đề đời nhìn vào đó mà si đắm, mà ước mơ. Đời sở dĩ tươi vui, sở dĩ ồn ào nhộn nhịp cũng vì môi thắm, mắt tươi của đàn bà như bé cả đó.

Hôm đó, có lẽ, bọn bé muốn chọc phá anh hơn là muốn mua mấy món đồ linh kính đã, bao giờ cũng, đầy ắp trong cặp vở. Nhìn lướt qua mắt của bọn bé anh đã đọc thấy rõ điện đó ngộ ghê ta, anh chàng này nom cũng bảnh trai, cũng đeo mực kính ra dáng gì lắm mà ăn mặc lôi thôi lệch thếnh như thế này để bán hàng. Anh chàng nom có vẻ hơi hề một tý giữa khung cảnh này (có phải điều anh đọc được trong mắt bọn bé là thế không?). Những cái nhìn soi mói đó làm anh tự ái, làm anh nhột cùng khắp ngoài da và là máu bật dậy trong tim bấy lâu yên ổn, nên anh đã đứng thẳng hất mặt thật cao để nhìn bọn bé mặc dù anh đã đỏ lấm rồi.

Rõ ràng nhứt quỷ nhì mà thứ ba học trò. Mấy mé tinh nghịch đáo để, diều cợt vô cùng. Và bé là ghê nhất bọn. Thấy anh đứng nghinh bé vội mở cuộc tấn công đầu châm chọc.

— Này anh bán hàng ơi, nhiệm vụ của anh là bán hàng chứ đâu phải đứng ngắm khách hàng. Coi chừng bọn này bắt trả tiền ngắm đó.

Cả bọn bầm nhau cười khúc khích. Ban đầu cười nhỏ. Rồi thấy anh bấn loạn xúc xích, tan rối hàng ngũ, các bé cười vừa vừa. Cười to. Cười vỡ chợ. Cười như pháo kích loạn đả. Anh như ông phỗng đá nhưng cũng còn trí khôn đề bào chữa?

— Tại khách hàng của anh xinh xinh quá và vui quá cỡ thợ mộc nên anh phải ngây ngất chứ bộ.

Vẫn tiếng của bé ngọt ngào như đường và chua như múi chanh mọng ướt. Sau này anh ví như giọng nói đó như một ly chanh đường giữa trời nắng. Và bé bấu môi bảo anh khéo nịnh đầm.

— Bọn này không thích tán nhảm đâu anh bán hàng ơi. Lo bán hàng cho bọn nay đi.

Anh được thế, giọng hơi có vẻ Sơn đông mãi võ:

— Anh xin vâng lời mấy bé ạ. Các bé mua gì nào. Này sách, này vở, này cam, xoài, ôi xà lỵ và mua luôn cả anh không?

— Cả ba bốn đôi môi đồng bấu dài ra cả thước nom thật buồn cười.

— Mua anh làm gì?

Có lẽ anh làm hề cũng khá duyên dáng nên mấy bé không đến nỗi ghét anh thậm tệ. Bằng chứng là còn có vài cái nhìn, vài nụ cười rơi rớt lại khi bé ra đi. Anh muốn lượm mấy nụ cười, mấy cái nhìn đó quá nhưng anh vụng về khiến nó tan vỡ mất cả.

Bé có đồng ý lấy ngày hôm đó là cái mốc để đánh dấu ngày mình quen nhau hay phải lấy ngày khác đậm đà hơn, ít bốn cợt hơn.

Nào để anh lục lợi trong trí nhờ một tí nữa thử xem. Đúng rồi. Chắc phải thế này.

Đã bảo anh đề ý đến vẻ nhí nhánh, chanh chua của bé nên anh mắt anh thường theo dõi bóng dáng mảnh mai của bé bất cứ lúc nào có bé xuất hiện. Anh mến bé là mến thâm thể thôi chứ đã có dịp nào để được trò chuyện cùng bé đâu. Bé thì vô tình như một viên sỏi quý chẳng cần nín lấy bàn chân của khách bộ hành băng qua đường gì cả dù bàn chân đó rất muốn rử rẻ mời mọc bé đi trọn quãng đường. Cũng có vài lần bé trở lại quán hàng của anh nhưng bé vẫn dẫn theo một lũ bạn thì anh kể như vô phương làm ăn. Anh đành thúc thủ. Đành sống cầm hơi. Đề cho đôi mắt âm thầm diễn tả vài liếc nhìn kín đáo, vài cú đá lông nheo trử tình. Ôi đôi mắt anh tội nghiệp quá, khổ nạn quá làm cách gì bé cũng chẳng đề ý cả. Nhiều khi anh muốn vút cha cặp kiếng cận vào một xô rồi tự tay móc mù đôi mắt đi vì đôi mắt anh chẳng quyền rũ, chẳng làm bé chú ý nổi.

Hết đôi mắt anh phải nhờ đến đôi môi. Nhưng môi anh quá lâu ngày ngậm thuốc lá nên cũng chẳng được việc. Mái tóc anh cũng thế. Bàn tay anh cổ lắm một vài kiểu cách lịch sự anh học lóm được trong xi nê cũng trở nên vô tích sự luôn. Đến phiên cái miệng thì cái miệng lại gặp hên. Chắc là thế (nên sau này anh quý lỗ miệng anh lắm. Anh săn sóc tỉ mỉ. Ngày hai bữa anh đánh kem Hynos như lời mấy quảng cáo viên vậy).

Hôm đó thì Lục cá nguyệt (Anh biết thế vì hầu như tất cả học sinh trước bé đã mua giấy viết, dụng cụ trước hai ba ngày) bé trúng tủ thì phải. Anh thấy bé vui cười ra khỏi lớp sớm lắm. Anh đã đợi sẵn rồi, quý hồ thấp thoáng dáng dấp của bé anh theo dõi liền. Anh ý như cục nam châm trước một thỏi sắt vậy. Bé vừa đến cổng trường đã có mấy thằng đầu tóc rất cổ quái chặn bé lại nói gì đó. Ở xa, anh cứ nhìn nhìn mấy thằng đó quen bé. Tự nhiên anh ghét bọn đó lạ. Anh muốn quý Satan, quý Lucifer hiện lên giết quách cả bọn cho xong. Và anh ôm đồm ghét luôn cả một phong trào Hyppies đang bành trướng một cách mạnh mẽ. Không phải anh có ý hướng làm lành mạnh, làm bóng loáng cái xã này đâu bé. Anh ghét bởi anh thấy bọn nó tán bé, và tưởng bé đang tỏ thể những lời vui, đẹp nhất từ đôi môi bé nọng và mắt liếc sáng ngời kia.

Nhưng anh đã rất mãn nguyện khi thấy bé vùng vằng tránh lối phong tĩa của mấy thằng nhóc tóc dài đó. Và tuy ở xa anh cũng thấy được vẻ giận dữ và bối rối của bé. Bé còn nói gì với bọn nó nữa. Anh chỉ mong bé nghe những lời thật đau đớn cho bọn nó thôi. Cho thật chua ngoa, thật mỉa mai cho đau như xát với nhé bé.

Bọn nhóc đó rõ là một lũ vô tích sự và không biết điều nữa. Chúng xuẩn xít lấy bé. Bao vây bé lại, sẽ phải đi tấn chiến thuật. Bọn chúng biết dùng chiến thuật cài răng lược để ngăn cản bé. Bọn nó còn bao vây hơn đơ tay nín lấy cặp sách, lấy cánh tay bé. Ôi những bàn tay thô kệch những bàn tay trần lục tại dìm dờ tay lên để vuốt óc bé nữa. Đám mây trời tình khiết

đã bị luồng mây chó giỡn mặt. Tóc bé chắc phải gọi mây cả gánh bỏ kết mới tình khiết lại được.

Bây giờ anh đã nghe rõ được lời tán tỉnh bất lịch sự, què kệch nhất của bọn nó và tiếng giận dữ của bé. Mắt dáy. Con trai gì mà. Quê. Và bé như muốn khóc.

Thú thật là anh khoái lắm khi bé rủa chúng như vậy. Anh còn muốn chỉ cho bé cách của chúng thậm tệ và haug, tòm và hàng cá hươu nữa kia. Đồng thời máu nóng anh cũng dồn lên mặt và lên hai nắm đấm khiến anh muốn đấm vỡ một cái gì cho đẹp nát cho tan cơn giận. Anh ngẫm nghĩ một lúc, mặc dù thấy mình nhỏ con và đôi mắt kiếng là một bận rộn lớn khiến không thể ăn thua đủ với bọn kia nhưng ba bốn tên du đảng (anh kết án chúng vậy) thế mà anh vẫn xê dịch từ từ về phía bé.

Bé thấy anh như kẻ chết đuối vớ được phao trao luôn cả đôi mắt cầu cứu. Anh mắt của bé làm anh, anh đứng tiến lên, tiến lên về phía bọn nhóc tóc dài. Thay vì xông xáo như một hiệp sĩ xông pha giữa ba quân để cứu nguy nàng công chúa tuyệt vời bé nhỏ thì anh nhỏ nhẹ.

— Này các bạn, mong các bạn bỏ qua. Em gái tôi đây.

Phải một pha dàn xếp khéo léo nhờ miệng lưỡi mấy thằng tóc dài mới thôi. Có lẽ thấy anh ăn mặc lệch thẹo bần thủ, không muốn dây với hủi nên chúng phú lỉnh ném lại những cái nhio tiếc rẻ.

Bé nhìn anh tỏ ý muốn cảm ơn mà hình như còn ngại nên anh ra về kẻ cả.

— Về thôi cô bé. Nhỡ lần sau đứng lẩn la trò chuyện với bọn đó nữa.

— Dạ đâu có quen bọn nó đâu. Khi không chúng chọc ghẹo chứ bộ.

— Thì anh dặn chừng vậy mà. Lần sau anh không thêm can thiệp cho đâu.

Về hết hoảng của bé dần dần đã tan bay đâu mất và bé nói :

— Anh xạo lắm.

Anh ngạc nhiên vô cùng. Anh mà xạo. Thương bé thấy mờ chứ bộ, Mắt anh mở lớn một dấu hỏi thì bé cười cười.

— Ai đâu là em gái của anh. Anh nhận à không à.

Anh bật cười :

— Bộ cô bé làm em của anh không được sao ?

Bé bĩu môi dài ngoẵng :

— Xì, ham lắm.

— Được nhé. Lần sau ai chọc, ai ghẹo chẳng thêm can nữa đâu.

Bé cười huề xì xòa. Anh hài lòng lắm nhưng cũng mơ hồ thấy một vẻ gì (?) thích thú trong mắt bé vừa bắt đầu chột hiện.

Lần này thì bắt buộc bé phải đồng ý cùng anh là mình đã bắt đầu quen nhau phải không nào ?

Và từ đó anh thấy cuộc đời hết tẻ nhạt, đã không còn hắt hủi anh

nữa (thửa chưa quen bé, đang ương mớ tình bé anh vẫn nghĩ thế). Anh rạng hồng đã đâu đây lóe sáng như bình minh của ngày làm chim bản đêm tối.

Anh đã có lúc vừa giúp chị bán hàng, trông quán vừa đứng nói chuyện mê man với bé. Hoặc đã có những chiều thứ bảy, những sáng chủ nhật vui vầy cùng bé. Những lúc đó anh muốn quên tất cả những phiền toái đang làm khổ anh tháng ngày. Anh muốn cảm ơn bé đã cho anh mỗi tình êm đẹp lúc này. Cảm ơn thương để đã, ít ra, ngài rất công bằng bù đắp cho anh những ngày tháng thăm buồn này bằng sự trong sáng bé mang đến.

Bé luôn giận hờn vu vợ khiến anh phải đổ dành xin lỗi đến mặt. Mỗi bé đã thăm càng thăm xinh vì sự chọc ghẹo của bạn bé và anh riều cợt chọc tức. Mặt bé cũng ngời sáng thêm trong đoạn đời con gái vừa lớn trong những thương mến tràn bờ.

Những ngày thân ái đó bé thường thắc mắc về lý lịch của anh. Về trường hợp một gã con trai nom có vẻ sạch nước cần hay ít ra cũng có một sự học không kém mấy (nguyên văn lời bé) khả dĩ thi thố được với đời mà tại sao lại lười thôi lếch thếch bán hàng như thế này.

— Anh làm gì ? Hay còn đi học ? Anh học đến đâu ? Sao ít thấy anh dẫn bé đi chơi xa ? Hình như anh rất sợ mấy bác cảnh sát...

Anh tái mặt bảo bé đừng tò mò. Có những việc bé đừng nên tìm hiểu thêm chỉ cho một trí, cho rộn ràng. Cuộc đời là những khúc mắc điệp trùng đừng nên tìm kiếm cho nó dây vào mình. Hay ấp ủ những gì đang xôn xao trong tim và ngang tầm hiểu thơ ngây của bé thôi. Và hãy xem anh như một trường hợp đặc biệt hơi hiếm để thương mến anh là đủ. Vậy mà bé vẫn bướng bỉnh nhất định yêu sách cho bằng được. Anh vốn mềm yếu trước đôi mắt tha thiết, trước vẻ mặt xui lơ của bé nên nhún vai cười.

— Thi anh là một chú bán hàng. Ngày hai buổi nói cười tỏ mớ để mua lòng mấy cô bé khách hàng như bé mong bán được nhiều.

— Không, việc bán hàng là phụ. Bé muốn hỏi anh bây giờ anh làm gì chẳng hạn còn đi học, đi lính, đi làm hay gì nữa...

Anh khòì hài :

— À, ngoài việc thường ngày đó anh còn kiếm thêm nghề ngỗng nữa. Bé ngạc nhiên, mặt bé mở căng đến độ muốn toét lòi hai con ngươi ra ngoài :

— Nghề ngỗng ? Nghề ngỗng là gì ?

— Có nghĩa là ngỗng cồ ra đời : đời tiền gia đình cấp hàng tháng, đời thời gian mau qua, đời hòa bình chóng đến. Hoặc đời một mai sớm đẹp trời nào đó (...) ra đi.

— Anh nói gì bé không hiểu.

Cuối cùng anh cũng phải giải thích cho bé nghe một cách đại khái rằng là trường hợp của anh không đáng hoang cho lắm, nên về ẩn cư đây bán hàng qua ngày giúp bà chị dâu. Rằng là anh không có nhiều tiền nên

trong bóp anh cũng rất ít giấy tờ phòng thân. Anh chỉ nói mớ hồ thế. Và bé nhìn anh rất lạ.

Hồi đó anh sa lầy trong cơn mê tình từ, anh chẳng phân tích thái độ của bé. Chỉ biết là trong tất cả các mối tình của anh có được bao giờ anh cũng thành thật đôi khi hóa dại và lụy vào thân. Mặc kệ tại bản tính trời phú cho anh như thế cơ mà. Làm sao xóa bỏ cá tính khi biết nó chẳng có hại cho ai cả.

Cũng vì lý do đó mà anh ít đưa bé đi chơi xa trong thành phố này. Mối tình của anh và bé bởi thế có nhiều thiếu sót ví như một món ăn thiếu đi vài ba đồ gia vị. Và cái điều phụ như thế đó biết đâu không làm cho ta ghiền nhau, nhớ nhau mãi.

Thời gian anh và bé quen nhau kéo dài đến cuối nên học. Cuộc tình đã không có những xúc động lớn, không kết đầy máu và nước mắt như trong tiểu thuyết-tình-cảm-ái-tình-lắm-cảm. Cuộc tình vẫn thường tình. Vẫn lững lơ con cá vàng nhưng đó là những bông hoa dại đan kết cho tâm hồn anh vòng hoa rất đáng giá.

Dĩ nhiên anh và bé cũng có khi giận hờn nhau, lục đục với nhau. Và bao giờ anh cũng là kẻ đầu tiên nhượng bộ. Tội nghiệp cho cuộc tình mà anh không đồng cân lượng với bé.

Anh còn nhớ một lần lý sự cùng nhau chuyện thi cử, bé bảo :

— Bé gần thi rồi đó. Anh có cầu nguyện cho bé thi đậu không ?

— Anh chẳng cầu nguyện thế đâu. Anh còn mong ước trái lại nữa.

— Anh muốn bé rớt ? Anh không thương bé, muốn bé chuốc lấy khổ đau sau một năm thức khuya dậy sớm ?

—Ừ đó, anh không muốn bé đậu chút nào hết.

Bé vúng gắt :

— Tại sao ?

Anh lý luận :

— Con gái học không nên đậu. Đi học chữ để nên làm cảnh, làm nhứt tim thiên hạ thôi. Có hai trường hợp khiến anh không muốn bé đậu : bé đậu rồi mai mốt đây bé hôn mất. Và con gái học cao rất khó lấy chồng. Biết bao nhiêu cô học cao đang dở khóc dở cười không ?

Bé đánh anh thùm thụp.

— Anh ích kỷ và gàn lảm.

Anh cười và bé đã giận anh hơn một tuần.

Đã bảo bé khó tính và bướng bỉnh lắm nên nhiều lần anh muốn biết nhà bé, bé đều từ chối. Bé viện đủ lý do :

— Chó nhà bé rất dữ. Nhà bé quê lắm. Nhà bé quê lắm. Nhà bé xa lắm. Ba Má bé rất khó.

Các lý do bé đưa ra anh đều cười bảo không sao. Thực ra anh muốn biết nhà bé cũng không khó lắm, chỉ là dò theo bé một bữa là biết ngay.)

Nhưng lý do thì khiến anh sợ hơn chi hết, sợ hơn thì khi kiểm hơn sự quê mùa đó là bé bảo ba mà bé khỉ. Từ rất xa anh vẫn rất sợ phải đụng mặt mấy ông bà già của các cô gái mà anh quen (điều này đã khiến anh vài lần bị kết án oan : sờ khám) anh chỉ lăm chuyện khi hai đứa tâm tình lăm lăm, chứ nếu phải ké né dạ dạ thưa thưa với ông bà già của các cô gái mà anh quen anh lại bất bất khinh khỉnh. Anh thấy mình ngổ ra, và tay chân thua thối tất cả. Tay không biết để đâu cho yên. Mắt môi rung rung hấp ha hấp háy. Tóm lại anh chỉ muốn độn thổ cho xong. Và lại cái bề ngoài lời thôi của anh : tóc tai rậm rì, quần áo dơ bẩn, râu ria không cạo và nhất là trên môi bao giờ cũng có dấu thuốc đinh kèm thì không bao giờ chiếm được cảm tình của các bậc làm cha mẹ.

Rõ ràng ghét của nào trời trao của nấy. Cuộc tình của anh và bé vẫn êm như một tờ giấy pelure, vẫn yêu kiều như chiếc lá vàng lả lơi của mùa thu kề cận thì một buổi sáng cơ sự xảy đến. Sóng gió đã xô đẩy thuyền tình anh lật úp giữa đào sóng gió.

Má của bé đã đến. Má của bé thật lịch sự. Cái lịch sự đó lại rất đáng sợ. Bà nhẹ nhàng hỏi tên anh. Hỏi về mối tình của anh. Và nghề nghiệp nữa. Anh thật thà như đến nên khai hết. Rõ ràng rành mạch.

Bà cũng nhìn anh cát nhìn rất lạ, rồi nói :

— Tôi mong cậu từ nay đừng rủ rê con tôi nữa. Nó còn nhỏ. Để cho nó học hành. Đời nó phải khá.

— Chúng cháu chỉ quen nhau trong veo như tình bạn.

— Tôi bảo là cậu nên chấm dứt đi. Cậu hứa với tôi nhé.

Anh đã đau khổ gặt đầu bằng lòng.

Mãi sau này anh vẫn không minh định đó là sự đại dột hay khôn ngoan nữa. Tính anh vẫn thế. Phân chia rõ ràng. Dĩ vãng. Hiện tại. Tương lai. Ít khi anh nổi kết. Cho chúng xa lạ rời rạc để thứ này không chịu trách nhiệm, hay quyến rũ thứ kia.

Ba tôi đến tìm anh một vài lần xin lỗi, bảo có đứa bạn chơi xấu về mách nhưng hình như sau này đã có cái cách ngăn nên anh và bé đã không còn hào hứng trong cuộc tình nữa.

Và đúng ngày bé đi thi. Anh cũng ra đi.

Cho đến bây giờ anh cũng chẳng biết năm đó bé có đậu không. Hay mọi công lao cố gắng của bé đã rớt mất theo ý của anh.

Bởi vì anh và bé đã chẳng còn liên lạc, chẳng còn dính dáng gì với nhau nhau từ lâu nay.

TRỌNG THI

mùa xuân lang thang • từ kể tường

(Tiếp theo trang 24)

— Bốn hôm đó em làm gì ?

— Đi tìm anh.

— Có thật không ?

Tôi thấy mắt Trầm xiu xuống. Tôi vội cười. Có những cánh chim vút bay lên cao, những cái bóng xám lướt qua trời nắng in lại dưới mặt đường.

Tôi mua vé và đưa Trầm vào. Lúc bước lên bậc thang tôi biết Trầm còn giận. Tôi cười bảo Trầm :

— Anh đùa, giận dai thế ?

Vào rạp, đang xuất hát nên tôi và Trầm phải đứng chờ người dẫn ghế Bóng tối vây lấy chúng tôi. Tay Trầm ấm trong lòng bàn tay tôi. Trầm hỏi.

— Những ngày tết ở đây anh làm gì ?

— Nhớ em.

Trầm cầu vào lòng bàn tay tôi và cười một tiếng. Hình như Trầm không tin điều tôi vừa nói.

Chiếc bàn trống ở phía ngoài cửa quán. Một xe phở với nồi nước luôn luôn bốc khói. Những con gà vật lông, luộc chín da trắng vàng. Mấy miếng thịt bò đỏ bầm treo trên móc. Những chiếc ghế ngồi nhàn rỗi, chờ đợi khách. Trên bàn có những đĩa rau thơm, đĩa ớt, vài chai nước mắm chai xì dầu, một ống đựng đũa, những đôi đũa đã lên móc. Ngoài lề đường là những người tản bộ, đi lại vội vã, hay đứng nói chuyện xầm xì với nhau, những nụ cười, những mặt buồn, cái bắt tay thân thiết vội vã. Hai dãy xe đậu hai bên đường. Hành khách lui tới, thỉnh thoảng có một chiếc xe rời bến, len vào đám đông, mất hút. Những dây kẽm giăng trên bao lơn của dãy nhà lầu cao đầy những quần áo giặt phơi sớm. Một chút nắng hé đầu đó trong hơi lạnh còn sót lại của những ngày cuối năm, những đêm cuối năm. Đó là quan cảnh của một bến xe. Quan cảnh quen của những lần tiễn đưa rất cũ, và cũng rất mới.

Tôi bỗng nhìn đồng hồ. Mẹ Trầm hỏi :

— Máy giờ ?

— Còn hai mươi phút nữa xe chạy.

— Minh có thì giờ để uống cà phê.

Bốn ly cà phê mang lên. Tôi ngồi bên cạnh Trầm. Đám em nhỏ ngồi bên cạnh nàng. Mẹ Trầm cầm một đầu cây tăm quậy chiếc muỗng nhỏ trong ly cà phê. Mầu sữa đục loang dần, tan với mầu cà phê nâu sẫm. Tôi ngồi nhìn những đợt khói bay từ chiếc xe phở. Buổi sáng sớm, bất cứ một bến

xe nào hình như cũng nghe được một thứ hương thơm kỳ lạ. Trong gió thoảng, một chút bụi ngùi nào đó còn ngậm trong lòng như những đóa hoa sứ trắng tinh khôi ngậm sương. Mùi xăng tan trong không khí lạnh, mơ hồ nhắc nhở. Buổi sáng của những lần tiễn đưa tôi với Trầm nơi một bến xe cũ. Những chiếc xe đồ nhỏ sơn màu xám đen quen thuộc u buồn nằm dài chờ đợi chuyển lên đường.

— Em uống cà phê.

— Em uống một tí cho khỏi buồn ngủ. Lên xe chạy một lúc em buồn ngủ. Em sợ uống cà phê.

— Cà phê sữa mà.

— Thứ này em uống hoài. Sợ mà vẫn phải uống để thức khuya học bài.

Tôi quậy cà phê cho Trầm. Hương thơm từ mái tóc nàng nhẹ như một làn sương mỏng từ một đóa hoa mới nở buổi sáng sớm. Tự nhiên tôi nghĩ tới hai câu thơ của một thi sĩ, «ôm em trong tay mà đã nhớ em ngày sắp tới». Tôi muốn giữ Trầm ở lại. Trầm về, những ngày Tết sẽ tới, những ngày mệnh mông sẽ tới với tôi. Mẹ Trầm bỗng hỏi :

— Còn mấy ngày nữa thì Tết nhỉ ?

— Một tuần. Thứ bảy sau, Mẹ ạ.

— Tết anh có đi đâu không ?

— Dạ không.

Bà nhìn tôi cười :

— Không đi được hay là không muốn đi ?

— Có lẽ, cả hai.

— Thế thì buồn thật.

Khi nói câu đó bà nói tới và Trầm. Tự nhiên tôi thấy buồn. Không cách nào giữ Trầm ở lại thành phố này. Một tuần nữa. Những ngày Tết mệnh mông không biết làm gì. Tôi nói với Trầm :

— Quả thật, anh chẳng biết làm gì cho qua mấy ngày Tết.

— Viết thư cho em.

— Dĩ nhiên, nhưng không lẽ viết mỗi ngày.

— Thì anh đi chơi với bạn anh, à, đi chơi với một cô nào làm sao em biết được.

Tôi cười. Trầm nheo mắt :

— Có đúng không ?

— Có nói thật em cũng không tin. Anh đã nói thật. Rồi em sẽ nghe anh kể về mùa xuân buồn bã của mình. Bắt đầu từ hôm nay.

— Hôm nay đã tới Tết đâu ?

— Ngày thường với anh cũng là ngày Tết. Và, ngược lại.

Trầm có vẻ không còn đùa được nữa. Nàng ngồi nhìn ra ngoài đường.

ở bến, có một chiếc xe đang chạy. Một chút Trầm cũng sẽ có một chỗ ngồi trên chuyến xe như vậy. Trầm xoay xoay chiếc mũ nhỏ :

— Những ngày ở đây quá ngắn, nhưng ở trên đó đối với em quá dài. Em sợ bài học quá. Năm nay em học dốt.

Tôi muốn nắm lấy bàn tay Trầm. Nhưng tôi không can đảm làm việc đó trước mặt mẹ nàng. Ba hiểu tình yêu tôi đối với Trầm nhưng chắc không hiểu rõ tôi yêu nàng ra sao. Hôm nay Trầm về, ngày một mẹ nàng cũng đi một nơi khác. Chỉ có tôi là phải ở lại thành phố này chờ mùa xuân tới.

Tôi uống hết cà phê trong ly, bước vào trong trả tiền cho người đàn bà rồi trở ra nói :

— Tôi giờ rồi đó.

Người lái xe của chuyến xe Trầm đi đang chạy tìm khách. Tôi ra hiệu cho ông ngó thấy. Mẹ Trầm cười :

— Ông ta đang tìm mình.

— Xe chạy rồi mẹ ạ.

— Đừng lo, họ không bỏ khách đâu.

Lúc băng qua đường tôi đi gần Trầm. Nặng lem trên những ô cửa thành đường dây hắt xuống những chiếc xe. Người tài xế đã ngồi trước tay lái và chiếc xe đang nổ máy. Trầm và đưa em của nàng bước lên ghế ngồi. Tôi thấy mắt Trầm như sắp khóc tuy nhiên nàng vẫn cười với Mẹ nàng, khi bà nói đùa một câu gì đó tôi không nghe rõ.

Xe chạy. Có lẽ Trầm lấy hết can đảm để nói với tôi :

— Nhớ biên thư cho em.

Mẹ Trầm ngó tôi cười. Chiếc xe len vào đám đông đi ngược trên con đường buổi sáng còn hơi lạnh và nắng mới lên.

— Có buồn không ?

Tôi mỉm cười trước lời trêu chọc của mẹ Trầm. Tôi và bà đi tới chỗ để xe. Bất chợt tôi quay vào nhìn ngồi quán lúc này. Chiếc bàn trống với những cái ghế ngồi buồn. Gió cuối năm mang đi một đám bụi qua trước cửa và khói từ đó bốc ra.

— Tiệm đường anh cho tôi ghé tiệm may hôm trước lấy mấy cái áo nhé.

Tôi gật đầu. Bà leo lên ngồi phía sau xe. Tôi đưa bà tới tiệm may quen mấy hôm đã đưa Trầm tới may áo. Tôi dừng xe trước cửa, bà vào trong một lúc thì trở ra với một túi xách ny lông.

— Bây giờ đưa tôi về nhà và anh được trở tự do.

Bà cười. Tôi cũng cười. Mẹ Trầm thường trêu chọc tôi và bà có một lối nói đùa thật có duyên. Nhưng Trầm bảo với tôi bên ngoài nổi vui đó bà là một người đàn bà buồn bã nhất, cô đơn nhất. Tôi cũng nghĩ như thế. Ngồi nói chuyện lâu với Mẹ Trầm mới biết bà buồn. Căn phòng đó với

những đêm khuya có một bóng trắng treo bên cửa bà ngồi nhìn qua khu phố có nhiều nhà trồng hoa sứ. Con đường cũng có rất nhiều cây me già đứng im trong đêm. Bà thường bảo bà ít ngủ trong những đêm như thế. Bà ngồi một mình nhớ về quá khứ, nhớ hiện tại, nhớ bao kỷ niệm chồng chất trên cuộc sống buồn, hoàn toàn cô đơn của người đàn bà chưa quá bốn mươi. Tôi hiểu bà đã có một thời xuân sắc của thời con gái. Một thời sống với hạnh phúc của người đàn bà và một thời ra khỏi cái hạnh phúc đó. Bây giờ bà sống một mình. Còn quá trẻ và đẹp hơn trong sự cô đơn. Bà cũng đã kể cho tôi nghe về những mối tình của bà. Và tôi biết hiện tại bà cũng không phải là một người đàn bà chết hẩn tình yêu. Trái lại là khác. Trông bà không có vẻ gì là mẹ của Trầm cả, người ngoài có thể tưởng lầm là hai chị em. Và một người đàn bà sống buồn bã như thế có phải giống như một tác phẩm văn chương? Một người đàn bà Huế đẹp và lãng mạn đến hết cuộc đời, bà đã ảnh hưởng rất lớn với Trầm. Tôi điều đó qua đôi mắt của nàng.

— Ngày mốt tôi đi Nha Trang, sau Tết mới về. Khi đó anh ghé nhà chơi nhé?

— Dạ.

— Tết anh không đi đâu thật à?

— Dạ không.

— Tôi cũng không muốn về ăn Tết ở đó. Nhưng rồi cũng không còn nơi nào để đi. Tôi muốn ở đây hơn, nhưng còn con bé ở ngoài đó.

Tôi hiểu đó là một lời tâm sự của bà. Tôi không nói gì. Mẹ Trầm như một cánh chim thiên di. Có những lúc, tôi hiểu bà than cô đơn muốn chết.

— Chiều mai nếu rảnh anh có thể ghé chơi. Lần này tôi đi vắng hơi lâu.

Tôi dừng xe cho bà xuống. Bà hỏi tôi:

— Có tới không để tôi đợi?

— Dạ tới.

— Mấy giờ, cho một cái hẹn đi?

— Khoảng bốn giờ.

Bà cười:

— Ừ, thôi anh về đi nhé. Nói thật có nhớ Trầm không?

Tôi quay xe và mỉm cười. Sang đường tôi vẫn còn thấy bà đứng trong bóng nắng. Buổi trưa, con đường đã vắng xe. Tôi có ý định tới Nguyễn. Càng một lúc với ý nghĩ rồi Mẹ Trầm cũng sẽ rời bỏ thành phố này trước khi mùa xuân tới tôi cũng sẽ có những ngày Tết lang thang ở các quán cà phê cho tới khi nhận được một bức thư của Trầm. Lúc đó tôi sẽ biết rằng mùa xuân đã qua, nhà bưu điện đã làm việc trở lại.

TỪ KỂ TƯỜNG



TRONG MÙA MỚI

ngũ luận

Nhiều khi rất lạ lùng
Tôi muốn nói em nghe một nỗi buồn
Của chiếc lá xanh
Sắp trở mình giữa tư gió rét
Trong cơn mưa
Mùa đông dài
Không còn ru em giấc ngủ
Trên đường về mờ dấu chân nai...
Nỗi buồn của những con chim
Đi trốn mùa đông
Như trốn ngàn cơn bão rớt
Bay trên đường em về
Theo tuổi thơ em đứng hát
Vui mừng
Tôi muốn nói em nghe
Nỗi buồn của một dòng sông
Mang con nước loạn cuồng xuôi chảy
(Bây giờ chảy rất êm đềm)
Như tình yêu dẫu đời con gái
Hiền từ như khói tan
Nỗi buồn của một bóng mây
Vừa già từ
Đám mây mù u ám
Và biển thành
Những áng mây trắng
Vừa bay, trên núi rừng xanh lá
Qua mắt em thơ ngây
Qua hồn em mộng tưởng...
Tôi muốn nói em nghe

Nỗi buồn của những hoàng hôn
Có từng cơn mưa lạnh
Chỉ còn là cơn mưa bay bay
Từng sợi
Như tình yêu tuổi nhỏ dậy thì
Tôi muốn nói em nghe
Nỗi buồn của lá
Nỗi buồn của chim
Nỗi buồn của mây
Nỗi buồn của dòng sông tuổi dại
Vừa sang mùa
Em có thấy
Chìm trong vườn hót vang
Lá trên cành xanh thắm
Mây trên trời một màu trắng trinh
nguyên
Và dòng sông êm đềm xuôi chảy
Như tình yêu em. Hai buổi đi về
Và bàn tay như cành mai mới nở
Như áo em vàng hoa cúc thành bông
Và như lòng em
Bông sáng nay lạ lùng đôi khác
Có phải xuân vừa mới sang
Trong tuổi em đẹp tình con gái
Trong khu vườn ong bướm vừa bay
Trên con đường có chim đứng hót
Thật hiền từ như buổi ban mai...
NGŨ LUẬN

CHÌM TRONG LÒNG SUỐI

NGUYỄN MÂY THU



«... Ai nín lại con gió chiều cô độc, hay bóng ngày đang nhạt buổi tà dương, cổ đại vươn lên chào đón bên đường, chìm nhỏ hẹn đưa tôi về lại suối. Rừng xa, rừng xa, sâu đang dịu vợi, con sáo ngân lên tiếng gọi thu sang, con bướm hoang tìm nắng giữa đêm tàn. Trong giây phút tưởng đời quên hư ảo, sao mắt lạnh vẫn còn thăm đưa dạo, có phải tìm trong mây kẻ tôi yêu. Nhưng trần gian ai có hiểu tôi nhiều, lên tiếng gọi tôi thấy càng lạc lõng...»

Đêm năm ngủ giữa muôn trùng trăng sao, em Nai nghe ứa ứa nước mắt biết thương rừng thương suối. Đêm mở ra vô cùng vô tận nỗi tình lặng tuyệt vợi, đêm sâu và dài, em Nai nằm lặng yên nghe hơi đất thổ, mùi ngai ngái của cỏ cây đã đắm ướt sương, cùng ngược mắt nhìn lên trời sao, lấp lánh... Sao ơi biết không sao?... Bây giờ thì em Nai đang nhớ Suối, trong lòng Nai đau như có vết thương, em Nai có biết làm sao đâu, hở sao?..

Hở Suối? Suối đã quên chưa sao bây giờ em Nai lạc suối lạc rừng. Gió vi vu từ ngàn xa thốc tới, và bóng tối đã kéo đến đè áp xuống vô cùng héo hắt, làm sao em Nai có thể tìm về với những đêm thơ ấu trong rừng xưa. Thuở nào còn gần gũi, còn tựa bờ nghe róc rách suối ca, chen với những loài hoa nghe thì theo Suối lè. Chuyện của thuở em Nai nhiều mơ ước, bé bỏng vu vơ đã cúi xuống nghe mơ hồ trong lòng suối tình khiết, suối trong veo in lòng bóng Nai. À ời, sao mà thẹn thùng, sao mà ngại em Nai đã quên mình tung biển trong rừng sâu, hứa không thêm về yêu dấu Suối. Nhưng chao! cũng đồng thời cho em Nai nghe hồn phách chẹt ngằn ngặt xiết lại sáng sáng chiều chiều lấy cô đơn làm tri kỷ. Đến đời, đã phải quay về cho... nước mắt thật mặn mà rơi xuống làm vỡ tan như gương trên mặt nước hồ xanh đã từ lâu im sóng, của suối. Mình đừng nói gì cho nhau nghe hết, hở Suối? Im lặng hãy vẫn là nghìn đời trả cho im lặng mặc nhiên. Như dạo cái

bộ mặt lạnh lùng lùng của suối, trầm trầm ngạo mạn biết em Nai yêu mà Suối vẫn làm ngơ. Có phải... Suối vẫn hay tàn nhẫn? ! Đêm năm xưa, có những đôi tình nhân yêu nhau cùng đến đó trao lời thề nguyện. Có những mối tình thơ dại như hoa ngát hương trong lòng. Có cả em Nai dấu mình trong lùm cây nghe ngóng. Có cô nhỏ tóc dài áo trắng, tóc dài tóc chấm ngang vai, tóc buộc tóc lờ lờ như mùa đông, mấy hàng cây sồi đông chỉ hiu hắt những cành vơi một vài lá úa. Em Nai « nghe » cô nhỏ nhắc đến điều ly biệt chia xa. Em Nai « thấy » cô nhỏ chỉ mơ hồ như khói sương buồn trong màu mắt. Em Nai « khóc » (cho dấu suối có vỗ về hay hỏi han đi). Tại sao, Suối không reo khúc tình ca ngàn thu êm đêm của suối để chúc những người yêu nhau, yêu nhau hơn mặn nồng. Tại sao Suối không cười, bảo mọi người hãy đừng nói bao giờ có biệt ly nhau, hãy muôn đời trái tim cho nhau. Có phải, tình yêu, hãy như những đóa hoa hồng mới nở, khi đem tặng nhau rồi... tay vẫn còn phảng phất hương thơm. Hở Suối không còn thịnh nộ đắm đắm hơn bão tố để đừng chứng tri với những lời thề nguyện mà mai sau, họ là những người phải chung thân với định mệnh hay sao mà, không cùng đi với nhau trên một lối đường óng chuốt hạnh phúc. Hạnh phúc, đến từ một cõi vô cùng em Nai không hề biết hay hạnh phúc, chỉ như những cành hoa ảo tưởng đã nở trong tim thơm ngát những phút giờ cho em Nai yêu vì tình yêu cao thượng của Suối đã dệt cho đời Nai xanh ước mơ... Đêm năm xưa, em Nai có hạnh phúc và em Nai trốn biệt trong rừng sâu thổn thức, em Nai oán Suối. em Nai trách Suối. Mặc kệ cho Thổ Trắc với Hươu Sao, Chiề Vôi, Chào Mào, Sao Sậu, Sóc Nâu... mọi bạn thân thiết không tiếc công tỉ ta khuyên giải. (Ừ mà khuyên chỉ khi tại nó thêm bỏ cả đời để đánh đổi đi tìm hạnh phúc, còn em Nai không!) Không, nên chỉ bây giờ thì em Nai yêu Suối, em Nai « hở Suối!..»

Và bây giờ thì em Nai xa Suối xa rừng, rừng xa, rừng xa, sâu đang dịu vợi, chìm nhỏ hẹn đưa em về lại suối. Nhưng chắc không đâu, chẳng bao giờ. Ở đây, đêm năm ngủ giữa muôn trăng sao, em Nai mơ được trở về lần chảy nước mắt rồi ngã mình chìm trong lòng suối, nghe theo suối khúc ru buồn tình lặng tuyệt vợi, gió vi vu trên các đỉnh cây, để em mong cầu được một chốn tựa nương hay chống đỡ hay trái tim thôi đừng có vết thương thương. Nhưng... buồn ơi buồn hỡi buồn hỡi, sáng mai khi mặt trời thức dậy, (suối có ngưng reo, chim ơi có hát). Cái ánh sáng nóng như thiêu đốt của gã mặt trời sẽ thúc đẩy trần gian đem em Nai đến một miền nào rất xa, xa xa. Em Nai đã bị gạn, mất cáo và lưới sắt, em Nai sẽ không còn là em Nai thời ngày xưa nữa, bao giờ. Mai chim có về chim ơi nhớ thăm lại rừng xưa và nhớ hát tình vang cùng với suối. « Mộ của em mộ vừa mới lấp, có con chim nào hát trên cây. Lối của chim chìm vào tiếng suối, suối xanh lơ buồn khói u hoài...»

Lá trên rừng theo gió về đây...

NGUYỄN MÂY THU



hái nụ tầm xuân

t háng mười hai đứng bên này ngó lại
hoa vàng bay lá tả dưới chân đồi
thở trong hồn chút hương buồn xa ngái
lệ nồng nàn rơi xuống mà tình khỏi
em đi học sớm mai trời rét lắm
có vô cùng cây lá ở chung quanh
tay cặp sách mà hồn bay ngơ ngẩn
chân bước đi mắt nhìn lại đời mình
hoa vẫn nở trên đầu cành xanh biếc
nhưng người đầu về đi lại đường xưa
nghe cây lá gọi trăn lơi tha thiết
và một mùa chim chóc ríu rít thơ
tháng mười hai gió về chưa ấm tuổi
có mùa xuân kề cận ở bên lòng
em đứng giữa trời cao còn biết gọi
người phương nào chưa chỏ nắng về
song
một mai xuống dưới đời nhìn lại khác
xin như chim về biển lạ vô cùng
tình dễ mất bao giờ trên mái tóc
khi người về ôm mộ cỏ rưng rưng
PHẠM KHÁNH VŨ

khi về phố cũ

cùng nỗi nhớ về trong cổ quanh
tưởng ngàn đời đã thất lạc nhau
hoa thời gian trải ra trăm cánh
vui đẹp tình tôi những nét nhàu

cũng chẳng ngờ nhớ người quá đời
suối tóc dài chưa ấm đôi môi
khi đã biết tình là điểm ảo
tôi cũng buồn, người bỗng xa xôi
ngày với nắng hay mưa chẳng biết
cũng lạnh lòng tôi những đợi chờ
bước tôi về trong cơn mộng寐
nhớ ngàn đời liếng hát thân quen
và đôi mắt xanh niềm nhung nhớ
đợi tình người sáng cả màu đêm
trong nỗi nhớ nhuộm vàng mộng tưởng
rụng giữa lòng vạng chút dư âm
hồn như thề sầu lên âm hưởng
tôi trở về lạc phiếm đàn êm
NGUYỄN HOÀI MỸ

cành lan mùa xuân cũ

Mùa xuân này anh không về thăm bé
Chắc trong vườn hoa nở sẽ không vui
Chắc đường về áo sầu bay lộng lẽ
Tóc vừa xanh thấp thoáng những ngậm
ngùi
Đầu phải vì anh vô tình quá đời
Không gởi quà về tặng bé thương yêu
Bỏ cánh mộng đã lạc đường mất dấu
Rơi nọp phiền trên những lối hoang
liền

Anh vẫn nhớ cành lan mùa xuân cũ
Giữa hồn anh ngán ngát nụ hương đời
Giữa hồn anh khoảng trời sương nắng
phủ
Ngọt nôi cười như những áng mây trời
Khi một mình ở dần ghềnh cuối bãi
Hồn vu vơ thương đá lạnh rêu buồn
Anh cũng biết đôi lần anh thật dại
Hàng tuổi mình trong nắng buổi hoàng
hôn

Nếu thuở trước chim dừng lên liếng gọi
Tình trăm năm trắng núi vẫn âm thầm
Bèo trôi giạt bến sông nào vẫn đợi
Dần tháng ngày phiền lãng chốn má
tâm

mơ tưởng sẽ ngồi lên ân phúc
mùa hồng thơm mấy ngón bao la
trong mắt biếc vạn chồi non nảy lộc
ánh sáng khuâng xao xác nhớ trắng
tả
hãy gọi giùm anh mùa viễn xứ
bóng què xưa lá rụng dấu chân mờ
thật nhẹ cho một ngày diệu vợi
anh vòng tay ôm hết nỗi mong chờ
CHAU UYÊN

cho mèo ngoan dấu yêu

Lắng nghe một chút buồn sương khói
Ngư thoáng trong vườn đôi mắt nâu
Anh nhé, hồn em ngoan quá đời
Theo ngày tháng nhỏ bước chân mau

từ một ngày tháng nào

Nghe rất khẽ những bước chân mùa
mới
Đưa bé về giữa vườn cỏ tình yên
Trên đỉnh cây, anh có thấy buổi chiều
Còn vương nắng, và trên tay sợi nhớ...
CHÂM KHANH

học trò ở phan bội châu

một chút gió mùa đông trong mái tóc
chìm vườn xa đậu xuống bãi cỏ thơm
đồng sông ngăn bụi cao và bàn học
mắt nâu tròn ngơ ngẩn cần sợi rom



bụi phấn bay ngậm ngùi thân lữ THỦ
má em HỒNG, bối rối kẻ tha PHƯƠNG
áo lụa trong veo tựa hồn NGỌC nữ
tỏa phả muôn chiều phơi phới ngát
hương

chiếc lá ủa lượn chao vào lớp học
đậu tóc mây cho ta ước hóa thân
cộng mây trắng lang thang ngoài cửa sổ
tựa như ta loài lạc một góc sân
guốc gỗ khẽ kéo hồn reo nôn nã
hái trao em âm hưởng ngọt HUƠNG
BÌNH

gió THAO buốt từng đường gân sợi máu
khi liếng cười pha lê vỡ xoáy tâm
giả vờ quên như bao cơn gió lướt
cầm bằng như lời lẽ kẻ say sưa
MAI vàng rực dưới gót chân em bước
ta cây khô không biết đến mùa xuân
HỒ PHI LÔNG NGỌC

trong trí nhớ nhỏ nhoi

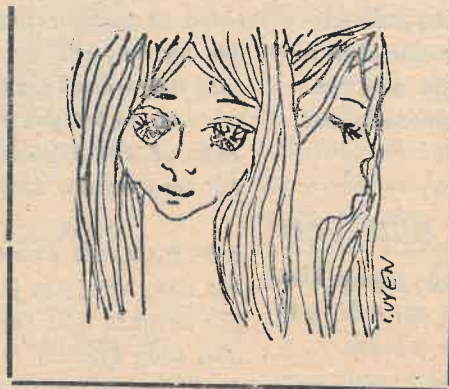
Đổi lên tia lửa rực rỡ
Ngọn nến hồng của đầu mùa sinh nhật
Nhớ gì không
Hồi thành phố thân yêu
Và bây sẽ cũ xây tổ trên những cành
là xám xịt rơ

Sao bỏ đi đầu
Buổi chiều ngồi cửa sổ chép nhật ký
Mười bảy tuổi buồn như mây bay

Sách vở và bút thước
Không còn nhớ đã rơi ở đâu đó
Ở một cánh cửa nào mở ra của trí nhớ
Mối sầu bỗng phục sinh
Buổi tối vật ôm mặt khóc
Ôi nhớ nhưng con mắt mơ hồ

Ngồi ôn lại ngày buồn ngày vui
Mười bảy năm trôi qua lặng lẽ
Tất cả còn là đốm lửa
Sợi khuôn mặt thực tế phiền hà
TRẦN MIMOSA

PHẠM NGỌC LƯU KỂ ĐỒNG HÀNH NĂM MỚI



Nếu tôi tới bến sớm hơn mười phút thì đã kịp đi chuyển xe cùng với Trang và Ái. Hay đúng hơn, nếu mẹ tôi rút gọn lại những lời dặn dò dông dài, những cử chỉ dửng dăng bịn rịn, chuyển đi đã êm xuôi suông sẻ rồi. Nên, thay vì là kẻ đồng hành, tôi đành gượng cười đưa tay vẫy vẫy chào Trang và Ái chúc « thượng lộ bình an ». Trang quay đầu ra cửa xe cười khi:

— Hèn quá, không ngờ phút chót lại có mầy chạy đến sắm vai đưa tiễn.

Ái ném cho tôi một gói hạt dưa:

— Gặm lai rai để giết thì giờ nghe bạn.

Xe rồ máy từ từ lăn bánh. Hai ba người lính phóng nhanh tới bu theo đuôi xe như sợ tôi nhanh chân giành mất chỗ đứng bám víu lắc lư như đánh đu ấy. Tôi quay lưng lại bước đi lơ lơ, cảm giác lẻ bạn khác chỉ một niềm phụ rầy, lờ lảng. Bến xe càng lúc càng ồn ào hơn cả chợ cá. Tiếng máy giục giã, tiếng mời nín khách lắc lia, mấy cái xe quảng cáo đang rêu rao bán thuốc cao đơn hoàn tán hòa âm với cửa hàng lô tô hồ số thật rộn miêng, hiếp vắn... Chốc chốc, vài tiếng pháo nổ bùng lên nghịch ngợm kèm theo tiếng ré tiếng chửi. Những tấm áo Tết kiểu mới dù lem bầm vẫn còn được nâng niu chưng diện, lất phất trong đám khách đi và đến, lướt qua lại dưới cái nắng đầu năm đã có phần banh nóng. Trời nắng tốt màu, như hơn hửng, như lảng vảng với hoạt cảnh nào động phần tạp của bến xe. Tôi chóng mặt.

Ba trăm bạc. Một cái vé. Một chỗ ngồi. Một chuyến xuất hành đầu năm. Một nơi sẽ đến, những ngày tháng êm ả hắt hiu dần dà sống. Một cái Tết khác. Một tuổi nào đó... Tôi ngồi nhìn con niêm nhỏ nhoi xinh xắn trên góc tấm vé màu

xanh ố, nghĩ vắn vơ. Dăm ba hành khách lên phía sau, đem theo câu chuyện riêng về ngày Tết vừa qua... Một kẻ đang trầm trở ngưỡng mộ cây mai cao năm thước chưng trước phòng khách của khách sạn Thái Bình Dương, hơn cả cây mai của ông tỉnh trưởng. Kẻ khác cười chằm chằm: cao thì cao thật gốc cành cũng thật chỉ có hoa là giả, rất hoa nhựa, khó mà phân biệt. Một tiếng kêu ngạc nhiên: Ối, hèn gì có tấm bằng gài trên cành: « nhìn bằng mắt chớ bắt bằng tay », xạo tổ mẹ! Cứ thế câu chuyện lan man, vòng vo, thu hút thêm nhiều giọng nói khác chen vô tán thưởng hay chống chế. Hành khách đùm đẽ khăn gói kéo lên chiếm dần hết các hàng ghế, chỉ còn một chỗ trống bên cạnh tôi. Đồng thời ban nhạc hành khách kéo đến, đi quanh xe đàn hát nỉ non, lải nhải muốn nhột bụng. Một gã đeo cái hình đen giả mù (?), chia mũ ra trước mặt tôi lặp lại điệp khúc quen thuộc:

« Em xin chúc cô Ba đường xa mau tới

Đắc tài đắc lợi

Nôm mới thêm duyên

Bạc tiền như nước

Xin cô làm phước... »

Trong khi tôi còn ngượng ngập trước lời chúc « quý hóa » của gã, một bàn tay nhanh nhẩu thay tôi bỏ vào cái mũ một tờ giấy bạc. Đó là người thanh niên mới bước lên xe, chưa tìm ra chỗ ngồi. Cái ghế bên cạnh tôi đã có một đứa nhỏ chiếm giữ. Anh ta móc cái vé ra lướt nhìn rồi nhét vào túi lại, nét mặt điềm nhiên không chút bận tâm. Hình như con người đó đang diễn xuất về thư thái bình thần, toa rập với cái cung cách ung dung nhàn tản đáng ghét của anh tài xế đang ngồi tiêu khiển với chai bia mặc cho hành khách kêu ca than phiền xe chưa chịu chạy. Thỉnh thoảng, người thanh niên khẽ mỉm cười thầm, làm như thích thú với cảnh chậm trễ này lắm. Không hiểu sao tôi cứ nghĩ anh ta chính là nguyên do gây ra sự trễ nải.

Xe chật ừ hơi người, căng tức muốn nổ. Lũ con nít bị ngột khóc ré từng cơn. Tài xế lững thững mở cửa leo lên ghế, chặm rãi lau sạch cái gương chiếu hậu rồi ngấm nghĩa bóng mình trong gương rất điệu. Hồi lâu ông ta mới chịu nổ máy, dậm thử ga rồi tiếp soi gương. Thằng lơ chạy vào chạy ra cái vớ chuyện dư thừa thiếu chỗ, dằng dằng mãi chưa xong. Đứa nhỏ bên cạnh tôi bị mời đứng dậy trả về chỗ ngồi trên đùi má nó nhường chỗ cho người thanh niên. Anh ta nhìn xuống cái mặt ghế không lớn hơn tấm khăn tay, mỉm cười lắc đầu mỉm cười. Nụ cười tỏ ra an phận cam chịu hoàn toàn do cái lắc đầu ngượng ngập như một lối làm bộ giả đồ. Bây giờ tôi mới để ý thấy anh ta cao to một cách quá đáng, gần như phí phạm thừa thải.

Xe chạy. Một chập sau, người thanh niên mới tần ngần ngồi xuống chỗ của mình sau khi đã mỉm cười cầu thân với tôi và nói e dè:

— Xin phép cô.

— Tự nhiên.

Tôi ép sát người vào thành cửa để giúp anh ta có thể đặt lọt tấm

thân dềnh dàng xuống mặt ghề. Vẫn chưa ổn thỏa, đôi chân dài luộm của anh đang loay hoay tìm cách xếp lại sao cho gọn gang. Nét mặt người thanh niên vụt cau lại, có vẻ bức bối chuyện chân cứng lòng thông hơn là vì xe chật. Nhưng rồi anh ta vẫn cười dễ dãi :

— Có phiền cô lắm không ?

— Không sao.

— Cô về Tuy Hòa ?

— Vâng.

— Cô đi một mình ?

Tôi suýt phì cười vì câu hỏi ngờ ngẩn này nhưng vẫn làm nghiêm đáp :

— Có anh tôi nữa, ngồi sau lưng.

— Hai anh em chắc có chuyện bất hòa ?

— ?

— Nãy giờ không thấy nói gì với nhau cả.

— Nói chi !

Tôi quay mặt ra ngoài che giấu nụ cười. Nắng lớn, nắng xanh rờn đồng lúa đang độ dậy thì trải dài hai bên quốc lộ. Lúa đang bén hơi xuân. Những xóm nhà lác đác ven đường còn ẩm áp mùi Tết. Xe đi sâu vào thung lũng xanh mướt, chạy đua với hai cánh núi bình vòng cung đang lùi lùi tiến ra chặn đường. Người thanh niên chồm qua phía tôi ném cái tàn thuốc ra ngoài, đôi mắt còn ngó theo chăm chăm xem nó rơi xuống đâu, hình như anh ta lo sợ nó sẽ gây ra một đám cháy tai hại không chừng. Xe bắt đầu treo đèo chậm chạp, chốc chốc cứ rú lên thổ dốc. Người thanh niên lại gọi chuyện loanh quanh. Tôi chỉ thưa gỏi lấy lẽ. Anh ta cười chưa thẹn :

— Có người chuyện vãn cũng dễ quên đường dài chứ cô ?

— Tôi nói chuyện vô duyên lắm.

— Tôi cũng vậy.

Tôi lấy gói hạt dưa con Ai cho hỏi hãy mời anh ta :

— Lại lai giết thì giờ.

— Tôi cần hạt dưa vụng lắm, chờ cười nghe.

Vụng thật, anh ta phải dùng cả tay để bóc. Tôi chợt nhớ tới mấy đứa em nhỏ ở nhà, tụi chúng không khéo hơn người này là mấy. Không hiểu sao, tôi vồn vã chỉ dẫn cho anh ta cách dùng răng và chọt lưỡi để tách vỏ và kều cái hạt dưa ra một cách nhẹ nhàng. Người thanh niên chăm chú theo dõi, nhanh nhẩu thực tập, nét mặt hớn hở như thằng bé vừa học được bí quyết tài tình. Chập sau, anh ta quen thuộc sành sỏi một cách lạ lùng. Tôi khen :

— Thông minh lắm.

— Nhưng chưa « điệu » bằng cô.

Bây giờ người thanh niên cần hạt dưa tu lía như muốn thì thổ lộ năng với « thầy ». Rõ ràng anh ta giả bộ vụng về để xạo tôi chơi. Tự ái, tôi lườm mắt giục cái gói hạt dưa lại :

— Ông tham quá, cứ nhá lía mồm. No chưa ?

— Về tới Tuy Hòa tôi sẽ đền cô gấp trăm chừng này.

— Thấm gì, ông biết mỗi ngày tôi gặm cả ký ló !

— Hèn gì đôi môi đỏ thắm rất duyên dáng.

— Ông ngạo tôi hử ?

— Thành thật.

Người thanh niên còn diễn tả sự « thành thật » của mình bằng ánh mắt mê man nhìn sưng tôi, trông chết người !

— Cô có nghĩ rằng mình gặp nhau thế này là do sự xếp đặt của Định Mệnh ?

— Tôi không hiểu Định Mệnh là gì ?

— Là số mạng.

— Số mạng là gì ?

— Là... là... cô hiểu rồi còn giả vờ.

Tôi cười lớn, vui lây với anh ta :

— Tựa như ông cần hạt dưa rào rào còn giả vờ ?

Xe lượn vòng theo chân núi bên những ô ruộng muối sát mé đầm nước mặn. Đầm xanh màu rêu non. Đầm lờng bóng núi, bóng mây trầm ngâm, bóng dừa mơ màng phủ dài bán đảo bên kia. Không hơi gió, không gọn sóng. Cảnh tĩnh của tranh sơn thủy, bát ngát lời thơ, mệnh mang điệu nhạc... Người thanh niên vẫn chăm chú ngắm cảnh nước non, như muốn cùng tôi chia xẻ niềm ngưỡng vọng : quê hương mình quá đẹp !

— Tôi đã đi từ Huế vào Sài Gòn bằng quốc lộ 1, chỉ có đoạn đường này phong cảnh ngoạn mục nhất.

Tôi hỏi :

— Gần tới Sông Cầu chưa ?

— Sắp. Đây là đầm Lệ Uyên.

— Trời, cái tên khá đẹp.

— Chưa đẹp bằng tên cô ?

Tôi ngạc nhiên :

— Ủa, ông biết ?

Người thanh niên cười, kiêu hãnh :

— Hồi nãy ở phòng bán vé, tôi đọc trong danh sách hành khách có cái tên quá đẹp, tôi nghĩ rằng phải tên cô. Tục ngữ có câu « Nhìn mặt đặt tên » vốn không ngoa.

— Ông ranh quá tôi sợ.

Xe chạy chậm chậm giữa hai hàng dừa im bóng mát vào thị trấn Sông Cầu. Tôi bến, người thanh niên mua một chùm bánh gói bằng lá dừa.

— Thở sản miền này, cô ăn lấy thảo.

Tự tay anh ta bóc vỏ nắn nỉ mời tôi ăn cho bằng được. Chưa kịp nuốt miếng bánh nhỏ bằng lòng tay miệng tôi nghẹn lại :

— Phải bánh Phú thê ?

— Đúng.

— Ông phỉnh tôi mà.

— Cô cũng dị đoan ?

Tôi im lặng, « ngậm mà nghe » miếng bánh trong miệng như ngậm

trái cấm. Người thanh niên cứ cười thầm đắc ý, khoan khoái một cách trẻ con. Xe qua khỏi một bờ vịnh, vòng lên ngọn đồi thấp trông xuống vùng biển nằm khuất giữa bức thành núi đá màu hỏa hoàng. Người thanh niên lại mãi mê ngắm cảnh, mắt không chớp, quên cả điều thuốc đang ngùn mau trên tay.

— Cô đi chơi Gành Đỏ lần nào chưa ?

— Gành Đỏ ở đâu ?

Theo ngón tay chỉ của anh ta, tôi chỉ kịp nhìn thoáng qua dãy kẻ đá nhấp nhô in hình dáng chiều phơn phớt, bao quanh bởi một lớp khói sóng mờ mờ và một duềnh cát vàng óng ; xe đã rẽ qua hương khác, đi vào vùng đồi thấp trùng điệp màu lá đại xanh ối, nhìn ngợp mắt.

Người thanh niên lại ném tàn thuốc và như mấy lần trước, anh ta vẫn cần thận ngó xem nó rơi xuống chỗ nào. Tôi cười nhỏ :

— Xem bộ ông còn tiếc mẩu thuốc thừa.

— Đạo mới lên Đà Lạt tôi đã vô ý gây ra một đám cháy lớn chỉ vì cái tàn thuốc ném bậy. Lá thông khô hai bên đường bắt lửa ngon lành. Khiếp tôi bây giờ.

— Ông đi đây đi đó nhiều nhỉ.

— Cô không thấy tôi có một đôi chân dài thông. Chân ngựa !

— Trông ông có vẻ lãng tử.

— Tôi yêu hai tiếng đó.

— Có bao giờ ông thấy mỏi mệt ?

Người thanh niên nhìn tôi đăm đăm như dò xét, như hoan hỉ :

— Sáng nay !

Tôi hơi bối rối giả vờ hiểu theo nghĩa đen :

— Vì chuyến xe này chật chội, không thoải mái chút nào.

— Không đâu, mơ hồ tôi thấy chân mình bị một sợi dây vô tình trôi buộc.

— Là nhỉ.

Ngừng một lát, đắn đo, trấn tĩnh, người thanh niên bỗng bạo dạn đưa một bàn tay ra, (dường như định nắm lấy tay tôi) vịn chặt thành ghế, giọng nói hơi run :

— Cô có nghĩ rằng chuyến xe này sẽ đi mãi, mãi mãi, đi suốt...

Tôi cười tự nhiên :

— Ông muốn xe rớt xuống hố để níu nhau về cõi thiên thu ?

— Vậy cũng thích, tôi vẫn được ở bên cô.

— Không, xe phải về bến, tôi còn về nhà.

— Và mình chia tay ?

— Đương nhiên !

— Cô có tin rằng mình sẽ gặp nhau lại ?

Tôi mím môi lưỡng lự một lát rồi nói nhanh :

— Không !

— Cô không tin Số mệnh tình cờ...

— Không !

Người thanh niên nhún mày khờ sở, khuôn mặt dài ra tội nghiệp. Hồi lâu anh ta mỉm cười gượng gạo rồi bắt chước giọng người hành khất ở bến xe ca vãn :

« Chúc cô đường xa mau tới

Đắc tài đắc lợi

Năm mới thêm duyên... »

Tôi bật cười :

— Cảm ơn ông. Biết tôi phải « làm phúc » gì cho ông đây ?

— Chỉ xin cô tin rằng có Định Mệnh sắp đặt chuyến đi này.

— Ông đòi hỏi quá sức tôi.

Tôi ngạc nhiên nghe giọng mình bức dọc và lạnh lùng quá sức. Người thanh niên uể oải lắc đầu :

— Bây giờ tôi xuống đây, trở ra Sông Cầu.

— ?

— Đáng lẽ tôi xuống bến Sông Cầu hỏi nầy nhưng nấn ná đi chung với cô thêm một quãng đường gọi là đưa tiễn. Thế này thì không phải lễ nhưng tôi ngại cảnh chia tay cô ở bến xe Tuy Hòa. Lúc đó, tôi sợ mình không đủ can đảm quay về.

Tôi hốt hoảng tưởng như người thanh niên sẽ nông nổi lao đầu ra ngoài cửa xe ngay bây giờ. Nét mặt anh ta căng thẳng đầy vẻ liều lĩnh.

— Cô có tin rằng mình sẽ gặp nhau lại ?

— Ông cứ hỏi mãi cái câu hỏi không chút tế nhị, làm sao tôi trả lời được.

— Phải, tôi ngại thơ quá. Đang mùa xuân, mọi chuyện đều có quyền hy vọng

Xe dừng lại, người thanh niên tần ngần chào tôi rồi bước xuống. Anh gọi tại cho tôi một ánh mắt nồng nàn tin tưởng, ấm áp hẹn hò. Tôi cúi đầu nhấm kín mắt, lòng nao nao. Dường như xe đang tiếp tục lăn bánh bon bon trên mặt đường êm ái ? Gió rít trên tóc tôi, gọi mời níu kéo. Khuôn mặt người thanh niên chập chờn trong trí, xa hút với dặm trường rồi loáng hiện về trước mặt. Bất giác tôi đưa tay sờ mặt ghế bên cạnh : chum bánh Phu thê còn thoảng hơi ấm. Những chiếc bánh cũng biết thần thờ trong bàn tay mân mê.

Trang và Ái đón tôi ở bến xe, hai đứa mừng rơn như thể lâu ngày mới gặp nhau lại. Trang đưa tay vuốt lông mày tôi, hỏi nựng :

— Có khóc trên xe không « cô bé » Sao âu sầu đường nầy !

Tôi đưa chum bánh Phu thê cho Ái :

— Quà đây nè. Bù vào cái học hạt dưa mày biếu.

Ái la lớn :

— Trời, năm mới đã đón thứ bánh nầy là điềm sắp có chồng. Biết đâu vài tháng nữa sẽ ăn đám cưới mày.

— Biết đâu. Đang mùa xuân, mọi chuyện đều có quyền hy vọng.

— Đầu năm mày đã mơ mộng, nói y như văn chương.

Tôi muốn tỏ thật với hai đứa bạn đó là câu nói của người thanh niên đồng hành tình cờ gặp gỡ, của một nhà lãng tử vô danh. Bây giờ tôi mới hối tiếc đã quên hỏi tên anh ta. Vâng, phải có cái tên để xác định tác giả câu nói đó, để tôi đặt tên cho chuyến đi này, cho một kỷ niệm vui vui trong năm mới.

Cô có tin rằng mình sẽ gặp lại ? Tôi trả lời với chính mình :

— Tôi sẽ đi tìm Ông Định Mệnh để hỏi thử xem. Hy vọng ông ta rất dễ thương, ngoan ngoãn gật đầu. Nhà lãng tử vô danh hãy bình tĩnh chờ nhé !

PHẠM NGỌC LƯU



ý miệm mùa xuân

Ngày tháng đã là những nụ hôn ngọt ngào của đời sống. Như ước mơ thì ngát ngát màu xanh và hạnh phúc rực rỡ màu hồng, em đã mơ về những chiều, những sáng ta đi bên nhau, qua những cánh đồng bát ngát xanh như ngọc. Giấc mơ, em tưởng thế, sẽ nồng nàn lắm, ngọt ngào lắm, yêu dấu ạ, chiều mưa hôm nào, hay sáng nắng ngày nào thì cũng đắm thắm mơ ước thế. Mơ mộng cả những lúc lên bảng làm toán, với campas, thước kẻ, kẻ nhưng vòng tròn, đường thẳng, đi đến hạnh phúc. Tuyệt vời, hở? Và mùa xuân yêu dấu, có nghe đâu đây những làn gió mai rất nhẹ nhàng, với mây trắng lướt thướt bay về xây thành bên cửa sổ. Nơi những gốc mai em và yêu dấu vẫn ngồi, đã trở những nụ vàng thân ái. Mưa xuân, có phải, những đoá Mầu Đạn trắng muốt như tinh ta tinh khiết. Em hôn gió và tươi hơn hoa lá. Sớm mai đến trường giữa hai hàng cây lộng gió, nghe hoa lá xôn xao, nghe tháng ngày mở hội. Có đâu là hình ảnh « hàng cây thấp nép lên hai hàng, để nắng đi vào trong mắt em », yêu dấu nhỉ? Ở đâu là « tóc chảy ngàn hàng » hở yêu dấu.

Buổi sáng, em nhớ đến yêu dấu với tâm hồn nhẹ nhàng, trong suốt như pha lê. Mùa xuân, những đàn sẻ nhỏ riu rít khúc ca tình ái. Nhớ mùa Xuân Hà Nội của ba mẹ lần phất mưa bay. Nhớ mùa Xuân trên cao nguyên Đà Lạt năm nào thật xa với yêu dấu. Kỷ niệm thì chất chồng như thế và em cứ hoài hoài nhớ tiếc. Người ta bảo « sống mà nhìn về dĩ vãng là làm hại tương lai » cơ đó yêu dấu ạ. Và dĩ vãng của chúng ta, là một trời chất ngát thương yêu, ngọt ngào như Glaioul buổi sớm, dịu dàng như Ngọc Lan khi chiều xuống. Làm sao em không nhớ. Phải chăng, Tình Yêu là một khúc nhạc, bắt đầu bằng tiếng thở dài và chấm dứt bằng giọt nước mắt, hở yêu dấu? Sau những nhớ nhung là tiếng hát. Nền, mãi mãi em yêu tiếng hát của chúng ta, như mãi mãi, em sẽ nhớ hoài hoài bài hát ngày nào « Ngồi xuống đây nghe chim là chim đang hát. Đồng cỏ xanh tựa như muốn nói cười. Ta ngó nhau, ôi còn biết nói gì. Hai đứa ngồi, ngồi đó như hai hôn bìa. Yêu dấu hở, em muốn hát « Trời sắp Tết hay lòng mình đang Tết » để nghe hồn đang rang rỡ mùa Xuân.

MÂY HẠ



chỉ một lần để nói

NGUYỄN THỊ VÔNG VANG

Em đứng trên lầu, gió lồng lộng thổi áo bay, vài sợi tóc ngược chiều đập vào má đau tê. Chập chùng qua ngọn thông đỉnh núi Hàm Rồng mờ thấp. Trong một phút bất ngờ, cảnh vật bỗng nhạt nhòa trước mắt. Có phải nơi em bất cứ một khoảng khắc bình yên nào, nước mắt vẫn dễ dàng rủ nhau xuôi bất trong tâm. Những bận rộn với sách vở và bạn bè hàng ngày chỉ có thể giúp em nguôi ngoai lúc đó. Làm sao có thể vui cười như chúng bạn cho mảnh hồn trong đờng nám màu một nửa ngày ngó.

Ơi bóng ngậm ngùi! Cuối cùng thì ta cũng lạc mất nhau. Trong trăm ngàn ngó đến nẻo về và tay thì cách nhau một tầm rất ngắn, ta vẫn chẳng chụp được nhau. Rồi những chiều đông sương phủ lúc về, có ai buồn nỗi nhớ cỏ cây, có ai vui niềm mơ hạnh phúc? Cố hỏi nhau như vậy để ngậm ngùi nghe bóng khi ta đã lọt ra ngoài màu xanh thương nhớ. Còn lại chỉ quay lưng.

Rồi con đường Kỷ Niệm sẽ chẳng bao giờ còn nghe tiếng guốc em ròn khua mỗi sáng. Rồi mặt biển hồ xanh lam sao thấy em tuột dần từ trên dốc xuống. Tất cả sẽ nhạt nhòa, mất dấu hết trong tim. Mất một thời ngơ ngác như nai. Mất một thời mộng mơ như khói. Và mất luôn, cả mắt sâu đen lẫn miệng cười buồn. Ôi em cứ buồn rĩ để hỏi em Trái tim nhỏ chịu sao vừa buồn thương thế ấy. Và có phải như lời Phổ Hạ. Chỉ lúc thấy buồn cực cùng mới hiểu được thế nào là hạnh phúc. Ơi Hạ của em. Suốt đời thì Hương Xưa vẫn còn ngó ngần mãi thôi. Nền hoài không hiểu giữa hồn thương và hạnh phúc chỉ cách nhau một lần ranh rất ngắn.

Những sáng ngồi bó gối trong quây, chờ hoài một chiếc mũ xanh rêu của bác đưa thơ lập lò ngoài cửa. Những lá thơ đông đầy yêu mến của Hải Phương và Phổ Hạ gửi lên, đối với em luôn là một đoá hoa nở bùng sắc

hương quyến rũ. Đọc nghiêng ngả từng chữ, từng câu để hiểu thế nào là một cách xa quá mịt mù. Từ phố núi đi sâu đến khung mây dập dờn chốn ấy, với với biết bao cho một ngóng tìm. Tiếc nuôi biết mấy một thời xưa có nhau nghịch ngợm. Có gặp lại chỉ trong mơ. Mà giấc mơ là những vượt mắt không níu được, là hạnh phúc đi qua đời mỗi một lần, là những gọi mời nước mắt nhỏ trên tay. Như mấy câu thơ Thổ Trắng chép trên giấy hương trầm, tiếc mong một thời liền mặt :

*Trước không gặp người xưa
Sau không nhìn thấy lại
Nghĩ trời đất trùng trùng
Một mình cảm thương chi xiết.*

Thì ý nghĩa gì đâu mà tôi cứ ngâm nga suốt buổi. Có lần vừa ngâm vừa khóc làm bố mẹ sợ lo con nhỏ phát khùng. Bố thường nói : «Đôi khi trông con như người điên. Người như vậy mà dở dở ương ương thì vui cười biết mấy». Chỉ có bóng thôi, là thân quen và hiểu lòng biết mấy.

Có phải vì trái tim chia quá nhiều ngả nên tâm hồn chẳng khi nào yên ổn. Năm ngoái chăm chỉ bao nhiêu thì năm nay lại chán lười thế ấy. Đầu năm học, lò dò đến trường ghi tên học ban C với nhỏ Ánh yêu xưa. Nào ngờ, trường chỉ chia lớp AB học chung thành bây giờ buồn rười rượi với công thức, phương trình. Mỗi khi nhìn đến vở là mỗi lần nước mắt rưng rưng. Em giấu em lười học mà cũng tội em, phải cột tâm mình với những nghĩ suy khổ khan nát óc. Chẳng phải nhỏ Minh và Nhiệm vẫn làm ra toán vào vở thì sao em cần bút hoài mỗi khi thầy ra bài tập. Hình như Thầy có biết «không thông minh cho lắm» nên vẫn giảng từ từ mỗi khi gặp em ngồi nghe ngơ ngẩn.

Trong một lá thư gửi cho Thổ Trắng ở xứ sương mù lạ hoặc tình thân, em có viết : «Rồi sẽ trở về nhớ Hương ngày trước. Trong mỗi phút giây qua là mỗi lần nghĩ lại để thấy lòng hối hận. Hứa với nhỏ ta sẽ đổi thay dù cho sự việc đó, có ngậm ngùi biết mấy». Lời tự nguyện ấy em nhớ mãi dù đôi khi trái tim có gọi trở về nhịp yêu thương xưa cũ. Tâm ạ ! sống là chấp nhận đổi thay. Trong ngàn lẻ một trường hợp, ta đều không thể ngồi ở thêm hiện tại để hoài vọng mãi về những việc đã qua. Nên đừng trách gì em nếu bắt gặp nụ cười đau hoài trên mắt. Nhưng nói thế, có phải là dối lòng không đấy ?

Hôm qua, ra về gặp Vi hỏi : « Dao này chị vui ghê nhỉ. Nhiều khi gặp chị giữa đường, nhìn miệng cười mà chẳng hết tìm đâu cái vẻ u buồn xưa cũ ». Làm sao nói cho Vi hiểu. Bề ngoài chỉ lừa được người dung chứ không dối được cả chính mình. Đánh cười gượng : « Thế mà cũng thấy lại phải nên lý do vì sao vui, vì sao buồn cho Vi hiểu » Lời nói mới xa xót làm sao. Trong một góc tối linh hồn, em luôn dặn phải sống với niềm vui, cơ mà vậy thì nước mắt mới ngọt làm sao. Cái đắng cay xem ngọt lịm đến tẻ hờn.

Giả như Vi có thể hiểu được. Em sống bằng kỷ niệm. Một năm mừng đã

qua. Em chưa đủ hiểu. Nhớ dáng thầy xưa cao ngạo khinh đời, hẳn học với bất công xã hội. Nhớ giọng Huế của Hách trầm mãi mãi trẻ thơ. Và nhớ sao hơn, cái cái học đầy tràn tình thân thuộc. Tối liên hoan năm ngoái, nhìn Ánh buồn mơ dưới ánh đèn vàng với tình khúc.

*còn dấu bước chân người mơ trên đường chiều rơi
còn dấu đêm sang là đồ rộn ràng
còn dấu em ngoan tóc rối ngồn ngang*

mà tưởng như tiếng vỗ ròn của chiếc ly không tan trên thềm đá. Tối về với Minh trên con đường dài hút mắt. Gió đem thổi vạt áo bay chao chác, buồn lạ lùng. Và đã kè, kè hết cho mình nghe. Thuở mắt người chưa khép đời đời. Thuở dáng người còn đây về say mê với khoanh tay buồn bã. Ngày ấy đã qua. Nghĩ lại chỉ ngậm ngùi. Em nhớ mình đã không khóc được tiếng nào khi nghe tin vĩnh biệt thăm sâu ấy. Sống là quên, bắt đầu từ một khởi điểm không thành. Nhưng có phải vì vậy mà trái tim luôn gọi tiếc nhớ về.

Giọng Vi ân cần : « Đôi lúc đã tự hỏi. Sao chị cứ thích cuộn mình sống trong vỏ ốc lạ xa. Ngày xưa, nhớ chị lần đầu gặp trẻ thơ biết mấy, mắt tươi môi đỏ với tóc ngắn thật hiền. Giờ hình ảnh ấy đã đi đâu mất. Đầu phải cứ khép kín là đã tách rời khỏi đời sống. Còn nhiều phiên hà nữa, tí như chuyện của chị với ông H. nào đó » Lời nói như trách móc giận hờn, lời như tiếc nuối một dáng trẻ thơ nào đã bần bật ngủ say. Vì ạ, giá như Vi chỉ là người dung, thì đâu đến nỗi ta phải đối xử với nhau khó khăn đến thế. Một lời thốt ra cũng phải đắn đo, sợ lại hết tình thân. Nửa năm trời có Vi lên cạnh. Có những lá thư nhét trong kẹt cửa gửi «chị Khương» mỗi sáng đã là một phần hồn quý mến. Và Vi có thể nói với chính mình. Ta đã hiểu người hơn ai hết.

Trong một buổi cắm trại xa, đường về không ổn. Cả bọn nằm dài trên đồi cỏ, đếm sao và trêu chọc lẫn nhau. Giọng nhỏ Phiêu Tâm luôn là một mũi dùi xoáy tận tim : « Hình như nhỏ Hương thích sống khác đời thì phải. Và có phải người ta gọi hành động đó là lập dị Mà con người lập dị thì phải lên đâu ở ? Rừng hay núi ? » Đã tủi lòng biết mấy vì câu ấy. Phiêu Tâm thì vô tư có biết gì nhưng câu nói đùa mới mặn hờn chi xiết. Và dù bóng đêm có phủ trùm, có mang theo ngàn đốm lập lờ ma trôi theo ý tưởng, em cũng lên bờ về lều nằm khóc. Được một lát thì cả bọn kéo về rủ nhau xin lỗi. Và nỗi sầu đã rủ nhau đi mất để cười vui khi nghe Vi thay Tâm hát đến một bản.

*Em Pleiku má đỏ môi hồng
Ở đây buổi chiều quanh năm mùa đông
Nên tóc em ướt và mắt em ướt
Nên tóc em mềm như mây chiều trong
Phố núi cao phố núi trời gần
Phố xá không sang nên phố tình thân
Đi dăm phút đã về chốn cũ
Một buổi chiều nao lòng bỗng băng khuâng.*

Huỳnh ạ. Huỳnh quý mến của em. Trong những gặp gỡ thường ngày biết chẳng có ngày, lại thấy được nhau. Nhưng em hiểu. Quay lưng tự nó

đã mang nghĩa chối từ trộn pha nước mắt. Lìa xa để đời đời nhớ đến. Không trách gì nhau nếu có ngày, một trong hai người sẽ khóc chuyện xưa. Câu chuyện nửa vời như một con đường dẫn đến thiên thai. Em và Huỳnh đều không ai muốn giẫm chân lên, sợ vỡ tan từng chùm bọt nước mộng mơ. Em sợ trở về chỉ thấy cảnh « nước chảy huê trôi », « đá mòn rêu nhạt » thì tội tình biết mấy như Lưu Nguyễn thuở xưa. Đường về mất dấu. Bóng người nhòa nhạt. Hồn nổi khổ sầu đủ giết dần một kiếp cô đơn.

Làm sao trả lời cho Vi hiểu. Tin đồn đó là một hiểu lầm. Giữa em và người không bao giờ có được một gạch ngang nếu như em có đủ can đảm để trả lời dứt khoát — rằng không. Rằng giữa bước chân gần lại có một hố sâu. Hố sâu ngăn cách đời đời. Rằng đối với trái tim H. đã đặt đối tượng. Và cả Th. nữa (ơi người lạ mặt quá xa) biết đâu lời nói lại đã như một biển mù sương lạc lối. Hiểu lầm thì làm sao bày tỏ.

— « Nhớ những lần lại chơi với Vũ. Nhìn chị lui cui nhặt sâu, tưới nước vòng cải trước nhà mà vui lòng biết mấy. Còn bây giờ, thấy chị xa lạ vô cùng. Sao chị không còn hứng thú với trò chơi thuở trước. Bằng những nghịch ngợm, trốn học chơi rong như con trai. Bằng những học tập ganh đua với bạn. Chị còn nhớ — Lần thi đệ I lục cá nguyệt, thua điếm một cô bạn. Chị đã vừa đi vừa khóc suốt con đường dài dẫn từ trường tới nhà. Và chị đã giam mình trong nhà cả tháng, không bước ra ngoài vì mặc cảm học dốt đó sao? »

Vi nói luôn một thôi dài. Tay khoanh chặt như cổ găng kim sự tức bực trong lòng. Vi là con trai nên những mừng vui bộc phát nói thẳng ra ngoài. Em làm sao quên lần Vi hối hả lại nhà, liệng xe ngoài cửa, xông xộc vào phòng đòi chị Hương trả lời tin đồn nhảm nhí của bạn bè : « Có phải chị viết bài đăng trên đặc san giáng sinh của nhà trường năm ngoái ». Vi nề thầy Nguyễn nhờ. Em đã viết, viết như chính lòng mình. Bài văn đọc lên thấy xúc động không ngờ nhưng vì vậy, mà trái tim em đã bào mòn như nhối : « Chị phải biết rằng. Có những sự chối từ dù tàn nhẫn hay bất lịch sự đi nữa cũng phải làm. Chị nề lời sao chị không nghĩ đến hậu quả mai sau. Bây giờ thì người ta đồn um lên đấy. Chị thương ai thì chị biết sao lại phải tỏ bày trên giấy cho mọi người cùng đọc để chê khen. Sao chị không thẳng thắn nói với ông gì rằng đó chỉ là ảo tưởng. Chị im lặng nên người ta mới hiểu lầm. Cả đến ông nào ở Saigon đó, người ta cũng biết, cũng hay... »

Lần đó em đã khóc, đã nghẹn ngào ngăn cản khi Vi cứ nằng nằng đòi dẫn lại gặp ông ta hỏi cho ra lẽ. Vi thật lòng, dễ yêu, chỉ sợ em mang tiếng. Vi xem trọng chị Hương hơn bất cứ một bạn gái nào. Có lần Vi dẫn cô bạn lại chơi. Em vì nhức đầu kiêu không ra tiếp, Vi đã vội chạy vào xin lỗi (dù không có tội nào) và tự hứa (dù không ai ép buộc) sẽ chẳng bao giờ còn dắt bạn lại đây. Có phải ngay từ kiếp trước. Vi đã là một cần thiết đối với em.

Và những bạn nơi xa, chắc sẽ chẳng bao giờ còn được thấy tên em dưới mỗi đoạn văn ngắn ngủi. Trái tim nhỏ chỉ một thời rung động. Mà trong em đã quất quay. Sự hiểu lầm làm tan mộng tưởng, lam rách nát tình thân. Và với Th. có thể coi đây như lời bày giải của em không? Một kẻ lạ xa từ lời nói, họ tên, đến cả phố buồn hiu hắt quanh năm...

NGUYỄN THỊ VÒNG VANG



truyện dài • DUYÊN ANH

Vinh lắc đầu, chán nản :

— Quả thật, tôi chưa hiểu chút nào về Nhị...

Vinh tiếp :

— Và hiểu nhau có phải là một cần thiết cho tình yêu? Hình như, người ta đã yêu nhau mà vẫn chẳng cần hiểu nhau.

Tôi nhìn Vinh. Nhìn Vinh không chớp mắt. Và trong đôi mắt tôi, con đường học trò lãng đãng sương thu hiện ra. Vinh đang đi trên con đường tuyệt vời đó như Hoài đã đi. Vinh rõ ràng. Vinh khác với Hoài chập chờn. Vinh làm tôi bối rối như Hoài đã làm tôi xao xuyến.

— Vinh.

Vinh bước gần tôi. Tôi đưa tay ngăn Vinh :

— Anh đừng bước thêm nữa.

Vinh hỏi tôi, giọng tràn ngập xúc động :

— Bao giờ tôi có thể bước thêm?

Tôi nói :

— Làm sao trả lời anh cho thật với lòng tôi? Đừng, anh đừng nên hỏi, anh Vinh.

Vinh cười chua chát :

— Chắc là Nhị còn say nắng?

Tôi đáp bằng quơ :

— Có lẽ vậy.

Vinh đã ngồi xuống ghế, cầm tựa lên một bàn tay của một cánh tay đặt trên đùi. Dáng ngồi của Vinh quá đỗi ử ử. Nhưng từ nỗi ử ử đó chứng tỏ Vinh không còn là cậu trai mụ sứa trong ý nghĩ của tôi.

— Anh Vinh.

— Tôi đang nghe Nhị đây.

— Anh hãy hút một điếu thuốc lá.

— Đề làm gì ?

— Khỏi thuốc sẽ bảo anh cần làm gì.

Vinh châm một liều thuốc, nhả khói, nhìn lên trần nhà. Tôi nói :

— Anh thích nhạc tình ?

Vinh vụt nhìn tôi, nhìn say đắm :

— Vâng.

— Tôi cũng vậy. Tôi có thuốc một câu trong một bài hát quên tên...

— Nhị thử hát câu ấy.

— Tôi đọc cho anh nghe nhé !

— Nhị đọc đi.

— « Khi một người ta tưởng chừng ta đã yêu rồi bỏ ta, đó là lúc ta khóc... »

Tôi chưa kịp nói thêm, Vinh đã nói :

— Nếu Nhị bỏ về Sài Gòn ngày mai, tôi sẽ ở lại Nha Trang ..

— ... Đề lang thang trên bãi cát, hát *Nha Trang ngày về* của Phạm Duy ?

— Và đề khóc.

Chẳng hiểu khói thuốc có vô tình bay vào mắt Vinh không mà ở dưới mắt Vinh thấy ngập ngừng hai giọt lệ.

— Anh Vinh à, đôi khi con người đã rung động thật tình về một cảnh tượng mà mình coi là tầm thường đến ghét bỏ.

Vinh nhả một vòng khói thuốc và thối theo một làn hơi mạnh làm tan ngay vòng khói :

— Cám ơn Nhị. Cám ơn sự rung động thật tình của Nhị.

Vinh đứng dậy :

— Tôi chờ đợi và ngỡ rằng phải chờ đợi thật lâu mới được nghe câu nói thật tình của Nhị. Nhưng Nhị nói sly hơn nỗi chờ đợi của tôi và...

Vinh bước ra phía cửa thật nhanh. Rồi quay lại :

— Tôi sung sướng vô cùng. Tôi sẽ chờ nghe tiếp sự tích Hòn Chồng vào ngày mai.

Vinh bỏ về vội vã, quên chào tôi. Khi tôi nói « ngày mai hay chẳng bao giờ » thì Vinh đã rời ngôi biệt thự.

Một chỗ ngồi khác trên bãi biển quen thuộc Nha Trang. Hoài đã tới đó. Rất đúng hẹn. Chàng hút thuốc và nhìn ra khơi. Bãi biển vắng vẻ. Biển đêm trầm lặng như biển sớm. Ngoài xa, những chiếc thuyền câu sắp thành một hàng dài thấp đèn sáng rực một vùng biển. Tôi có cảm tưởng biển đang vào hội hoa đăng. Mùa hạ là mùa xuân của biển. Mùa xuân của biển là mùa xuân của một chuyện tình. Của tôi. Có phải bất cứ lúc nào ta cũng được ngắm nhìn một vùng ánh sáng của biển đêm đầu. Biển sớm hạ huyền ảo với màn khói sóng. Biển đêm hạ huyền ảo với đèn thuyền câu. Khói sóng và ánh sáng là vẻ quyến rũ muôn đời của biển Nha Trang. Trái tim Nha Trang chìm trong màn khói sóng và vùng ánh sáng chẳng ? Chưa ai dám đoán

quyết. Có điều trái tim Nha Trang không bao giờ nằm trên ngọn Tháp Bà, trên Cầu Đá hay trên Hòn Chồng... Hình như, mỗi người đến Nha Trang phải tự tìm kiếm một niềm mơ ước tuyệt đời. Nếu ai gặp, họ sẽ nhìn rõ trái tim của Nha Trang. Và khi ấy Nha Trang biến thành miền đất hành hương của tình yêu, của mộng tưởng.

Hoài vẫn ngồi trầm lặng nghe sóng tấp vào bờ. Chàng không biết tôi đã ra và đứng sau lưng chàng. Giờ này, hẳn Phụng đã ngủ và Vinh thì đang mơ mộng. Phụng chẳng thể ngờ rằng tôi lại mộng du. Buổi chiều, lúc Vinh quá xúc động bỏ về, Phụng xuống phòng khách. Thấy tôi ủ rũ thu gọn mình trong chiếc ghế rộng bọc da, Phụng cười ngạo mạn :

— Cuối cùng, tao đã thắng cuộc.

Phụng hỏi tôi :

— Nó làm mi buồn phiền ?

Tôi gật đầu :

—Ừ, Vinh đã làm tao buồn lắm.

— Tại sao ?

— Vì hấn sắp khóc !

— Tại sao ?

— Vì, có thể, rất có thể, sáng mai tao về Sài Gòn.

Phụng ngạc nhiên :

— Mi về Sài Gòn.

Tôi thần nhiên đáp :

— Về Sài Gòn.

— Mi hứa ở đây hết mùa hạ cơ mà ?

— Mùa hạ sắp hết rồi.

— Mi điên à ?

— Mùa hạ sắp đến vậy.

— Đúng là mi điên. Mi trúng ngải. Mi bị bỏ bùa... Hoặc là mi... thất tình. Hay mi làm vỡ mộng ?

— Tất cả.

— Tao không hiểu nổi mi nữa.

— Hiểu làm gì. Đừng đại dốt tìm hiểu, Phụng à !

— Nói thật đi, Nhị.

— Nói thật cái gì ?

— Chuyện tình của mi.

— Sẽ chỉ là mộng du, mộng du tròn một mùa hạ.

— Mi có đau khổ vì trót mộng du ?

— Mộng du không biết đau khổ.

Phụng vỗ vai tôi, an ủi :

— Người trồng cây mộng như loài đã trắng se cát.

Tôi nói :

— Đã trắng mãi mãi se cát.

— Không được gì cả.

— Mi nhầm, đã trăng hoàn toàn hạnh phúc vì được se cát mãi mãi, vì được mộng tưởng mãi mãi.

Phượng nhún vai :

— Tao thua mi rồi.

Chúng tôi đưa nhau đi dùng cơm. Và trở về thật sớm, bỏ dự định đến Nha Trang Hotel nghe nhạc. Tôi chờ đèn ở phòng của Phượng tắt mới lên ra bãi biển. Tôi cũng đứng bất động. Trên bờ, một vài quán hàng còn mở cửa. Những bản nhạc chiều chuộng một hai người khách muộn màng nghe rõ ròi uể oải. Ánh sáng của mấy ngọn đèn ống hắt lên những tàu lá dừa trông buồn bã chi lạ. Gió đêm lay động. Những tàu lá kêu xào xạc. Chỉ có hai người trên bãi cát biển đêm. Trước mặt họ là một vùng ánh sáng. Là đêm hội hoa đăng của biển. Sau lưng họ là quạnh hiu. Tôi khẽ gọi :

— Anh Hoài.

Hoài đứng dậy :

— Em đã tới.

Tôi đưa tay vuốt những sợi tóc bay ngang mặt :

— Vâng, em đã tới.

Hoài khoác tay lên vai tôi :

— Chúng mình đi dạo một lát.

Chúng tôi đi. Đêm không trăng nhưng sao đầy bầu trời đẹp. Sao còn ngập mặt biển. Cả hai cùng im lặng. Khỏi chỗ Hoài đã ngồi chờ tôi một quãng xa, Hoài hỏi :

— Đã bao giờ em thấy biển đêm chưa, Kiều Nhị ?

Tôi đáp :

— Mới bây giờ. Biển đêm hạ tuyệt vời quá.

Hoài nói :

— Đêm hạ ta mới nhìn rõ trái tim của biển.

Hoài dừng bước, chỉ tay về phía thuyền câu sáng rực một vùng biển :

— Đó là trái tim của biển, là tâm hồn của biển.

Tôi thêm :

— Tâm hồn Nha Trang, một tâm hồn sáng.

Hoài kéo sát tôi về chàng :

— Hãy chia cho anh một chiếc dép.

Chúng tôi ngồi bên nhau, trên mỗi chiếc dép. Hoài hút thuốc. Khói thuốc thơm như thuốc ban đầu cạnh chàng một sớm tinh mơ trên bãi biển này.

— Nhị...

— Dạ.

— Anh sẽ không có một đêm nào nữa như đêm nay.

— Em...

— ... Em đừng nói như anh.

— Em phải nói thế nào ?

— Em chẳng cần nói. Sáng mai, em hãy ra nơi này thật sớm đọc lá thư của anh, em nghe rõ chưa ?

— Dạ.

— Đọc xong em hãy ngồi chờ anh và anh sẽ đưa em đi qua Hòn Chồng. Lúc ấy, mùa hạ vừa sang, mùa hạ của chúng ta.

— Nếu...

— Nếu sáng đọc thư tỏ tình của anh trước em thì em đừng mất công chờ đợi anh. Sẽ không có anh tới như sẽ không bao giờ mùa hè tới. Lúc ấy, em đừng khóc.

Hoài cầm tay tôi dắt tôi đứng dậy :

— Anh đưa em về.

Ở một quán trên bờ phía xa, tự nhiên, vẳng lại một giọng hát gợi tưởng chia ly : *Ngày mai em đi biển nhớ tên em gọi về. Gọi hồn liễu rủ lè thê, gọi bờ cát trắng đê mê...* Rồi quán tắt đèn và bài hát dang dở. Biển nhớ người hay người nhớ người ? Ai sẽ gọi tên ai ? Tôi nghe nước mắt rơi rụng trên đường về.

ĐOẠN KẾT

Hoài đã không tới. Vì sóng đã cuốn những lời tỏ tình của chàng viết trên cát cho tôi. Sóng mang thư tình trên cát ra khơi. Thư tình tan thành nước và hòa nhập vào đại dương mênh mông. Có lần, Hoài đã nói về những bài thơ của chàng viết trên cát. Có lần, Hoài đã sợ những bước chân tàn bạo dẫm bừa bãi lên thơ của chàng. Tôi chợt hiểu tại sao Hoài viết thư tình trên cát, tại sao Hoài bảo mùa hè của hai chúng tôi không bao giờ tới. Bởi không bao giờ có mùa hè ấy, không bao giờ có thư tình trên cát, không bao giờ có người viết thư tình trên cát. Tất cả đều chấp chờn, hư ảo. Tất cả chỉ là mộng du. Không có mùa hè của Hoài và tôi nhưng đã có mùa hè ở Nha Trang của riêng tôi. Mùa hè đã chấm dứt. Mùa hè tuyệt vời của tôi. Chưa phải hôm nay đâu, ngày mai cơ, ngày mai tôi sẽ về Sài Gòn. Tôi không kể sự tích Hòn Chồng cho Vinh nghe. Còn Phượng, hẳn con nhỏ sẽ chẳng mất công tìm hiểu lý do tôi bảo mùa hè đã hết. Tôi là một thiếu nữ sung sướng nhất, may mắn nhất, một thiếu nữ được điểm phúc nhìn rõ trái tim Nha Trang. Làm sao tôi quên nổi Nha Trang, trái tim nồng ấm tình yêu của thành phố này, những ngày mùa hạ và khói sóng mờ hồ trên biển sớm tinh mơ ! Nha Trang, một lần tôi đến. Nha Trang, một đời tôi nhớ.

(15-2-73)

DUYÊN ANH

Vì đề chấm dứt truyện dài **THƯ TÌNH TRÊN CÁT** và có nhiều bài vở cần đi ở số này, nên tự truyện

TUỔI BƯỚM SÀU

của DUYÊN ANH

sẽ khởi đăng từ số tới, Tuổi Ngọc 91.

CỦA TRƯỜNG PHÍA BÊN NGOÀI



truyện
dài
MAI
THẢO

Chương bảy

Cuộc phiêu lưu của Nhi đã chấm dứt. Cuộc phiêu lưu thoát đầu hồn nhiên, nhầy nhót, như đường bay sáng tươi của một con chim nhỏ chuyền cành. Cuộc phiêu lưu ấy kéo dài từ buổi sáng hôm trước tới buổi chiều hôm sau và nó đã ngừng lại trên mặt đệm trắng muốt của một căn phòng bệnh viện.

Sự thức tỉnh của Nhi ngắn ngủi, khoảng khắc. Sau một cơn sốt mê man kéo dài, Nhi mở mắt, Nhi vừa tỉnh lại. Đưa con gái chưa biết người ta đã chở nó vào một bệnh viện. Cũng chưa nhớ lại được những chuyện gì đã xảy ra. Đầu óc Nhi còn mung lung mờ hồ. Mi mắt nặng trĩu những hình ảnh nhoè nhạt chập chờn, không phân định. Nhi chỉ biết Nhi đang nằm trên một mặt đệm. Một mặt đệm xa lạ, trong một căn phòng không phải là căn phòng khách sạn Nhi đã đến với mẹ, càng không phải là căn phòng ngủ ở nhà, thân thuộc với Nhi đã từ hai năm nay. Phải, tất cả đều xa lạ, đều lần đầu, khi những hình ảnh chung quanh dần dần hiện rõ.

Căn phòng trống trải, phảng phất mùi thuốc sát trùng trong không khí. Chiếc giường sắt cao lênh đênh, những cột giường đồng màu với màu trần trên đầu trắng toát. Cạnh giường, một cái bàn thấp, cũng màu trắng. Trên mặt bàn, một cái ly và một chai nước lọc. Nhi bàng hoàng cựa mình. Cảm thấy bai bên thái dương đau nhức, toàn thân ê ẩm. Nhi chưa từng phải sống với cái cảm giác muốn kêu lớn, muốn khóc lóc như thế này bao giờ. Trạng thái của thân thể cũng xa lạ, cũng ngỡ ngàng như hiện hữu của nơi chốn. Nhi đang ở giữa một kinh ngạc hoàn toàn.

Trời thật đẹp bên ngoài. Nắng rực rỡ trên những thành cửa sổ. Nghe thoáng thấy một tiếng chim hót trong một lùm cây, ở ngoài và thật cao.

Một chiếc chân mông đắp lên ngang ngực Nhi. Con sốt lúc này đã lui, nhưng chưa tan. Hơi lửa vẫn còn bùng bùng trong da thịt. Cổ họng Nhi khô khát. Nhi thêm uống một ly nước lạnh.

Bệnh viện yên lặng, một yên lặng dần rộng, cùng khắp một phút, hai phút như thế. Sự lo hoảng trở lại với Nhi cùng một lúc với tiếng chân người nổi lên ở ngoài hành lang, phía bên kia cánh cửa phòng đóng kín. Nhi không biết người đang đi tới là ai. Hai mắt mở lớn, Nhi hồi hộp chờ đợi.

Tiếng chân ngừng lại, cửa phòng mở ra, nhẹ nhàng và người nữ y tá bước vào.

Cô nữ y tá rất trẻ, khuôn người nhỏ nhắn, bộ đồng phục cũng trắng toát như màu giường, màu tường. Cô ta bước vào phòng bằng những bước đi nhanh nhẹn. Cô ta bưng trên tay một cái khay nhỏ. Thấy Nhi nhìn mình bằng cặp mắt đen láy, cô nữ y tá mỉm cười.

— Hay lắm, em tỉnh từ lúc nào đó?

Nhi chớp mắt, nằm im, chờ cho cô nữ y tá đến gần. Cô ta đẩy cái chai nước về một góc bàn, đặt cái khay xuống. Trên khay là một ly cà phê sữa còn bốc khói.

Nhi hỏi, giọng yếu ớt mệt nhọc:

— Đây là đâu, thưa cô.

Người nữ y tá lấy ở túi áo trước ngực ra một cái hân thử biểu, lắc lắc cái hân thử biểu cho mực thủy ngân hạ xuống, dịu dàng trả lời:

— Nhà thương. Em đau, người ta đưa em vào nhà thương.

Thì ra Nhi đau. Thì ra đây là một bệnh viện. Thì ra người đàn bà mặc đồng phục trắng đang đứng trước mặt Nhi là một nữ y tá. Nét mặt dịu dàng và những cử chỉ khoan thai của cô ta làm Nhi yên tâm hơn. Nhi nghĩ rồi hỏi:

— Em vào đây từ bao giờ?

— Tối qua. Khoảng tám giờ.

Cái bất gặp thứ nhất của trí nhớ thấy lại ở Nhi là đứa bạn trai mới, là Ngọc. Nhi nhớ đã rời khỏi khách sạn cùng với Ngọc, đã đi qua bao nhiêu con đường trong thành phố cùng với Ngọc, đã ra tới vùng ngoại ô cùng với Ngọc, và đã cùng với Ngọc lên chiếc xe hàng dừng lại khi Nhi và Ngọc nắm tay nhau đứng khóc ở ven đường. Nhi hỏi:

— Ngọc đâu?

Người nữ y tá cúi xuống, kéo cao cánh tay Nhi lên, đặt cái ống thủy tinh vào nách Nhi, ra hiệu cho Nhi khép tay lại, rồi mới trả lời:

— Em muốn hỏi hỏi cậu nhỏ cùng đến đây với em?

— Vâng.

— Cậu ta là em ruột của em sao?

— Không, bạn.

Cô nữ y tá bật cười, đứng thẳng người lên:

— Em đã có bạn trai rồi? Cậu ta đang nằm ở phòng bên. Đang ngủ. Cậu ta không sao hết, nếu em muốn biết. Chỉ có em là đau thôi. Em mẹ man không biết gì hết, khi người ta đưa em tới đây. Nhà cửa ở đâu mà đưa nhau đi chơi xa dữ vậy?

Câu hỏi của người nữ y tá giúp cho Nhi nhớ lại dần dần. Nhớ đến ngày hôm qua. Nhớ đến chiều hôm trước. Nhớ đến những bãi cỏ bên đường, cái ghế đá trong công viên, chiếc xe chở hàng và một vùng thôn quê chưa nhìn thấy bao giờ, mệnh mỏng, bát ngát. Phải rồi. Nhi đã nhớ lại được. Hết thấy. Từ đầu. Nó đã theo Ngọc xuống thang máy, ra khỏi khách sạn, đi lang thang trên nhiều con đường, có bóng cây, đã cùng với Ngọc ngồi nghỉ chân, tìm phương hướng trở về, trên một ghế đá công viên, rồi hai đứa lại đi nữa, và dắt nhau ra tới vùng ngoại ô lúc nào không hay.

Tới khi đứng lại trên cái mô đất cạnh con đường chạy dài giữa cánh đồng mệnh mỏng, thì Nhi đã mệt lả, không thể nào đi tới, cũng không thể nào trở về được nữa. Khoảng đường Nhi và Ngọc đứng lại không có một bóng cây, một mái nhà hay một hàng quán nào. Mặt trời thì là một khối lửa đỏ rực trên đầu Nhi. Cái nắng chói chang thì đã đến cái độ nung nấu, ghê khiếp.

Hai mắt Nhi hoa lên. Da thịt nóng bỏng và đầu óc vằng vất như lúc nào cũng muốn ngất đi và ngã xuống. Ngọc khỏe hơn, chịu nắng giỏi hơn Nhi, nhưng đoạn đường quá dài, chân căng mỏi như, Ngọc cũng đã mệt nhoài. Mồ hôi đầm đìa dính bết vào mái tóc hai đứa nhỏ. Nhi òa khóc. Chính tiếng khóc mê hoảng của Nhi đã làm cho người tài xế của chiếc xe vận tải vừa chạy ngang qua, nghe thấy.

Chiếc xe ngừng lại. Người tài xế mặc một bộ quần áo xanh thợ máy, loang lổ những vết dầu mỡ từ trên xe nhảy xuống. Đi tới. Ông ta hất hàm: « Hai chúng mày con cái nhà ai mà đứng khóc ở giữa đồng không mông quạnh như thế này ». Nhi miễn máo trả lời Nhi và Ngọc đi chơi, lạc mất đường về. Người tài xế tần ngần, không biết giúp đỡ hai đứa nhỏ như thế nào. Ông ta đang ở trên đường lái xe giao một chuyến hàng cần cấp cho một tiệm buôn ở Long Khánh. Tới Long Khánh, giao hàng, trở về ngay, ông ta có thể đưa Nhi và Ngọc về Sài Gòn trước buổi tối. Thế là ông ta cho Nhi và Ngọc lên xe, nói cứ yên tâm đừng sợ, ông ta giao hàng xong sẽ chở cả hai về Sài Gòn. Nhi và Ngọc nhìn nhau. Chúng hoang mang không biết phải xử trí như thế nào. Và rồi cuối cùng hai đứa theo nhau lên chiếc xe chở hàng của người đàn ông lạ mặt. Lòng xe, hàng hóa chất đống, nhưng cũng còn một khoảng trống nhỏ, vừa vận cho hai đứa trẻ đặt mình. Chiếc xe đưa chúng đi xa thêm nữa. Mui xe bị bùng khiến Nhi không nhìn thấy được những cảnh tượng bên đường. Nhi chỉ biết rằng nhịp xe lắc lư, hơi nóng ngột ngạt từ gầm xe tỏa lên, mỗi phút một làm cho đầu Nhi thêm ngầy ngất choáng váng.

Không may cho hai đứa nhỏ, xe tới Long Khánh, giao hàng xong, bỗng máy không chạy được. Người tài xế đi mua cơm về cho hai đứa nhỏ ăn, mới cho Nhi biết là phải ở Long Khánh, chờ cho xe chữa xong mới có thể trở về. Buổi tối và ban đêm thứ nhất xa nhà nhìn thấy từ một lòng xe tối dần. Nhi lên cơn sốt cùng với hơi lạnh ban đêm lùa vào từng đợt. Rồi Nhi mê đi. Và bây giờ thì Nhi vừa được người nữ y tá cho biết người ta đã đem thẳng Nhi vào bệnh viện.

Cái ống thủy tinh kẹp chặt dưới cánh tay Nhi được lấy ra. Người nữ y tá nhũn mày, nhìn mức thủy ngân, vui vẻ:

— Con sốt lui rồi. Nhưng chưa lui hẳn. Em thấy trong người như thế nào?

Nhi ngẫm nghĩ rồi trả lời:

— Mệt.

Cô nữ y tá nhún vai:

— Đi lạc hai ngày, không ăn không ngủ, không mệt sao được. Em khát nước không?

Nhi gật.

— Uống một tách nước lạnh đi rồi uống ly cà phê sữa này cho tỉnh, lát nữa, mẹ em tới đón về.

Nhi mừng:

— Mẹ em tới đây rồi sao?

Người nữ y tá gật đầu:

— Bệnh viện đã tìm liên lạc được với bà. Bà đã tới vào thăm em. Bà về và nói lát nữa sẽ trở lại.

Ly nước lạnh chảy ứa vào cơ thể nóng bỏng làm cho Nhi tỉnh táo được phần nào. Người nữ y tá đã đỡ lưng cho Nhi ngồi lên. Nhi uống hết luôn ly cà phê sữa, mồ hôi lại túa ra như tắm. Nhưng hai thái dương bớt nhức buốt và sự mỏi mệt đã dịu lắng cùng với cái nhìn trở lại tươi sáng hơn.

Người nữ y tá đặt nhẹ tay lên đầu Nhi:

— Em nằm ngủ trở lại đi. Nếu ngủ được một giấc thì tốt lắm.

Nhi ngoan ngoãn nghe theo. Tắm chăn mỏng lại được đắp lên, ngay ngắn, trên ngang tầm ngực, người nữ y tá bưng cái khay ra đi. Cô ta đứng lại ở thềm cửa, nụ cười thân mật, thoáng một chút trêu ghẹo, riêu cợt:

— Đi chơi lạc đường về mất những hai ngày, có sợ không?

Nhi gật:

— Em sợ.

— Lần sau, đừng vui chân như thế nữa.

— Vâng, không bao giờ em dám đi như thế nữa.

(Còn nữa)

và bạn ngọc

● **HOÀNG TRẦN (Pleiku)** : Mãi nay bạn mới khám phá ra à ? Vâng, mỗi người có một cách thưởng ngoạn riêng. Tuy nhiên, cũng phải theo một đa số tương đối, là đọc giả, chứ ! Mong nhận được những sáng tác tiếp theo của bạn.

● **LIÊU ĐÌNH TUẤN** : Đã nhận được các bức vẽ. Đang xem có làm cliché được không. Bạn biết vậy là tốt. Cứ vẽ tiếp những cái khác.

● **LÊ HÒA YÊN** : Sẽ thoả mãn lời yêu cầu của bạn khi bài đăng. Tuy nhiên, bạn gửi tiếp cho những bài khác.

● **TRẦN TRỌNG HUY (KBC. 3472)** : Tuổi Ngọc hân hạnh là một người bạn nhỏ và « dễ thương » trong ba lô của bạn. Đã chuyển bài qua người phụ trách mục đó. Ước muốn bạn không có gì là quá đáng đâu. Dợi nhé.

● **VÕ ĐỨC BIẾC (Đà Nẵng)** : Em chịu khó đọc nhiều. Rất tiếc, không thể đi cái nhân tin ấy được, nó không có gì chắc chắn và vì quá riêng tư.

● **THUYỀN BIÊN ĐÔNG (Saigon)** : Đồng ý đề nghị của cháu ngay. Cháu là tân bạn ngọc đấy à ? Chỉ cần ghi ngoài bì thư : « Tòa Soạn Tuổi Ngọc. » thế đủ rồi. Đoán cháu là dân kịp tóc. Đúng không ? Cháu cứ viết, đừng ngại gì cả.

● **THANH LIÊN (Phú Nhuận)** : Cảm ơn em về lời khen tặng. Mong địa chỉ đề tiện liên lạc.

● **TÂM NGUYỄN (Tuy Hòa)** : Khi đọc thư của Tâm Nguyên thì đã... ngoài tít. Hy vọng có dịp trở lại thăm thành phố đó. Rảnh viết gì cho vui. Vẫn nhớ những ngày còn làm báo ấy chứ. Chúc lành.

vui hơn. Ba má nói như thế phải lắm. Biết lo giúp đỡ gia đình thì hay lắm. Mừng cháu đã hết bệnh.

● **HỒ BỬU KHÁNH** : Bạn có quyền chủ quan như thế. Khi đăng sẽ sắp xếp theo nhiều cách khác nhau. Công việc đó của tòa soạn mà. Cảm ơn lời chúc và thiệp xuân.

● **NGÔ CANG (KBC. 4311)** : Đã vào quán trường rồi à ? Có nhận đủ bài. Vẫn mong có dịp gặp nói chuyện nhiều. Chúc lành.

● **LÊ THỊ NGA HOÀNG (Khánh Hội)** : Cháu có quyền hy vọng. Cứ tiếp tục việc làm đó. Rất đáng khuyến khích.

● **VIỆT PHƯƠNG (Saigon)** : Khá. Việt vẫn trong lớp chưa hẳn là viết văn hay được. Tuy nhiên đó là điều hay. Bút hiệu đó được rồi. Cháu có thể viết dài ngắn tùy ý. Thơ hay văn cũng vậy, hay thì đăng, không nhất thiết phải thế nào.

● **TRẦN XUÂN HOÀNG (Phan Rí)** : Tuổi Ngọc không bỏ quên một cái thư nào đâu. Chỉ đôi khi trả lời chậm trễ thôi. Vì thư nhiều phải chờ đợi vậy mà. Thư và bài sau đã nhận được.

● **VI THỦY (?)** : Cháu viết thư hay thì mô. Đã là cựu bạn ngọc rồi mà còn nhút nhát thế. Bút hiệu mới toanh, không trùng với ai đâu.

● **PHƯƠNG VIÊN (Saigon)** : Vâng, đó là điều kỳ diệu (chứ không phải kỳ lạ). Anh có thể viết như anh đề nghị. Khám phá ra một điều hay ho chắc sáng khoái lắm nhĩ. Có dịp ghé tòa soạn chơi.

● **NGUYỄN AL** : Đã xem kỹ, bài cháu viết không phạm gì thuật đâu. Tuy nhiên, nhớ viết « kỹ » hơn một chút. Hai người mà cháu hỏi đúng là một.

● **JALAU (Phan Rang)** : Đã nhận được bài mới của bạn. Tuổi Ngọc sẽ gây cho bạn một sự ngạc nhiên một ngày gần đây. Yên chí đi.

● **HOA THIÊN LÝ (Ba Xuyên)** : Em viết thư hay lắm. Những truyện định viết đến phút cuối lại không viết được như đã hứa. Vì nhiều lý do. Có nhận được cái truyện.

● **TRẦN THỊ THU THẢO (Sàigòn)** : Chú rất ít khi chụp hình. Vì sợ xí lắm. Và lười nữa. Có vài tấm hình in sau vài cuốn sách, cháu thấy đó mà.

● **KIM THUỖNG (Đà Nẵng)** : Bài gửi về tòa soạn không nhất thiết phải đánh máy. Viết tay trên một mặt giấy và rõ ràng là được rồi. Bài viết hay thì chọn đăng chứ đâu phải bài viết đẹp ! Chúc cháu như ý cháu muốn.

● **HỒ HỒ VY QUÝ (KBC 4100)** : Thư bạn viết thực cảm động. Đó là tâm trạng chung của những người đang ở vào lớp tuổi của bạn mà. « Áp dụng » câu đó cũng tùy trường hợp chứ Tôi cũng không biết phải khuyên bạn như thế nào. Bạn có thích « thú đau thương » chăng ?

● **UẤT KIM HƯƠNG (Dalat)** : Không thấy cái địa chỉ trong thư. Chắc đã đi học lại rồi chứ. Mong một năm mới nhiều may mắn hơn đến với Hương.

● **TRƯƠNG HUYẾN KHUÊ** : Cảm ơn lời chúc lành của bạn. Đã nhận được bài. Đang đọc.

● **LIÊNG** : Cháu thật khó tính. Đọc bài đề chọn là công việc tòa soạn mà. Chịu khó đợi nhé.

● **NGUYỄN THỊ CHIỀU THU (Vĩnh Long)** : Tòa soạn không có địa chỉ mấy người Thu muốn « nổi vòng tay lớn ». Những người kia vẫn có bài thường đó chứ. Không than phiền gì đâu. Vâng, lúc nào cũng mong mnồn con tàu chở nặng thương yêu Tuổi Ngọc không dừng lại ở ga nào.

● **PHƯƠNG THẢO (Sàigòn)** : Những số đặc biệt thường phải gác lại mục thường xuyên. Hai người cháu hỏi là nhân viên tòa soạn. Làm sao tóm tắt một cuốn sách ở đây được. Về câu hỏi sau, cháu biên thư hỏi BS Nguyễn Tuấn Anh nhé.

PHÂN ƯU

Cụ Văn Đồn TRẦN HUYỀN ĐOAN

thân phụ nhà thơ **TRẦN HUYỀN AN** vừa thất lạc tại Tuy Hòa, ngày 28-01-1973, hưởng dương 75 tuổi. Xin cầu nguyện hương hồn Cụ sớm siêu thoát. Xin chia buồn cùng anh Trần Huyền Ân và gia đình.

Nhã Nam, Lê Phương Nguyên, Phan Long Cồn, Khánh Linh, Hoàng Đình Huy Quan, Phạm Ngọc Lư, Phạm Cao Hoàng, Nguyễn Lệ Uyên, Mang Viên Long, Phan Tiên Hương và bằng hữu.

Tòa soạn Tuổi Ngọc chân thành chia buồn cùng bạn Trần Huyền Ân và cầu chúc hương hồn bác sớm siêu thoát.

● **HOÀI MỸ NGỌC (Kiến Hòa)** : Thư cháu đến quá trễ, sau khi số Xuân phát hành. Mong cháu thông cảm.

● **CUÔNG LĂNG (Nha Trang)** : Bài cháu đang đọc. Trừ những bài của các tác giả quen thuộc, bài các bạn ngọc muốn có nhuận bút, nhớ đề trên đầu bài : « có nhuận bút ».

● **HOÀI (Dalat)** : Bỏ bút hiệu kia rồi à ? (cả hai). Rất cảm ơn lời thăm hỏi. Có phải là muốn từ bỏ một quá khứ buồn bã ? Đã nhận đủ bài cả hai tên mới và cũ.

● **TRỊNH LỢI (?)** : Rất mong tin. Ở đâu thư cho Ngọc gấp.

● **HỒ THY CƠ (Bla)** : Đã nhận đủ. Đang đọc. « Ở một nơi đã nhớ một nơi » cũng là một cái thú chứ. Khi nào được biệt phái ghé tòa soạn chơi.

● **NGUYỄN ĐÌNH (Phước Tuy)** : Rảnh cháu cứ viết gửi về. Không có gì phải ngại rào đoán, nhẽ. Ai cũng có những giây phút đầu như thế mà.

BÀI NHẬN ĐƯỢC

từ ban ngọc

thơ

Ng. Anh Phi, Nhân Quân, Hoài, Ý Nguyên, Đinh Thị Thùy Nga, Diệp Thanh Vân, Hoàng Thị Tuyết Nga, Jalau, Sa Mạc Hoang, Trần Anh, Phan Đông Ngạc, Yên Hà Phương, Bảo Lễ, Trầm Luân, Hoài Mặc Thanh, Thương 2, Dương Thanh Tùng, Cung Vũ, Lê Đình, Triều Tố Lê, Trần Thị Viên Thu, Vũ Nguyên Linh, Trọng Châu, Nguyễn Phiêu, Tiểu Khê, Nguyễn Tuấn Hoài, Châm Khanh, Hải, Văn Công Mỹ, Bửu Khánh Hồ Nguyên Đán, Jalau, Nguyễn Ngọc Nghĩa, Thiên Thanh, Ánh Kha, Hồ Lệ Thu, Ngọc Thùy Khanh, Thương Hoài Nhân, Lương Lệ Tuyền, Lê Hoà Uyên, Nhất Chi Lăng Tử, Trần Hữu Nghiễm, Nguyễn Chiến, Phê Hương, Nguyễn Nhật Ánh, Hồ Lệ Thu, Nguyễn Thương Hoài, Ly Hạ, Nguyễn Sông Lô V.N., Bửu Khánh Hồ Nguyên Đán, Nguyễn Anh Vũ, Phan Đình Lộc, Trầm Tường, N.T.A, Liêu Tri, Sa Mạc Hoang, Bùi Hữu Miên, Hoàng Trần, Nguyễn Trương, Hồng Hạnh Võ Đức Biếc, Mây Bay Ngàn Năm, An Phú Linh, Nguyễn Anh Phi, Nguyễn Thiên Nghi, Vũ Bảo Châu, Hồ Miên Tịnh, Dung Hạ, Võ Sinh, Mặc Huyền Trâm, Su Su, Phạm Vũ Phương Trâm, Thái Đào, Châu Uyên, Ngọc Thùy Khanh, Nguyễn An Bình, Thérèse Thụy Du, Hoài Vương Vũ, Hồ Thy Cơ, Hồ Miên Tịnh, Nguyễn Văn Núi, Trần Duyên Hiền, Nguyễn Trương, Minh Huyền, Hoàng Diệp, Hà Tuấn Giao, Nhân Quân, Nguyễn Bình Nguyên, Ph. V. Hải, Tê Hát Bình Phương, Rong Rêu, N. V. Phúc, Trầm Khắc Ngọc.

văn

Võ Lan Hân, Hoàng Lan, Quảng Quang, Sa, Trần Thị Diệu Anh, Ly Hạ, Lê Loan Hữu Hội, Nguyễn Anh Vũ, Hoàng Trung Vần, Hồng Hạnh, Băng Phương L.T.N, Dương Cầm, Trần Hữu Nghiễm, Vũ Bảo Châu, Nguyễn Thị B., Thương Hoài Nguyễn, Mặc Huyền Trâm, Su Su, Phan Thị Khấn Voan, Ai Vân, Nguyễn Đình, Dương Khê, Sa Mạc Trường Ca, Trần Thị Đồng Thảo, Thụy Hoa, Mỹ Trang, Du Sinh, Nguyễn Anh Vũ, Lăng Tử, Tương Dung, Nguyễn Thanh Chi, Mỹ Trang, Su Su, Sa Mạc Hoang, Chế Miên Trâm, Nguyễn Ngã Công Danh, Nguyễn Duy Lê Phương, Hồng Hương, Yên Hà Phương, Thục Trâm, Hoàng Minh Hải, Lê Đình, Nguyễn Thúy Ái, G. Hương, Lê Trần Vĩ Tuyền, Nguyễn Quý Minh Quỳnh Châu, T.H. Bửu Khánh, Hồ Lệ Thu, Hạ Chiếu, Thương Hoài Nhân, Lương Lệ Tuyền, Hoài Mơ, Hồng Hạnh.

Rằng được mọi người ái mộ
là nhờ

thuốc súc miệng

Cepryn



Chuyên trị

■ lở miệng ■ đau cổ họng khi cảm cúm
■ sưng miệng ■ sưng nướu ■ vệ sinh miệng

SỮA

MONT BLANC

*từ xứ non cao
trở về!*

Hãy dùng
MONT BLANC
để bồi bổ
sức khỏe

